LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

HỒ SƠ THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

TẬP 2: BẢN VẼ THIẾT KẾ

DỰ ÁN : KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC : CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

CHỦ ĐẦU TƯ : TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP XÃ PHÚ BÌNH

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN : CÔNG TY TNHH KT XANH

ĐỊA ĐIỂM: : XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thái Nguyên, năm 2025

LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

HỒ SƠ THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

TẬP 2: BẢN VẼ THIẾT KẾ

DỰ ÁN : **KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)**

HẠNG MỤC : **CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG**

CHỦ ĐẦU TƯ : **TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP XÃ PHÚ BÌNH**

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN : **CÔNG TY TNHH KT XANH**

ĐỊA ĐIỂM: : **XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN**

CHỦ ĐẦU TƯ
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH KT XANH

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH

GIÁM ĐỐC
TRẦN VĂN VINH

Thái Nguyên, năm 2025

MỤC LỤC BẢN VẼ

STT	Tên bản vẽ	Số hiệu bản vẽ	Ghi chú	STT	Tên bản vẽ	Số hiệu bản vẽ	Ghi chú
I	**PHẦN ĐƯỜNG DÂY 35KV**			10	Cách bố trí cáp điện 0,4kV đoạn qua hào qua đường	0,4kV-BVCT-10	
1	Mặt cắt dọc	35kV-MCD-01		11	Hào cáp 0,4kV chôn trực tiếp trong đất	0,4kV-BVCT-11	
2	Sơ đồ nguyên ly điểm đấu nối cấp nguồn cho TBA T1 TĐC Hương Sơn	35kV-BVCT-01		12	Quy cách đặt mốc báo hiệu cáp ngầm	0,4kV-BVCT-12	
3	Sơ đồ vị trí cột 09/372 CM-TĐ (hiện trạng) Sau di chuyển	35kV-BVCT-02		13	Biển tên tủ và cảnh báo	0,4kV-BVCT-13	
4	Sơ đồ vị trí cột 09/372 CM-TĐ lắp đặt bổ sung thiết bị cấp nguồn cho dự án	35kV-BVCT-03		**IV**	**PHẦN ĐƯỜNG DÂY CHIẾU SÁNG**		
5	Xà đỡ cầu dao (XCD-35)	35kV-BVCT-04		1	Sơ đồ cấp điện tủ điều khiển chiếu sáng T1	ĐCS-BVCT-01	
6	Giá đỡ cần thao tác cầu dao	35kV-BVCT-05		2	Sơ đồ đấu nối phân pha lộ chiếu sáng điển hình	ĐCS-BVCT-02	
7	Xà đỡ chống sét van (XCSV-35)	35kV-BVCT-06		3	Sơ đồ nguyên lý và bố trí thiết bị tủ điều khiển chiếu sáng	ĐCS-BVCT-03	
8	Sàn thao tác cầu dao (STT)	35kV-BVCT-07		4	Bản vẽ chế tạo tủ điều khiển chiếu sáng	ĐCS-BVCT-04	
9	Thang trèo đoạn 1 (TT-1)	35kV-BVCT-08		5	Cột đèn bát giác H=9m	ĐCS-BVCT-05	
10	Thang trèo đoạn 2 (TT-2)	35kV-BVCT-09		6	Cột đèn bát giác H=6m	ĐCS-BVCT-06	
11	Đai đỡ cáp lên cột (ĐĐC)	35kV-BVCT-10		7	Cần đèn cao 2m, vươn 1,5m	ĐCS-BVCT-07	
12	Cách buộc dây dẫn vào sứ đứng	35kV-BVCT-11		8	Đèn led 150W	ĐCS-BVCT-08	
13	Tiếp địa cột cầu dao (RCD)	35kV-BVCT-12		9	Đèn led 100W	ĐCS-BVCT-09	
14	Biển tên cầu dao và cảnh báo	35kV-BVCT-13		10	Hào cáp chiếu sáng trên vỉa hè (HCCS-H)	ĐCS-BVCT-10	
15	Hào cáp 35kV trên nền đất (HC35-NĐ)	35kV-BVCT-14		11	Móng và tiếp địa tủ điều khiển chiếu sáng	ĐCS-BVCT-11	
16	Hô ga 1 (HG1-01)	35kV-BVCT-15		12	Móng cột chiếu sáng MC-11	ĐCS-BVCT-12	
17	Quy cách đặt mốc báo hiệu cáp ngầm	35kV-BVCT-16		13	Móng cột chiếu sáng MC-8	ĐCS-BVCT-13	
II	**PHẦN TRẠM BIẾN ÁP**			14	Tiếp địa an toàn chiếu sáng	ĐCS-BVCT-14	
1	Sơ đồ nối điện điển hình TBA T1 TĐC Hương Sơn 400KVA-35/0,4kV	TBA-BVCT-01		15	Tiếp địa lặp lại chiếu sáng	ĐCS-BVCT-15	
2	Kiến trúc và bố trí thiết bị TBA kiểu trụ hợp bộ 400KVA 35/0,4kV	TBA-BVCT-02		**V**	**PHẦN MẶT BẰNG**		
3	Móng TBA kiểu trụ hợp bộ 400KVA-35/0,4kV	TBA-BVCT-03		1	Mặt bằng cấp điện trung thế 35kV và TBA khu TĐC Hương Sơn (GĐ1)	35kV-BVMB-01	
4	Tiếp địa TBA kiểu trụ hợp bộ	TBA-BVCT-04		2	Mặt bằng cấp điện hạ thế khu TĐC Hương Sơn (GĐ1)	0,4kV-BVMB-01	
5	Biển tên trạm biến áp & cảnh báo	TBA-BVCT-05		3	Mặt bằng bố trí ống chờ sau công tơ	0,4kV-BVMB-02	
III	**PHẦN ĐƯỜNG DÂY 0,4KV**			4	Mặt bằng cấp điện chiếu sáng khu TĐC Hương Sơn (GĐ1)	ĐCS-BVMB-01	
1	Sơ đồ cấp điện hạ thế TBA T1 TĐC Hương Sơn	0,4kV-BVCT-01					
2	Sơ đồ đấu nối tủ phân phối 6 & 9 công tơ	0,4kV-BVCT-02					
3	Sơ đồ đặt ống chờ luồn cáp sau công tơ	0,4kV-BVCT-03					
4	Chi tiết tủ phân phối 9 công tơ	0,4kV-BVCT-04					
5	Chi tiết tủ phân phối 6 công tơ	0,4kV-BVCT-05					
6	Móng tủ công tơ	0,4kV-BVCT-06					
7	Tiếp địa an toàn RAT	0,4kV-BVCT-07					
8	Tiếp địa lặp lại RLL	0,4kV-BVCT-08					
9	Mặt cắt hào kỹ thuật trên vỉa hè và hào qua đường	0,4kV-BVCT-09					

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

I. PHẦN ĐƯỜNG DÂY 35KV

BẢNG TỔNG KÊ CHI TIẾT KHỐI LƯỢNG CÁP ĐIỆN 35KV ĐI NỔI
DỰ ÁN: KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

Số thư tự	Vị trí cột	Công dụng	Lên, xuống cột (m)	Dây dẫn AC 95/16 - XLPE 4.3/HDPE	Dây đồng mềm M50 (Nối CSV)	Xà đỡ cầu dao (XCD-35)	Xà đỡ chông sét van (XCSV-35)	Giá đỡ cần thao tác cầu dao	Sàn thao tác (STT)	Thang trèo đoạn 1 (TT-1)	Thang trèo đoạn 2 (TT-2)	Đai đỡ cáp lên cột (ĐĐC)	Dao cách ly 35kV - 630A (dao ngang)	Chống sét van 35(48)kV	Sứ đứng PI-35	Dây định hình composite	Nắp silicon chụp cực chống sét	Đầu cos đồng nhôm AM95	Đầu cos đồng M50	Kẹp cáp đùn 3 bu lông A50/150	Tiếp địa cột cầu dao (RCD)	Biển tên cột cầu dao và cảnh báo
I	**Lắp đặt thiết bị trên vị trí cột số 09/372 CM-TĐ nhánh rẽ TNG 1 (vị trí cột 09 thuộc phần di chuyển điện của dự án)**																					
1	Cột 09/372 (đã có)	Đấu nối & đỡ cáp hạ ngầm	5,5	16,8	4,5	1,0	1,0	1	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0	7,0	3,0	3,0	15,0	6,0	6,0	1,0	1,0

M.S.D.N: 4600361446 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

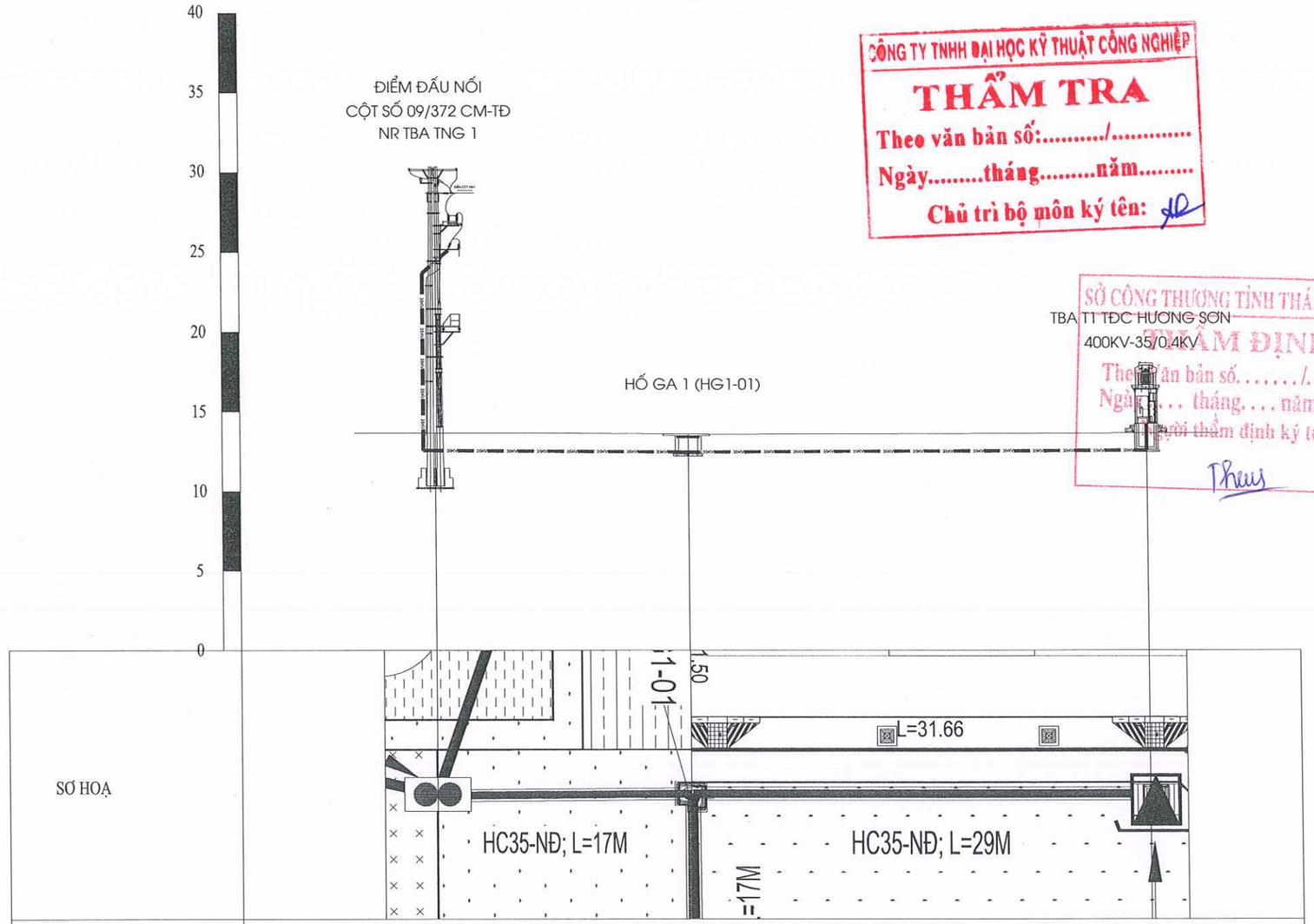
BẢNG TỔNG KÊ CHI TIẾT KHỐI LƯỢNG CÁP ĐIỆN 35KV ĐI NGHẦM VÀ TRẠM BIẾN ÁP
DỰ ÁN: KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

Số thứ tự	Vị trí cột (TBA)	Công dụng	Khoảng cách (m)	Lên, xuống cột + TBA+HG (m)	Cáp CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 20/35(40,5) 3x95mm2	Hào cáp & Hố ga		Thiết bị khác			Thiết bị đấu nối	Trạm biến áp			
						Hào cáp 35kV trên nền đất (HC35-NĐ)	Hố ga 1 (HG1)	Đầu cáp T-Pug 35kV (95mm2)	Ống nhựa xoắn HDPE 160/125	Mốc báo hiệu cáp ngầm	Đầu cáp co nhiệt ngoài trời 35kV (3x95)	Trạm trụ hợp bộ 400kVA 35/0,4kV (bao gồm: Vỏ trạm trụ; Tủ RMU 35kV 3 ngăn; Tủ hạ thế 0,4kV-630A; Cáp trung thế 35kV, cáp tổng hạ thế 0,4kV; Phụ kiện trọn bộ, không có máy biến áp)	Móng TBA 400kVA 35/0,4kV	Tiếp Địa TBA	Biển tên trạm và cảnh báo (2tên/4cảnh báo)
Tổng Cộng			**46,0**	**18,0**	**65,0**	**43,9**	**1,0**	**1,0**	**63,0**	**6,6**	**1,0**	**1,0**	**1,0**	**1,0**	**1,0**
I	**Từ vị trí cột số 09/372 (thuộc phần di chuyển điện của dự án) đến TBA T1 TĐC Hương Sơn (400KVA 35/0.4kV)**														
1	Cột 09/372 (đã có)	Đấu nối & đỡ cáp hạ ngầm		13,0	13,2				12,2		1,0				
2	Hố ga (HG1-01)	Luồn cáp	17,0	2,0	19,3	16,3	1,0		19,3	2,4					
3	TBA T1 (400KVA)	TBA (trạm trụ)	29,0	3,0	32,5	27,6		1,0	31,5	4,1		1,0	1,0	1,0	1,0

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
M.S.D.N: 4600361446 - C.T.T.N.H.H
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:



SƠ HOẠ				
CAO ĐỘ ĐIỂM ĐO <M>	13.70	13.70		13.70
KHOẢNG CÁCH ĐIỂM CẮT <M>				
KHOẢNG CỘT <M>		17	29	
LOẠI MÓNG	Đã có	HỐ GA		MÓNG TBA
LOẠI CỘT	Đã có			
LOẠI XÀ	XCD; XCSV; STT; TT;....			
TIẾP ĐỊA	RCD			TIẾP ĐỊA TBA

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo văn bản số...../.....
Ngày... tháng....năm 20...
Đại diện cơ quan thẩm định ký tên

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N: 4600361446 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH - T.T. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC: TRẦN VĂN VINH	
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
MẶT CẮT DỌC

TỈ LỆ	
NĂM	2025
KÝ HIỆU	MCD - BVCT - 01

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐIỂM ĐẤU NỐI CẤP NGUỒN CHO TBA T1 TĐC HƯƠNG SƠN

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

THUỘC PHẦN DI ĐIỆN CHUYỂN CỦA DỰ ÁN

VỊ TRÍ CỘT 08C (DỰNG MỚI)

VỊ TRÍ CỘT 09 (DỰNG MỚI)

VỊ TRÍ CỘT 09A (DỰNG MỚI)

DÂY AC95/16 BỌC

DÂY AC95/16 BỌC

THIẾT BỊ TRÊN CỘT

DCL 35KV

CSV 35KV

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

ĐẤU NỐI CẤP NGUỒI ĐIỆN CHO TBA T1 TĐC HƯƠNG SƠN
TẠI VỊ TRÍ CỘT 09/ĐD372 CM–TĐ (NR TBA TNG 1)

HC35-NĐ; L=46M

THUỘC PHẦN CẤP ĐIỆN CỦA DỰ ÁN

MÁY BIẾN ÁP T1
35/0,4KV-50HZ
S=400KVA

M35 M185

0,4KV

GHI CHÚ:

1- PHẦN CỘT 09/ĐD372 CM-TĐ (DỰNG MỚI) THUỘC KHỐI LƯỢNG PHẦN DI CHUYỂN ĐIỆN CỦA DỰ ÁN.

2- BỔ SUNG CẦU DAO ĐÓNG CẮT, BẢO VỆ, ĐỠ CÁP HẠ NGẦM. TẠO NHANH RẼ ĐẤU NỐI CẤP NGUỒN CHO KHU TĐC HƯƠNG SƠN (GĐ1)

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

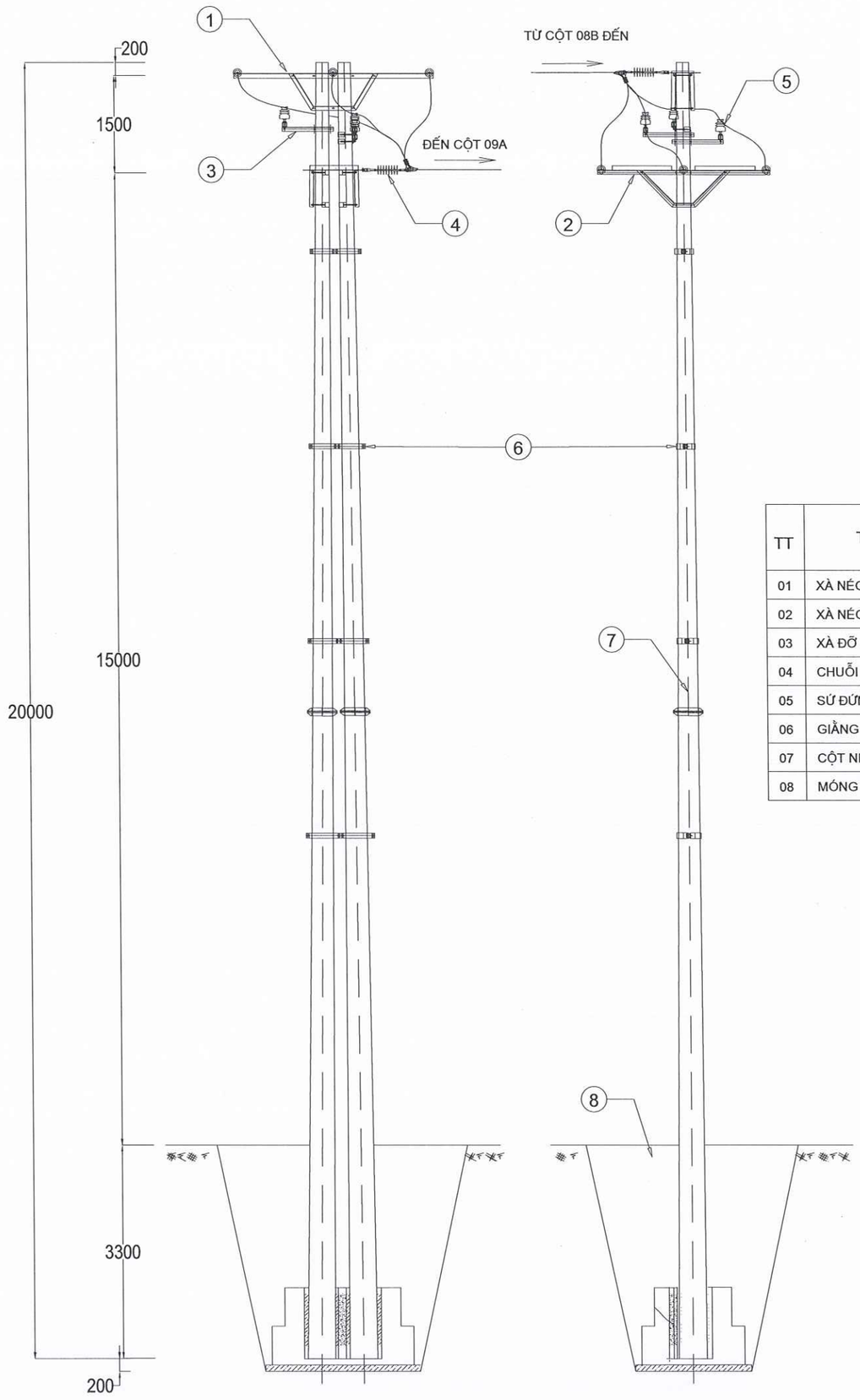
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐIỂM ĐẤU NỐI CẤP NGUỒN CHO TBA T1 TĐC HƯƠNG SƠN

TỈ LỆ	
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 01



CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày... tháng... năm 20...
Người thẩm định ký tên

BẢNG KHỐI LƯỢNG

TT	TÊN VẬT TƯ	Đ.VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
01	XÀ NÉO KÉP BẰNG (XNKB-35N)	BỘ	01	
02	XÀ NÉO KÉP BẰNG (XNKB-35D)	BỘ	01	
03	XÀ ĐỠ LÈO	BỘ	03	
04	CHUỖI NÉO POLYME 35KV + GIÁP NÍU	CHUỖI	06	
05	SỨ ĐỨNG PI-35	QUẢ	03	
06	GIẰNG CỘT KÉP	BỘ	01	
07	CỘT NPC.I-20-190-13	CỘT	02	
08	MÓNG MTK-8(20)	MÓNG	01	

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

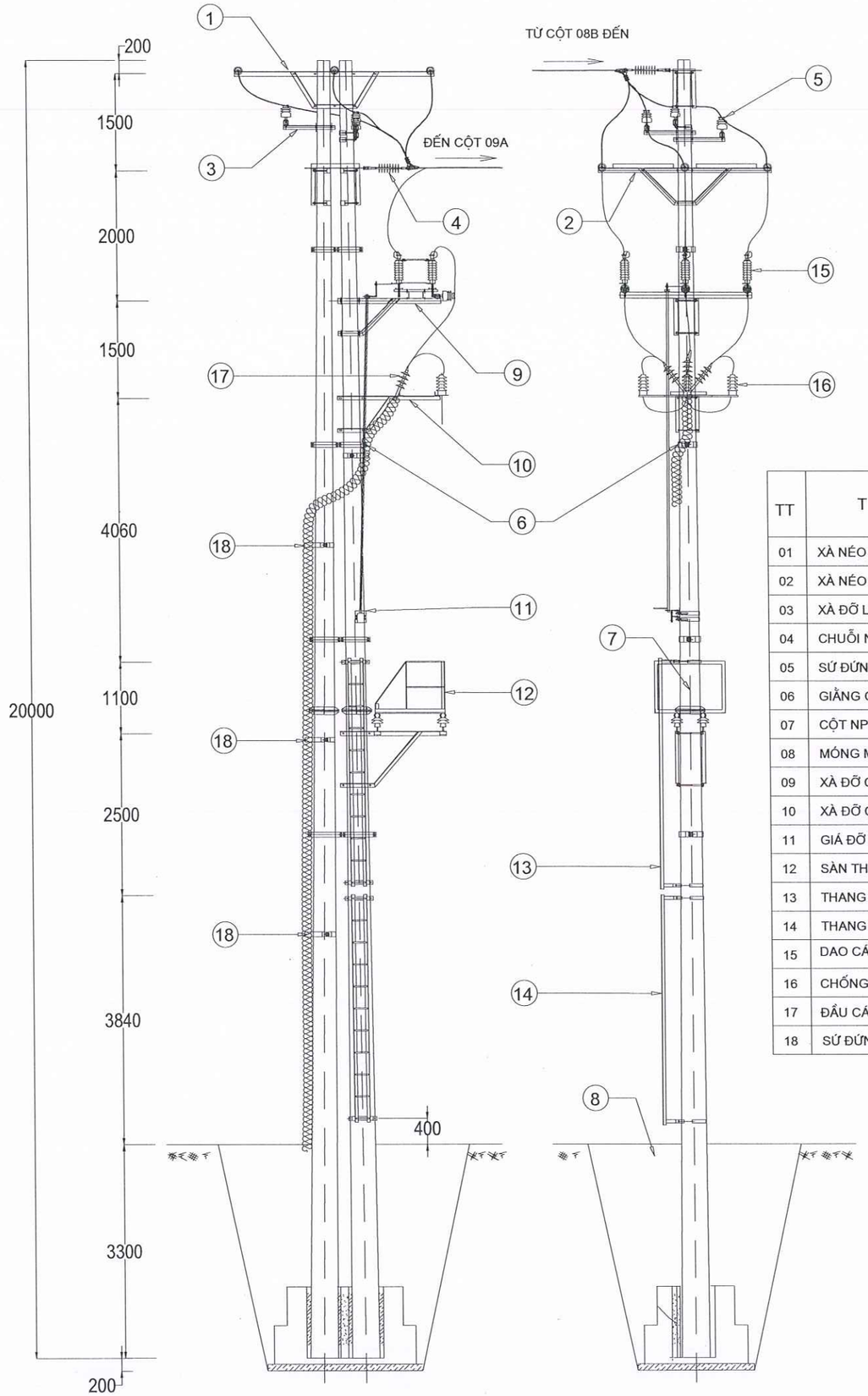
M.S.D.N: 4600361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ CỘT 09/372 CM-TĐ (HIỆN TRẠNG) SAU DI CHUYỂN

TỈ LỆ	1/80
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 02



CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

THẨM TRA

Theo văn bản số:...../.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số...../.....

Ngày . . BẢNG KHỐI LƯỢNG 20 . . .

Người thẩm định ký tên

TT	TÊN VẬT TƯ	Đ.VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
01	XÀ NÉO KÉP BẰNG (XNKB-35N)	BỘ	01	HIỆN TRẠNG
02	XÀ NÉO KÉP BẰNG (XNKB-35D)	BỘ	01	HIỆN TRẠNG
03	XÀ ĐỠ LÈO	BỘ	03	HIỆN TRẠNG
04	CHUỖI NÉO POLYME 35KV + GIÁP NÍU	CHUỖI	06	HIỆN TRẠNG
05	SỨ ĐỨNG PI-35	QUẢ	03	HIỆN TRẠNG
06	GIẰNG CỘT KÉP	BỘ	01	HIỆN TRẠNG
07	CỘT NPC.I-20-190-13	CỘT	02	HIỆN TRẠNG
08	MÓNG MTK-8(20)	MÓNG	01	HIỆN TRẠNG
09	XÀ ĐỠ CẦU DAO	BỘ	01	LẮP MỚI
10	XÀ ĐỠ CHỐNG SÉT VAN	BỘ	01	LẮP MỚI
11	GIÁ ĐỠ CẦN THAO TÁC CẦU DAO	BỘ	01	LẮP MỚI
12	SÀN THAO TÁC	BỘ	01	LẮP MỚI
13	THANG TRÈO ĐOẠN 1	BỘ	01	LẮP MỚI
14	THANG TRÈO ĐOẠN 2	BỘ	01	LẮP MỚI
15	DAO CÁCH LÝ 35KV 630A	BỘ	01	LẮP MỚI
16	CHỐNG SÉT VAN 35KV	BỘ	01	LẮP MỚI
17	ĐẦU CÁP CO NHIỆT NGOÀI TRỜI 35KV	BỘ	01	LẮP MỚI
18	SỨ ĐỨNG PI-35	QUẢ	07	LẮP MỚI

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

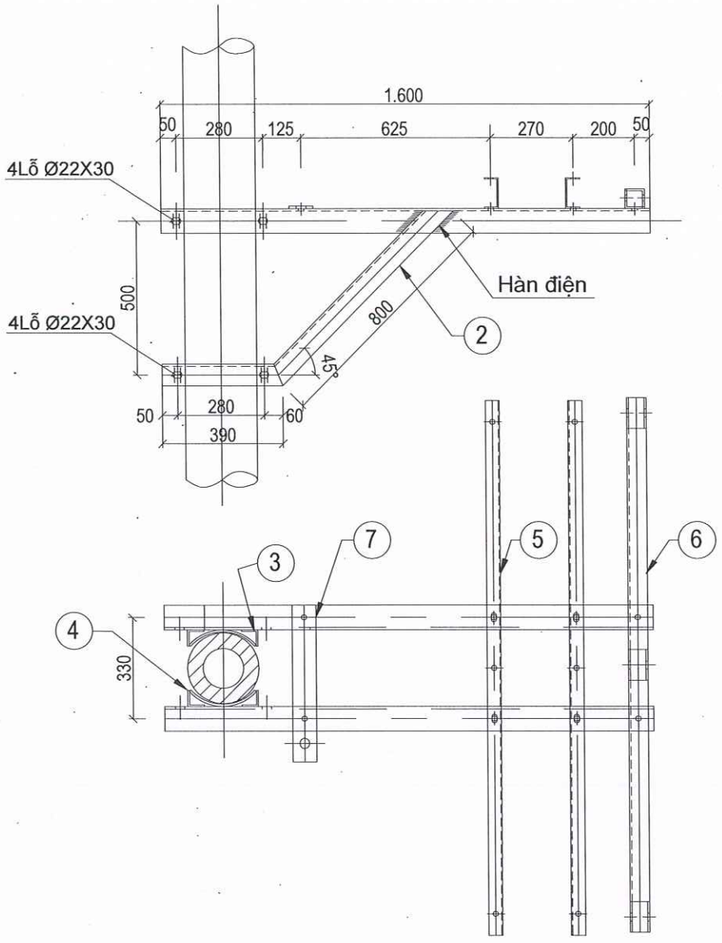
M.S.D.N: 4600381446 C.T.T.N.H.H CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

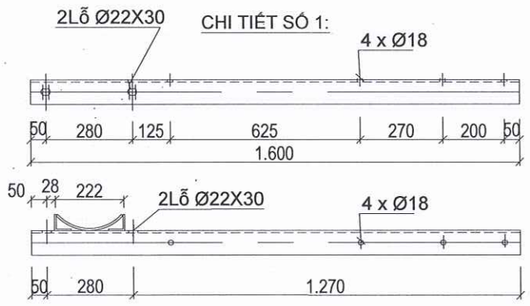
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

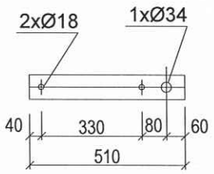
TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ CỘT 09/372
CM-TĐ LẮP ĐẶT BỔ SUNG
THIẾT BỊ CẤP NGUỒN CHO
DỰ ÁN

TỈ LỆ	1/80
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 03

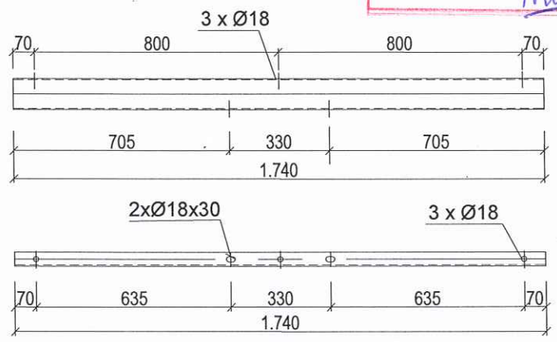




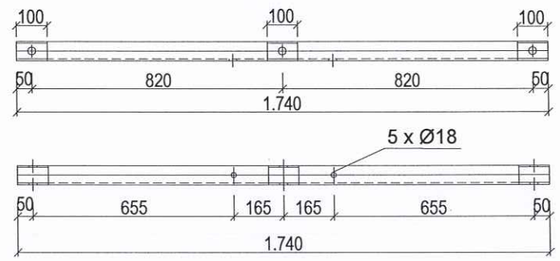
CHI TIẾT SỐ 7:



CHI TIẾT SỐ 5:



CHI TIẾT SỐ 6:



BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG (XCD-35)

STT	Tên chi tiết	Mã hiệu Qui cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng(Kg)		Ghi chú
					Đơn vị	Toàn bộ	
1	Thanh xà	L80x80x8	1600	2	15,44	30,88	Mạ kẽm
2	Thanh chống	L70x70x7	1190	2	8,79	17,59	Mạ kẽm
3	Tấm chống xoay	-- 70x6	280	4	0,92	3,69	Mạ kẽm
4	Ốp chống xoay	L63x63x6	80	8	0,46	3,67	Mạ kẽm
5	Thanh đỡ cầu dao	U100	1740	2	14,95	29,89	Mạ kẽm
6	Thanh đỡ sứ	L63x63x6	1740	1	9,97	9,97	Mạ kẽm
	Ốp chân sứ	L63x63x6	100	3	0,57	1,72	Mạ kẽm
7	Tấp đỡ cần thao tác	-- 80x8	510	1	2,56	2,56	Mạ kẽm
8	Bu lông M20x350+ Vòng đệm + đai ốc	M20	350	4	1,03	4,11	Mạ kẽm
9	Bu lông M16x55+ Vòng đệm + đai ốc	M15	55	8	0,15	1,18	Mạ kẽm
KHỐI LƯỢNG TỔNG HỢP: 105,26kg							

GHI CHÚ:

1- Tất cả các chi tiết đều được mạ kẽm nhúng nóng theo TCVN 5408-2007

2- Que hàn sử dụng loại δ42 hoặc loại tương đương, chiều cao đường hàn h= 6mm.

3- Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1916:1995

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

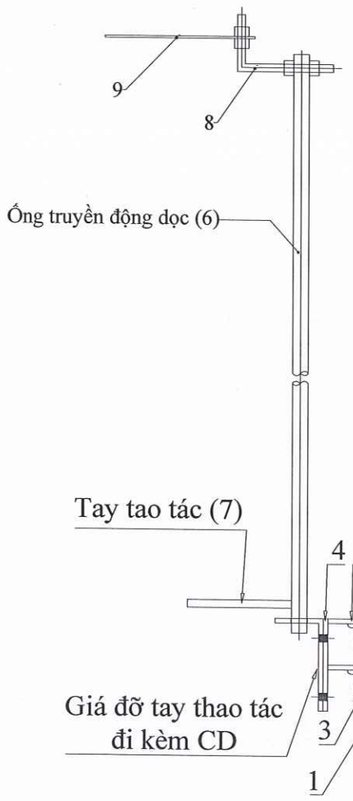
M.S.D.N: 4601361446 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH - TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

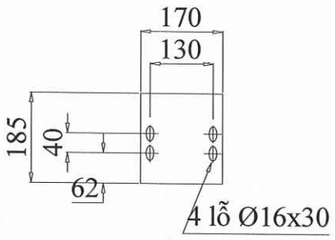
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỪU VĂN HOÀNG	

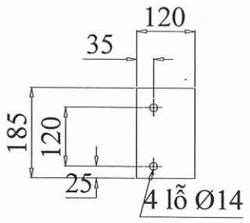
TÊN BẢN VẼ:
XÀ ĐỠ CẦU DAO (XCD-35)

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 04

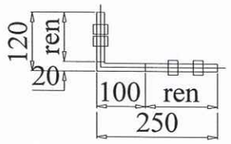




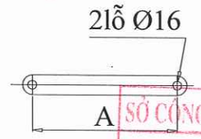
CHI TIẾT 4



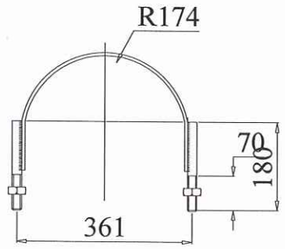
CHI TIẾT 5



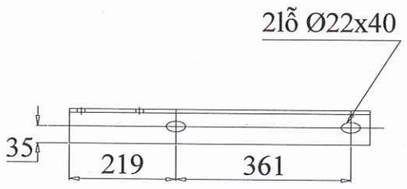
CHI TIẾT 8

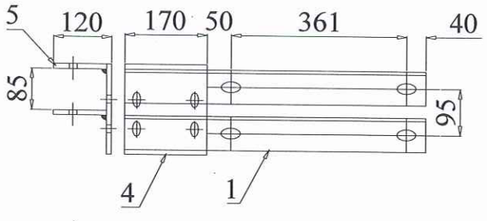


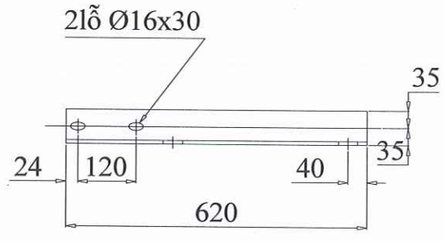
CHI TIẾT 9



CHI TIẾT 2, 3







CHI TIẾT 1

YÊU CẦU KỸ THUẬT:

01 - Tất cả các chi tiết sau khi gia công phải được làm sạch bề mặt và được mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng.

02 - Liên kết giữa các chi tiết bằng hàn điện.

03 - Bu lông - Đai ốc chế tạo theo TCVN 1917-93 và TCVN 1916-95 cho dung sai chế tạo ren, một bộ bao gồm: 1 Bu lông; 1 Đai ốc; 1 Đệm phẳng; 1 Đệm vênh.

KHỐI LƯỢNG TỔNG CỘNG (KG):									
33.33									
10	Bu lông M14	ø14-CT3	45			8	0.05	0.44	
9	Thanh truyền động	δ4-C3	560	40	4	1	0.70	0.70	
8	Tay truyền động ngang	ø16-CT3	370			1	0.58	0.58	Ren 2 đầu
7	Tay thao tác	ø16-CT3	300			1	0.47	0.47	
6	Ống truyền động dọc	ø 32	5000			1	11.2805	11.28	
5	Tấm bắt giá thao tác	δ10-CT3	185	120	10	2	1.74	3.49	
4	Tấm bắt giỏ thao tỏc	δ10-CT3	185	170	10	1	2.47	2.47	
3	Bu long Côliê	ø20-CT3	180			2	0.44	0.89	Ren 70
2	Côliê ôm cột	δ6-CT3	680	60	6	2	1.92	3.84	
1	Thanh đỡ	L70x70x7	620			2	4.58	9.16	
TT	TấN CHI TIẾT	VẬT LIỆU	Kích thước: Dài	Rộng	Cao	SL	KHỐI LƯỢNG: Đơn vị	Toàn bộ	GHI CH

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

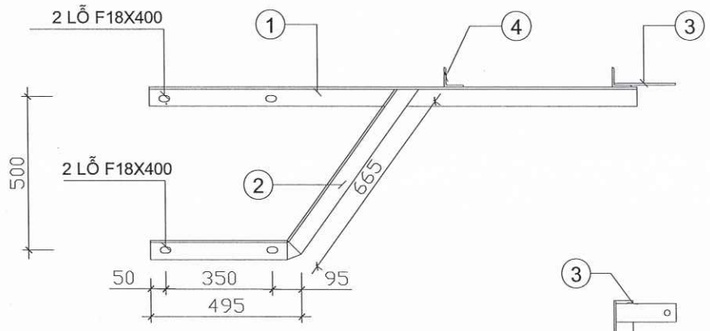
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
GIÁ ĐỠ CẦN
THAO TÁC CẦU DAO

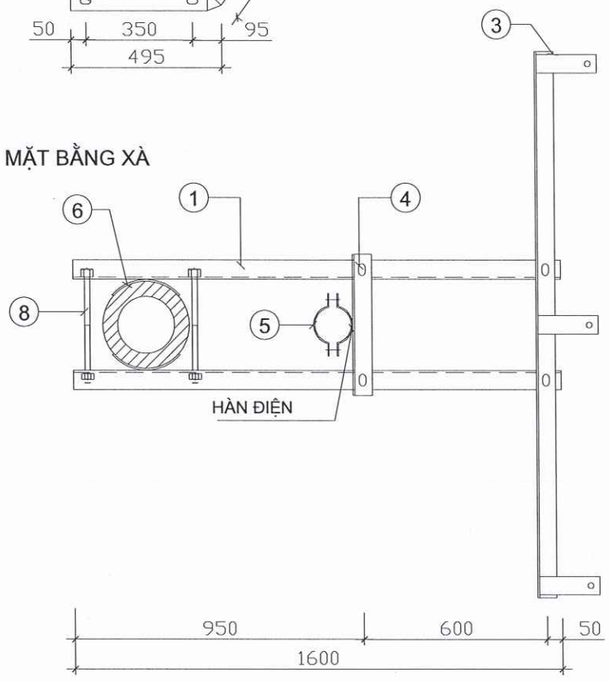
TỈ LỆ	1/10
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 05

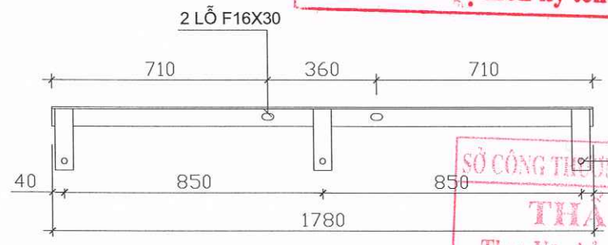
CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

MẶT ĐỨNG XÀ

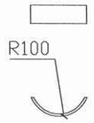


MẶT BẰNG XÀ

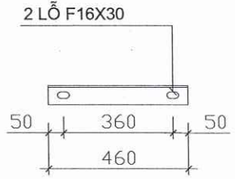




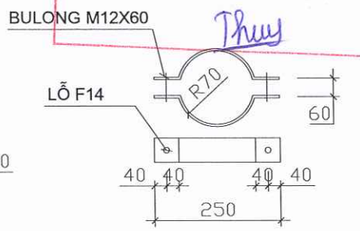
CHI TIẾT 3



CHI TIẾT 6



CHI TIẾT 4



CHI TIẾT 5

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng ... năm 20...
Người thẩm định ký tên

BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG

TT	TÊN CHI TIẾT	QUY CÁCH VẬT LIỆU	KÍCH THƯỚC (MM)	SỐ LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG (KG)	
					Đơn vị	Tổng
1	Thanh xà	L63x63x6	1600	2	9,152	18,304
2	Cong son	L63x63x6	1160	2	6,635	13,270
3	Xà đỡ chống sét van	L63x63x6	1780	1	10,182	10,182
		Dẹt 60x6	200	3	0,565	1,696
4	Thanh đỡ cáp	L63x63x6	460	1	2,631	2,631
5	Đai đỡ cáp	Dẹt 40x4	250	2	0,314	0,628
		Bulong M10x100		2	0,085	0,170
6	Ôm cột chống xoay	Dẹt 60x6	320	4	0,904	3,617
7	Bulong M16x50	M16x50		4	0,187	0,748
8	Bulong M16x400	M16x400		4	0,740	2,960
	Cộng					**54,21**

GHI CHÚ:

1. TẤT CẢ CÁC CHI TIẾT ĐƯỢC MẠ KẼM NHÚNG NÓNG..
2. CHIỀU CAO ĐƯỜNG HÀN H=6MM.
3. BULÔNG, ĐAI ỐC CHẾ TẠO THEO TCVN.

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

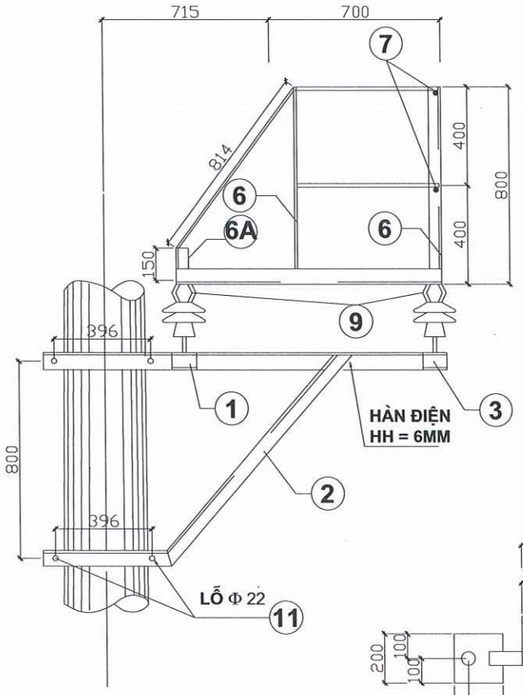
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

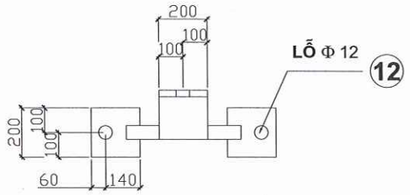
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

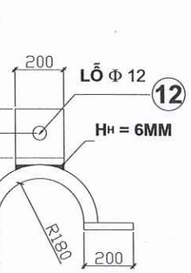
TÊN BẢN VẼ:
XÀ ĐỠ CHỐNG SÉT VAN (XCSV-35)

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 06



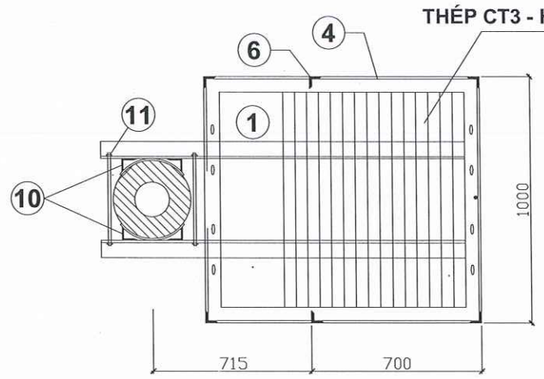
MẶT ĐỨNG



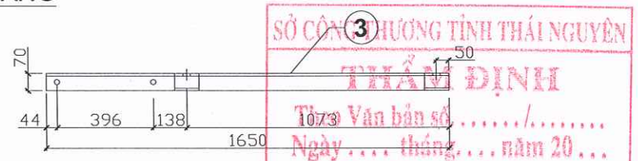


CHI TIẾT (9)

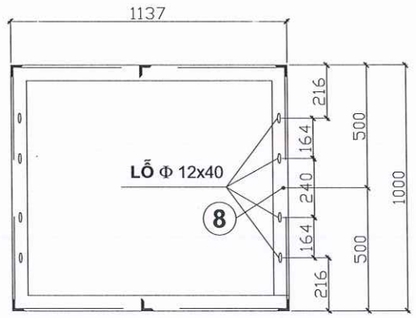
THANH CHỐNG (2)



MẶT BẰNG



THANH ĐỠ GHẾ (1)



KHUNG SÀN (4)

GHI CHÚ:

1 - Tất cả các chi tiết bằng thép phải mạ kẽm nhúng nóng theo TCVN 5408: 2007

2 - Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1916:1995.

BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU

Số TT	Tên chi tiết	Quy cách nguyên vật liệu	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng		Ghi chú
					Đơn vị	Toàn bộ	
1	Thanh đỡ ghế	L70x70x7	1650	2	12,194	24,387	
2	Thanh chống	L63x63x6	1600	2	9,152	18,304	
3	Tấm bắt sứ	L70x70x7	100	4	0,739	2,956	
4	Khung ngang	L63x63x6	4274	1	24,447	24,447	
5	Thanh thép sàn	CT3 Φ12	980	22	0,870	19,145	
6	Thanh khung đứng	L50x50x5	800	4	3,016	12,064	
6a	Thanh khung đứng	L50x50x5	150	4	0,566	2,262	
7	Thanh lan can ngang	CT3 Φ14	2450	2	2,965	5,929	
7a	Thanh lan can chéo	CT3 Φ14	814	2	0,985	1,970	
8	Thanh lan can đứng	CT3 Φ12	800	1	0,710	0,710	
9	Kẹp đầu sứ	CT3	Bộ	4	1,412	5,648	
10	Bản mã	Dẹt δ = 6	310x70	4	1,022	4,088	
	Ốp xà	L63x63x6	70	8	0,400	3,203	
11	Bu lông M20+ốc+đệm	CT3 Φ20	400	4	1,030	4,120	
12	Bu lông M10+ốc+đệm	CT3 Φ10	45	16	0,050	0,800	
Khối lượng tổng cộng : 130,034 Kg							

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

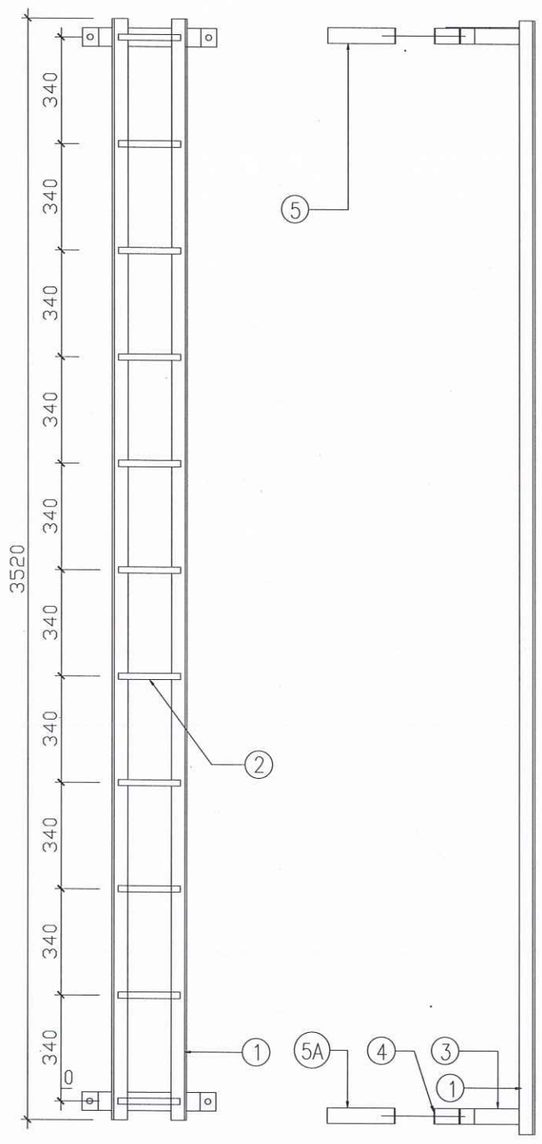
M.S.D.N: 4800361446 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

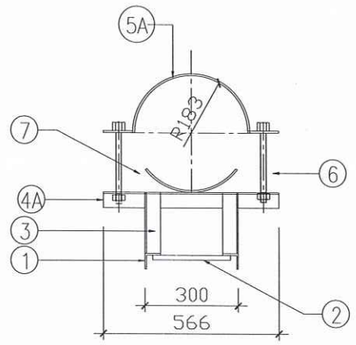
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
SÀN THAO TÁC CẦU DAO (STT)

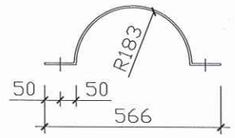
TỈ LỆ	1/25
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 07



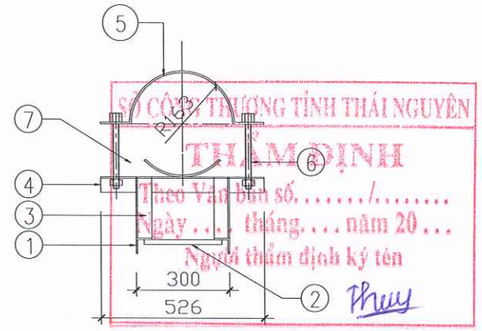
THANG TRÈO ĐOẠN 1 (TT1-3.5M)



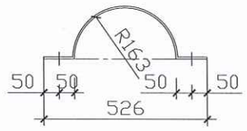
CHI TIẾT ĐAI PHẦN DƯỚI THANG



CHI TIẾT 5



CHI TIẾT ĐAI PHẦN TRÊN THANG



CHI TIẾT 5

BẢNG TÍNH KHỐI LƯỢNG							
TT	Tên chi tiết	Quy cách - Chủng loại	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)	
						Đơn vị	Toàn bộ
1	Thân thang	L50x50x5	cái	3.180	2	11,989	23,977
2	Chân trèo	CT3 Φ16	cái	250	10	0,395	3,950
3	Thanh đỡ thân thang	L50x50x5	cái	120	4	0,686	2,746
4	Thanh ốp cột trên	L50x50x5	cái	526	1	3,009	3,009
4A	Thanh ốp cột dưới	L50x50x5	cái	566	1	3,238	3,238
5	Colie ôm cột (trên)	dẹt 60x6	cái	712	1	2,012	2,012
5A	Colie ôm cột (dưới)	dẹt 60x6	cái	775	1	2,190	2,190
6	Bulong, đai ốc	M18x300	bộ		4	0,703	2,812
7	Tấm chống trượt	dẹt 60x6	cái	250	2	0,707	1,413
	CỘNG						**45,346**

GHI CHÚ:

1. TẤT CẢ CÁC CHI TIẾT ĐƯỢC MẠ KẼM NHÚNG NÓNG.
2. CHIỀU CAO ĐƯỜNG HÀN H=6MM.
3. BULÔNG, ĐAI ỐC CHẾ TẠO THEO TCVN.

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày ... tháng ... năm 20...
Người thẩm định ký tên

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

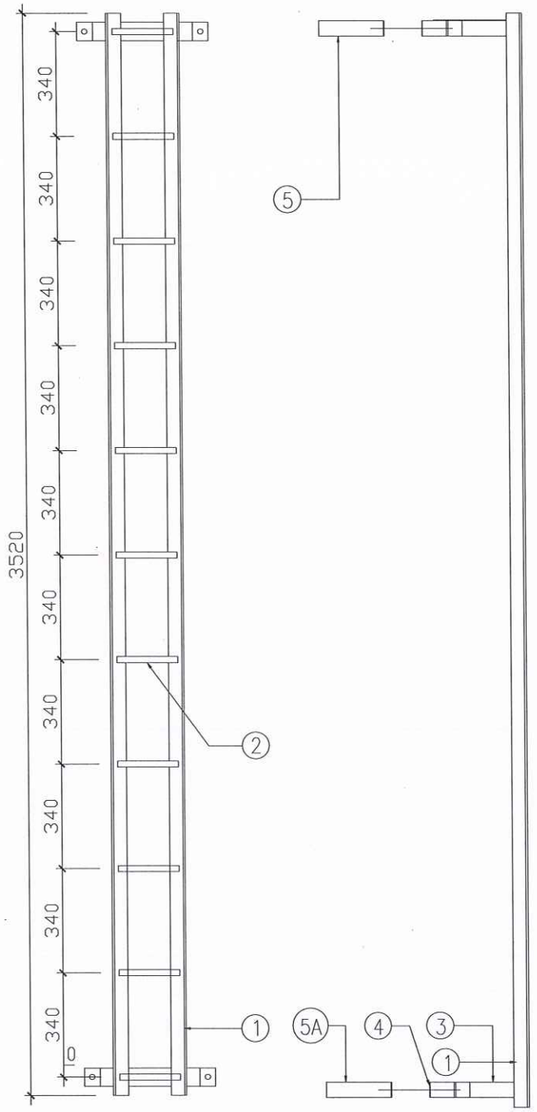
M.S.D.N: 4600361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

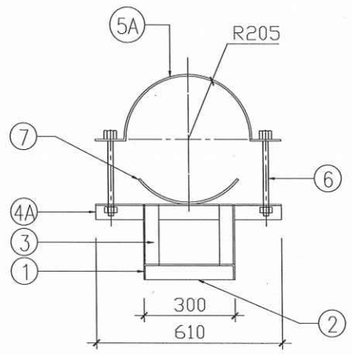
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
THANG TRÈO ĐOẠN 1 (TT-1)

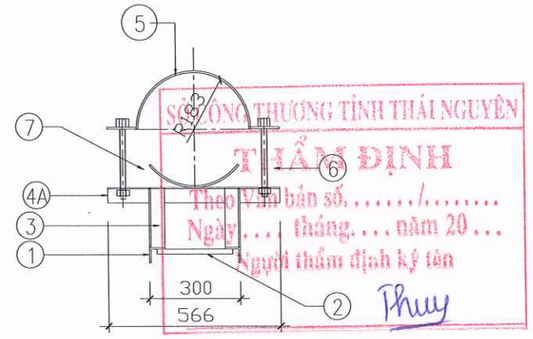
TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 08



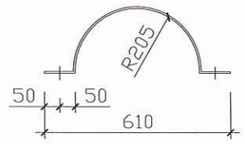
THANG TRÈO ĐOẠN 2 (TT2–3.5M)



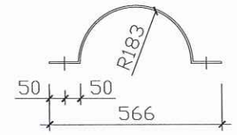
CHI TIẾT ĐAI PHẦN DƯỚI THANG



CHI TIẾT ĐAI PHẦN TRÊN THANG



CHI TIẾT 5



CHI TIẾT 5

BẢNG TÍNH KHỐI LƯỢNG

TT	Tên chi tiết	Quy cách - Chủng loại	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)	
						Đơn vị	Toàn bộ
1	Thân thang	L50x50x5	cái	3.180	2	11,989	23,977
2	Chân trèo	CT3 Φ16	cái	250	10	0,395	3,950
3	Thanh đỡ thân thang	L50x50x5	cái	120	4	0,686	2,746
4	Thanh ốp cột trên	L50x50x5	cái	526	1	3,009	3,009
4A	Thanh ốp cột dưới	L50x50x5	cái	566	1	3,238	3,238
5	Colie ôm cột (trên)	dẹt 60x6	cái	775	1	2,190	2,190
5A	Colie ôm cột (dưới)	dẹt 60x6	cái	800	1	2,261	2,261
6	Bulong, đai ốc	M18x300	bộ		4	0,703	2,812
7	Tấm chống trượt	dẹt 60x6	cái	250	2	0,707	1,413
	CỘNG						**45,595**

GHI CHÚ:

1. TẤT CẢ CÁC CHI TIẾT ĐƯỢC MẠ KẼM NHÚNG NÓNG.
2. CHIỀU CAO ĐƯỜNG HÀN H=6MM.
3. BULÔNG, ĐAI ỐC CHẾ TẠO THEO TCVN.

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày....tháng....năm 20...
Người thẩm định ký tên
Phuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

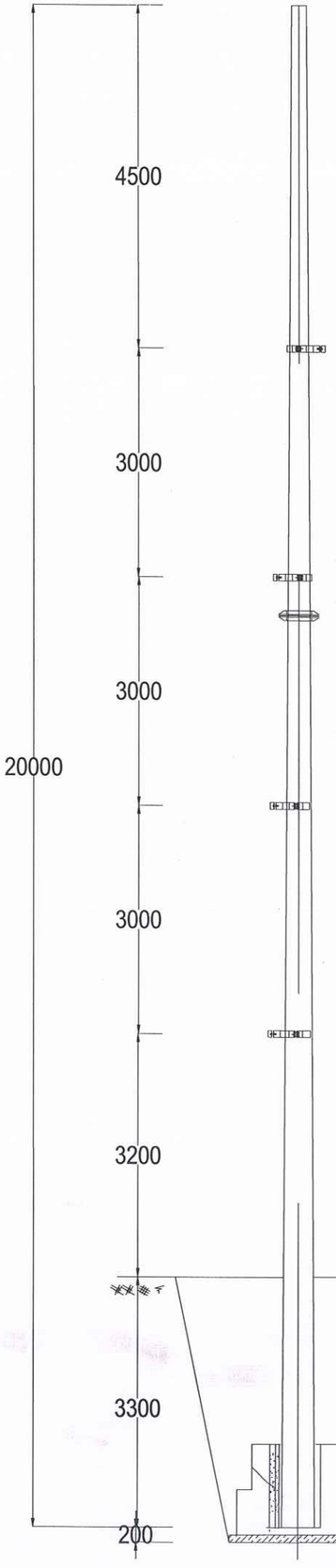
M.S.D.N:4600361446-C.T.T.N.H.H CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH T.P.THÁI NGUYÊN T.THÁI NGUYÊN

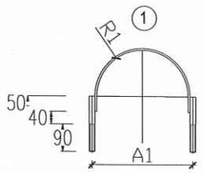
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

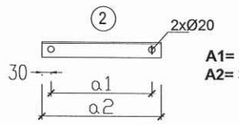
TÊN BẢN VẼ:
THANG TRÈO ĐOẠN 2 (TT-2)

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 09

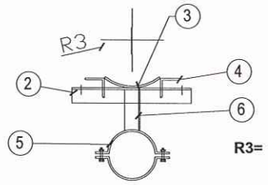




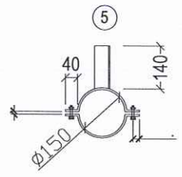
R1= 150; 165; 179; 204;
A1= 330; 360; 388; 438;



A1= 330; 360; 388; 438;
A2= 390; 420; 450; 500;



R3= 140; 160; 170; 190;



GHI CHÚ:
1. TẤT CẢ CÁC CHI TIẾT ĐƯỢC MẠ KẼM NHÚNG NÓNG.
2. CHIỀU CAO ĐƯỜNG HÀN H=6MM.
3. BULÔNG, ĐAI ỐC CHẾ TẠO THEO TCVN.

MINH HOẠ SƠ ĐỒ CỘT

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày ... tháng ... năm 20...
Người thẩm định ký tên

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG (ĐĐC)

STT		Tên chi tiết	Mã hiệu Qui cách	K.thước (mm)	Số lượng	Khối lượng(Kg) Đơn vị	Khối lượng(Kg) Toàn bộ	Ghi chú
C1	1	Cô li ê ôm cột	--60x6	590	1	1,67	1,67	
	2	Thanh đỡ cáp	L63x63x6	390	1	2,23	2,23	
	3	Ôm cột	--60x6	250	1	0,71	0,71	
	4	Ốp xà	L50x50x5	63	2	0,24	0,48	
	5	Vòng ôm cáp 1	--60x6	320	1	0,90	0,90	
		Vòng ôm cáp 2	--60x6	320	1	0,90	0,90	
	6	Tay ôm cáp	L50x50x5	140	1	0,53	0,53	
	7	Bu lông trọn bộ M18	CT3 - Ø18	180	2	0,60	1,20	
	8	Bu lông trọn bộ M12	CT3 - Ø12	50	4	0,30	1,20	
KHỐI LƯỢNG TỔNG HỢP C1: 9,82kg								
C2	1	Cô li ê ôm cột	--60x6	625	1	1,77	1,77	
	2	Thanh đỡ cáp	L63x63x6	420	1	2,41	2,41	
	3	Ôm cột	--60x6	250	1	0,71	0,71	
	4	Ốp xà	L50x50x5	63	2	0,24	0,48	
	5	Vòng ôm cáp 1	--60x6	320	1	0,90	0,90	
		Vòng ôm cáp 2	--60x6	320	1	0,90	0,90	
	6	Tay ôm cáp	L50x50x5	140	1	0,53	0,53	
	7	Bu lông trọn bộ M18	CT3 - Ø18	180	2	0,60	1,20	
	8	Bu lông trọn bộ M12	CT3 - Ø12	50	4	0,30	1,20	
KHỐI LƯỢNG TỔNG HỢP C2: 10,09kg								
C3	1	Cô li ê ôm cột	--60x6	680	1	1,92	1,92	
	2	Thanh đỡ cáp	L63x63x6	450	1	2,58	2,58	
	3	Ôm cột	--60x6	250	1	0,71	0,71	
	4	Ốp xà	L50x50x5	63	2	0,24	0,48	
	5	Vòng ôm cáp 1	--60x6	320	1	0,90	0,90	
		Vòng ôm cáp 2	--60x6	320	1	0,90	0,90	
	6	Tay ôm cáp	L50x50x5	140	1	0,53	0,53	
	7	Bu lông trọn bộ M18	CT3 - Ø18	180	2	0,60	1,20	
	8	Bu lông trọn bộ M12	CT3 - Ø12	50	4	0,30	1,20	
KHỐI LƯỢNG TỔNG HỢP C3: 10,42kg								
C4	1	Cô li ê ôm cột	--60x6	760	1	2,15	2,15	
	2	Thanh đỡ cáp	L63x63x6	500	1	2,87	2,87	
	3	Ôm cột	--60x6	250	1	0,71	0,71	
	4	Ốp xà	L50x50x5	63	2	0,24	0,48	
	5	Vòng ôm cáp 1	--60x6	320	1	0,90	0,90	
		Vòng ôm cáp 2	--60x6	320	1	0,90	0,90	
	6	Tay ôm cáp	L50x50x5	140	1	0,53	0,53	
	1	Bu lông trọn bộ M18	CT3 - Ø18	180	2	0,60	1,20	
	2	Bu lông trọn bộ M12	CT3 - Ø12	50	4	0,30	1,20	
KHỐI LƯỢNG TỔNG HỢP C4: 10,93kg								
KHỐI LƯỢNG TỔNG HỢP C1+C2+C3+C4: 41,26kg								

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

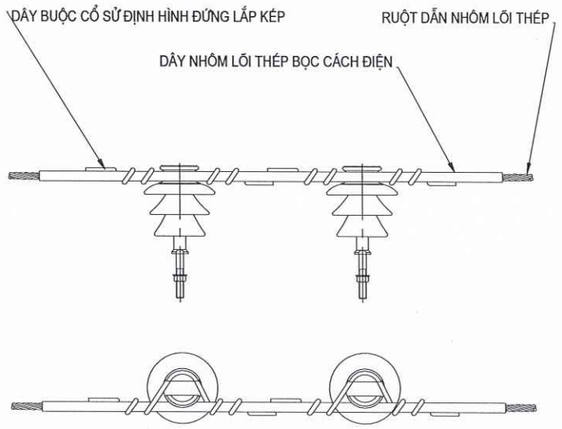
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

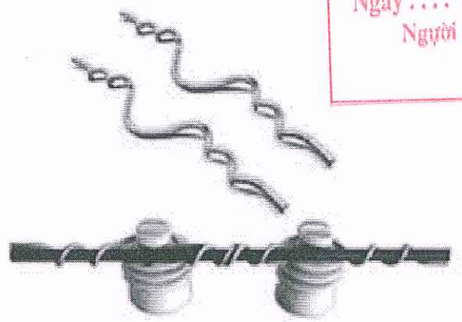
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

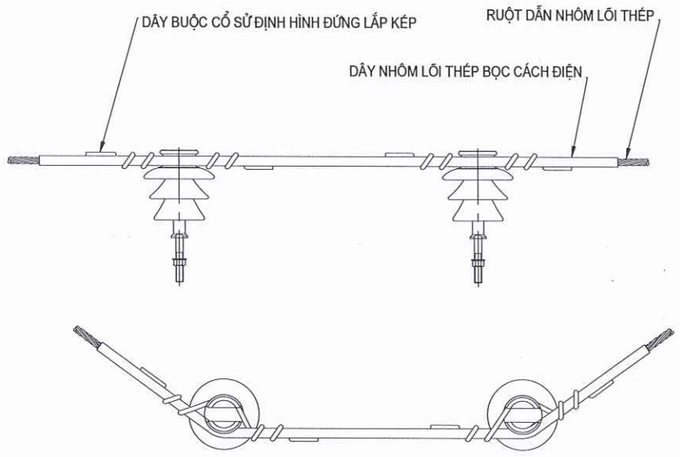
TÊN BẢN VẼ:
ĐAI ĐỠ CÁP LÊN CỘT (ĐĐC)

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 10



CỘT NÉO THẲNG, NÉO GÓC NHỎ





CỘT NÉO GÓC LỚN

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số. ...../.....
Ngày .... tháng. ... năm 20 ...
Người thẩm định ký tên
Phuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N:4600361446-C.T.T.N.H.H-CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH-TP.THÁI NGUYÊN T.THÁI NGUYÊN

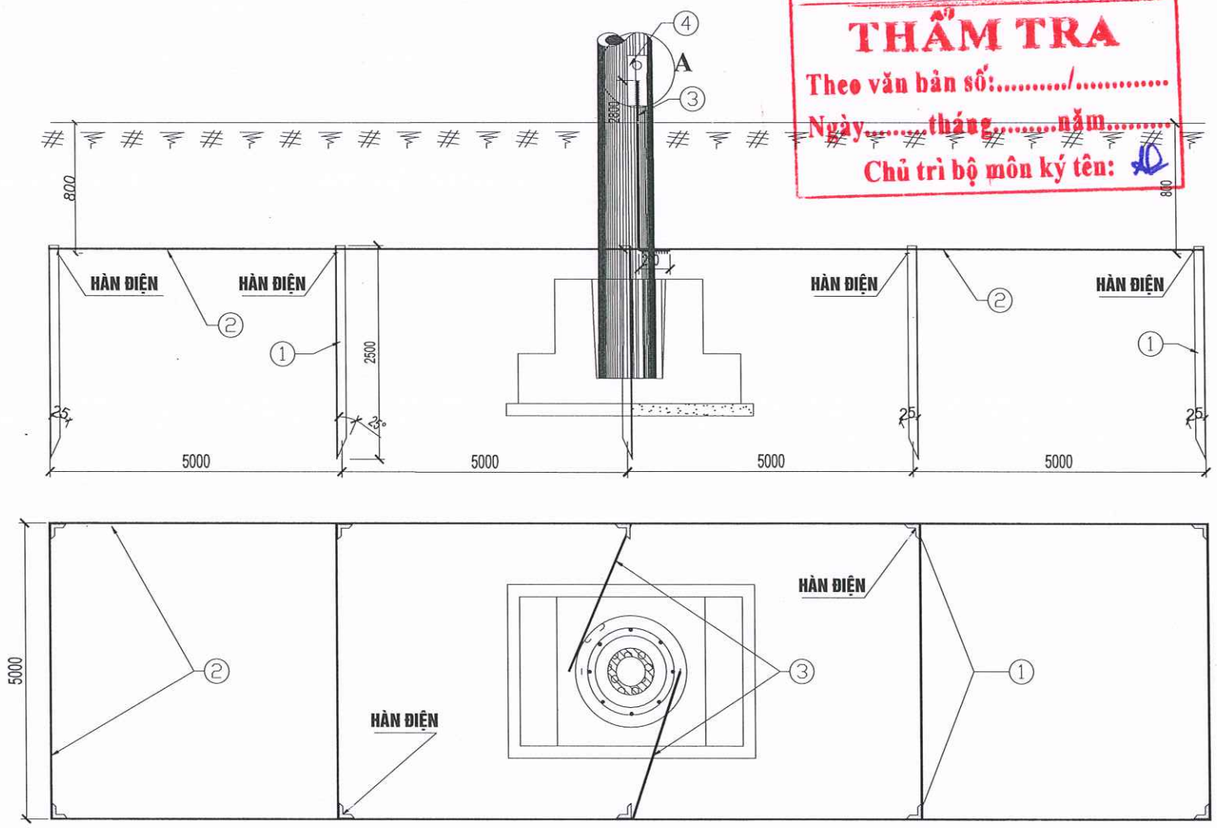
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỮU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
CÁCH BUỘC DÂY DẪN
VÀO SỨ ĐỨNG

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 11

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

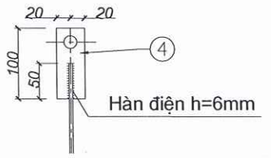


ĐÓNG TIẾP ĐỊA DƯỚI ĐẤT

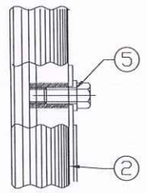


SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

CHI TIẾT 4



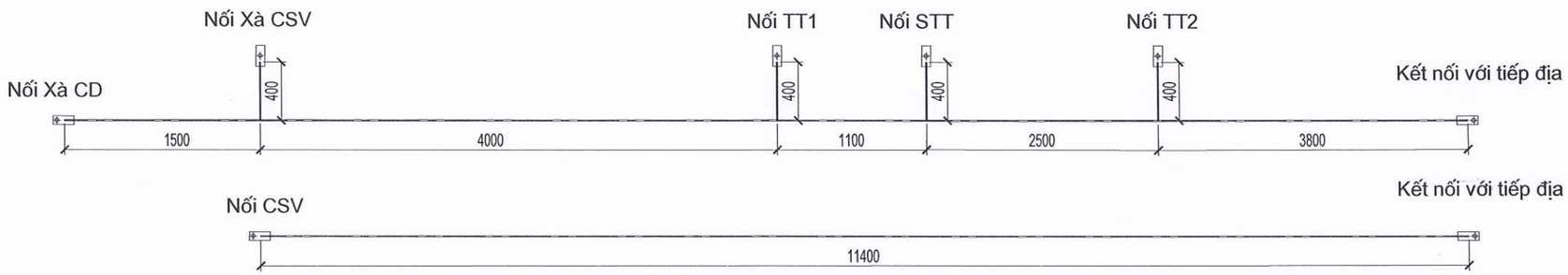
CHI TIẾT A



BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG (RCD)							
STT	Tên chi tiết	Mã hiệu Qui cách	Kích thước	Số lượng	Khối lượng(Kg) Đơn vị	Khối lượng(Kg) Toàn bộ	Ghi chú
1	Cọc tiếp địa	L63x63x6	2500	10	14,33	143,25	
2	Dây tiếp địa	-- 40x4	65000	1	81,64	81,64	
3	Dây nối	CT3 Φ12	3000	2	2,66	5,33	Mạ kẽm
4	Tấm bắt tiếp địa	-- 40x4	100	10	0,13	1,26	Mạ kẽm
5	Bulông+đai ốc	M16	50	8	0,14	1,12	Mạ kẽm
6	Dây nối tiếp địa	CT3 Φ12	14500	1	12,88	12,88	Mạ kẽm
7	Dây nối CSV	CT3 Φ12	11400	1	10,12	10,12	Mạ kẽm
KHỐI LƯỢNG TỔNG HỢP: 255,59kg							

KÝ HIỆU	ĐÀO ĐẤT CẤP 3	ĐẮP ĐẤT CẤP 3
	M3	M3
RCD	20,80	20,10

GHI CHÚ:
1- Kích thước bản vẽ tính theo mm.
2- Tất cả các chi tiết thép nổi trên mặt đất đều được mạ kẽm nhúng nóng theo TCVN 5408:2007.
3- Các tiếp địa và dây nối cóc được hàn điện tại hiện trường.
4- Độ sau chôn dây tiếp địa tối thiểu là 0,8m, kích thướng rãnh tiếp địa 0,4m.
5- Điện trở nối đất của cột phải đảm bảo < 10 ôm.
6- Sau khi thi công hệ thống tiếp địa phải lấp đất, tưới nước, đầm chặt.



GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
TIẾP ĐỊA CỘT CẦU DAO (RCD)

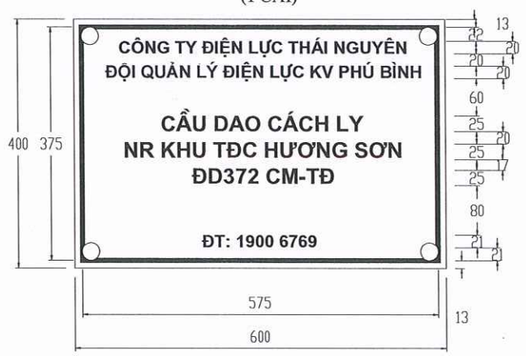
TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 12

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

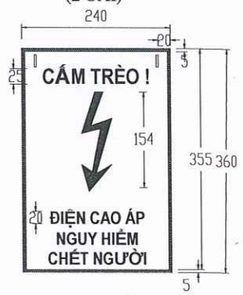
SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

BIỂN TÊN CẦU DAO VÀ CẢNH BÁO

BIỂN TÊN CỘT CẦU DAO
(1 CÁI)



BIỂN CẢNH BÁO
(2 CÁI)



YÊU CẦU KỸ THUẬT :
- Được sử dụng cho các cột bê tông: bằng tôn dầy 1mm.
- kích thước như hình vẽ.
-Các chữ, số được sơn màu đen, Nền được sơn màu trắng, ký hiệu cảnh báo nguy hiểm được sơn màu đỏ.
- Vị trí đánh số, biển báo trên san thao tác sao cho dễ quan sát
- Trước khi đánh số, biển báo đơn vị thi công liên hệ với đơn vị QLVH trên địa bàn để thống nhất cách đánh số cột cho phù hợp với việc QLVH.
- Treo biển bằng đai thép không rỉ + khoá đai

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỪU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
BIỂN TÊN CẦU DAO
VÀ CẢNH BÁO

TỈ LỆ	1/10
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 13

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

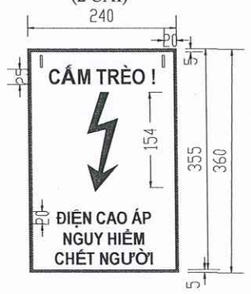
SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày ... tháng... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

BIỂN TÊN CẦU DAO VÀ CẢNH BÁO

BIỂN TÊN CỘT CẦU DAO
(1 CÁI)



BIỂN CẢNH BÁO
(2 CÁI)



YÊU CẦU KỸ THUẬT :
- Được sử dụng cho các cột bê tông: bằng tôn dầy 1mm.
- kích thước như hình vẽ.
-Các chữ, số được sơn màu đen, Nền được sơn màu trắng, ký hiệu cảnh báo nguy hiểm được sơn màu đỏ.
- Vị trí đánh số, biển báo trên san thao tác sao cho dễ quan sát
- Trước khi đánh số, biển báo đơn vị thi công liên hệ với đơn vị QLVH trên địa bàn để thống nhất cách đánh số cột cho phù hợp với việc QLVH.
- Treo biển bằng đai thép không rỉ + khoá đai

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

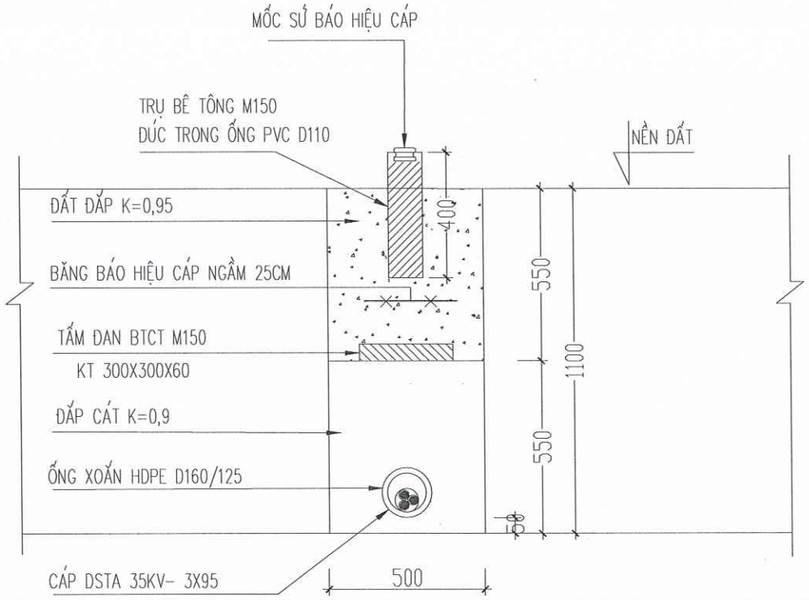
M.S.D.N: 4600361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

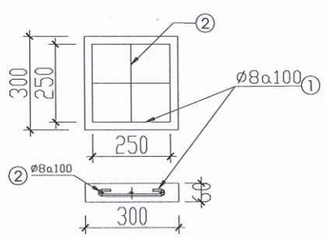
TÊN BẢN VẼ:
BIỂN TÊN CẦU DAO
VÀ CẢNH BÁO

TỈ LỆ	1/10
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 13



MẶT CẮT HÀO CÁP 35KV TRÊN NỀN ĐẤT (HC35-NĐ)

TẤM ĐAN BÊ TÔNG



CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày.... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

CÁP ĐIỆN LỰC

– CHÔN MỐC BÁO HIỆU CÁP NGẦM PHÍA TRÊN DỌC THEO HÀO CÁP, CỐ ĐỊNH BẰNG VỮA XIMĂNG;
– KHOẢNG CÁCH 10 M HÀO/1VIÊN. CÁC VỊ TRÍ GÓC BỐ TRÍ 1 VIÊN.

MỐC SỨ BÁO HIỆU CÁP NGẦM:

	TT	Hình dáng	Kích thước (mm)	Mã hiệu Quy cách	Số lượng	Khối lượng (kg)		Tổng khối lượng (kg)
						Đơn vị	Toàn bộ	
Tấm đan (1ck)	1	50 / 250	350	CT3 Φ8	3	0.14	0.41	0.71
	2	250	250	CT3 Φ8	3	0.10	0.30	

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

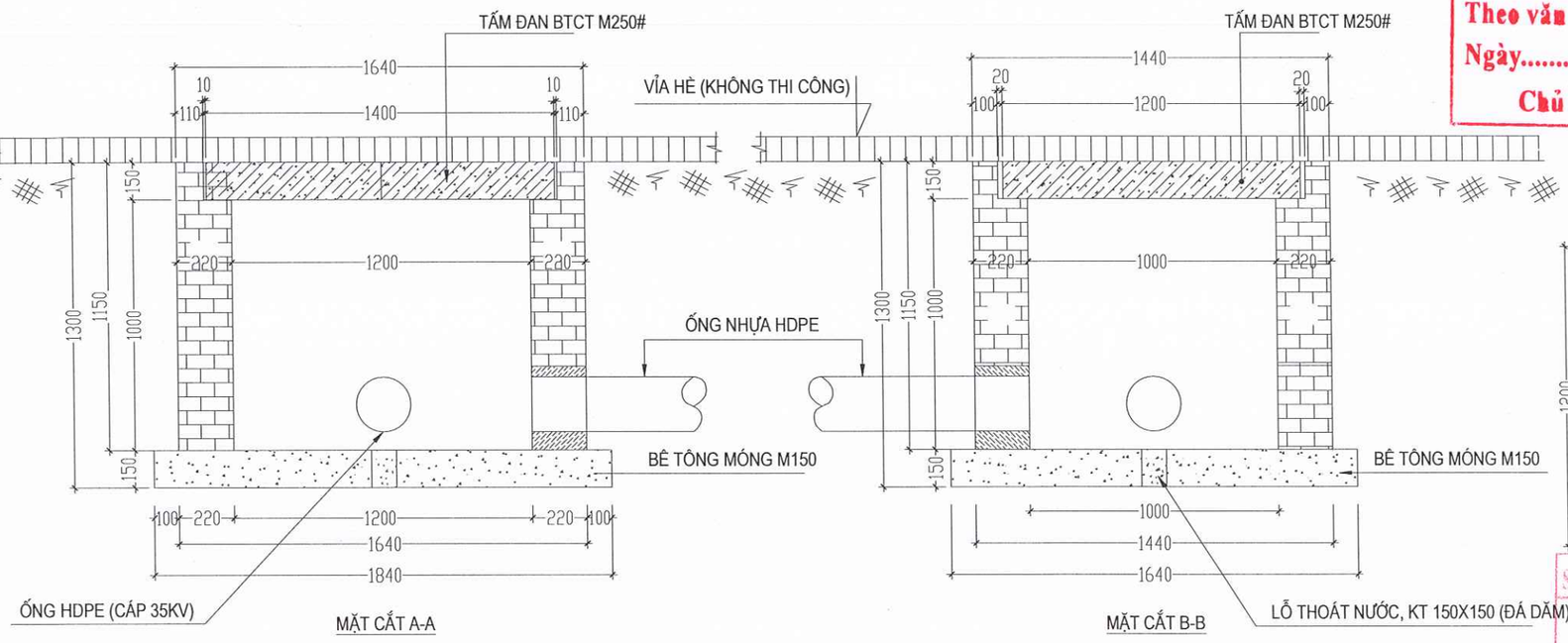
M.S.D.N: 4600361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

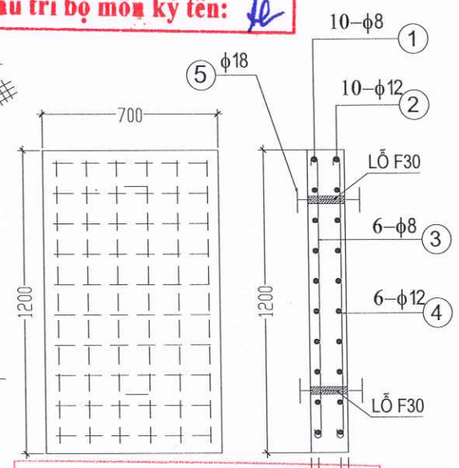
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

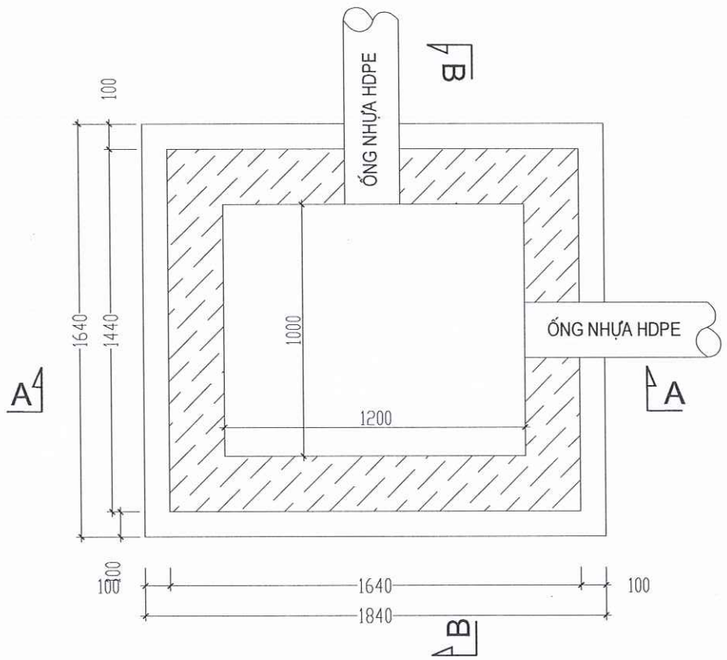
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG

TÊN BẢN VẼ:
HÀO CÁP 35KV TRÊN NỀN ĐẤT (HC35-NĐ)

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 14







THỐNG KÊ CỐT THÉP CHO 1 HỐ GA

TÊN C.K	SỐ T.T	HÌNH DÁNG & KÍCH THƯỚC	CHIỀU DÀI 1 THANH (MM)	CHỦNG LOẠI	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (M)	TỔNG T. LƯỢNG (KG)
					ĐƠN VỊ	TOÀN BỘ		
tấm đan td 2ck	1	60 620 60	740	F8	10	20	14,8	5,846
	2	620	620	F12	10	20	12,4	11,01
	3	60 1.120 60	1.240	F8	6	12	14,88	5,877
	4	1.120	1.120	F12	6	12	13,44	11,935
	5	hàn 250 100 100	450	F18	1	2	5 0,9	1,8
		TỔNG CỘNG: 36,47KG						

GHI CHÚ:

- BÊ TÔNG ĐÁY HỐ MÁC M150# DÀY 15CM;
- TƯỜNG XÂY GẠCH KHÔNG NUNG DÀY 22CM, VXM M75, PHÍA TRONG TRÁT VXM M75 DÀY 1,5CM;
- TẤM ĐAN BÊ TÔNG CỐT THÉP M250, DÀY 15CM.
- CHÈN VXM KÍN TẠI CÁC VỊ TRÍ ỐNG TRONG HỐ GA.

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo văn bản số:...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N: 4500361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

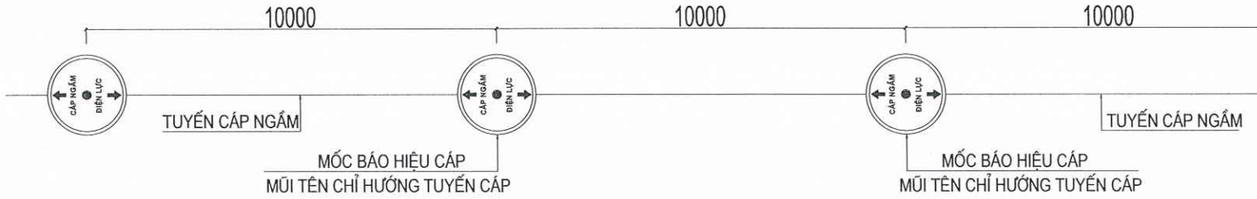
GIÁM ĐỐC: TRẦN VĂN VINH
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG

TÊN BẢN VẼ:
HỐ GA 1 (HG1-01)

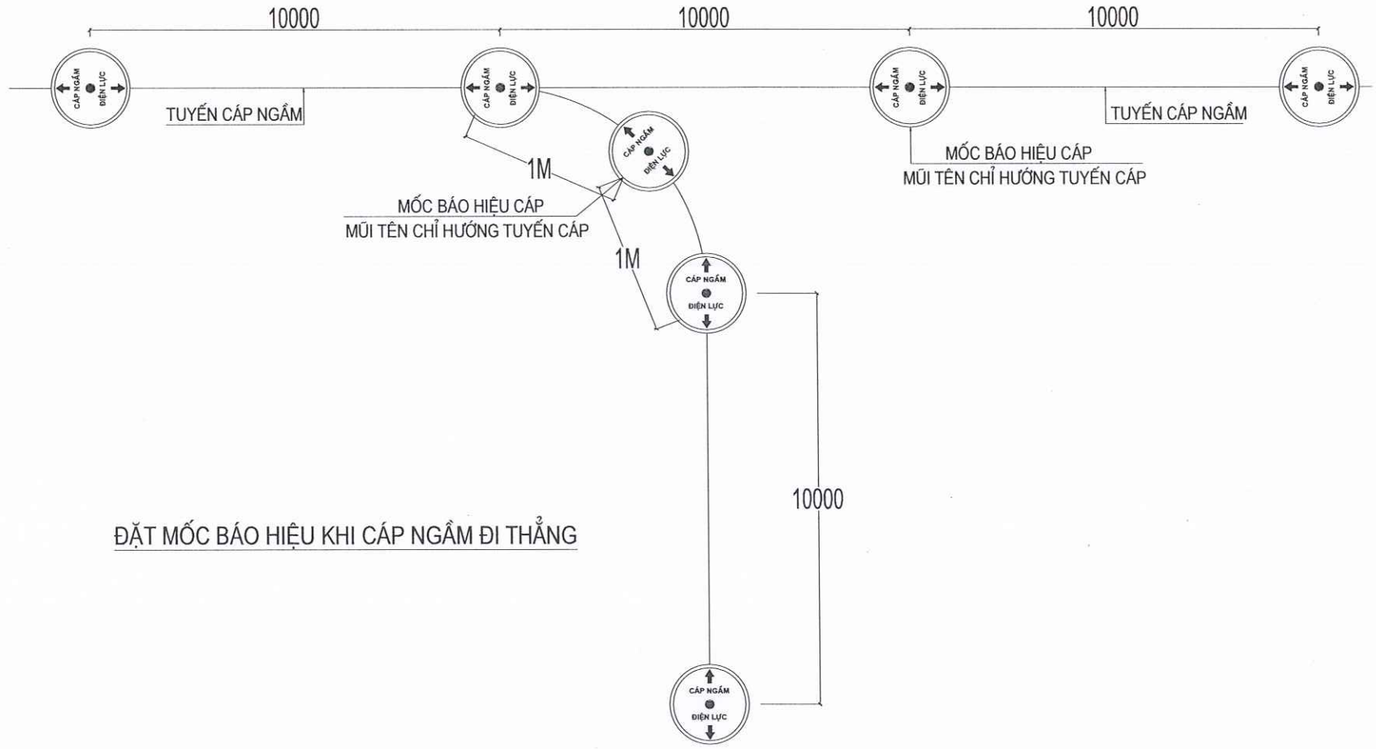
TỈ LỆ	1/25
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 15

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA .
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy



ĐẶT MỐC BÁO HIỆU KHI CÁP NGẦM RẼ NHÁNH



ĐẶT MỐC BÁO HIỆU KHI CÁP NGẦM ĐI THẲNG

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N:4500361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN - T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỪU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
QUY CÁCH ĐẶT MỐC BÁO HIỆU CÁP NGẦM

TỈ LỆ	1/150
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVCT - 16

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

II. PHẦN TRẠM BIẾN ÁP

TỪ CỘT 09/372 CM-TĐ (HIỆN TRẠNG) ĐẾN

TUYẾN CÁP NGẦM CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 20/35 (40.5KV) 3X95MM2

02 TỦ CẦU DAO ĐẦU CÁP IM 35KV-630A-20KA/3S

01 TỦ CẦU DAO PHỤ TẢI LIỀN CẦU CHÌ :

QM 35KV-200A-SF6CB-20KA/3S, CC 8A SANG MBA

CÁP 35KV CU/XLPE/PVC-3CX(1X50)MM2

01 MÁY BIẾN ÁP DẦU, 1011/QĐ-EVN NPC

CÔNG SUẤT: 400KVA

CẤP ĐIỆN ÁP: 35± 2*2,5%/0,4KV

TỔ ĐẤU DÂY: D/YO - 11

PHA: CU/XLPE/PVC 0,6-1KV- 3CX(2CX185)

TT: CU/XLPE/PVC 0,6-1KV- 1CX(1CX185)

06 SỢI PHA + 01 SỢI TRUNG TÍNH

- TỦ HẠ THẾ TỔNG TĐT: 630V - 500A

BIẾN DÒNG 600/5A CCX 0,5

MCCB TỔNG: 630A-65KA/S CHỈNH ĐỊNH DÒNG 0.4->1 X LN

LỘ 01: MCCB 200A-36KA/S

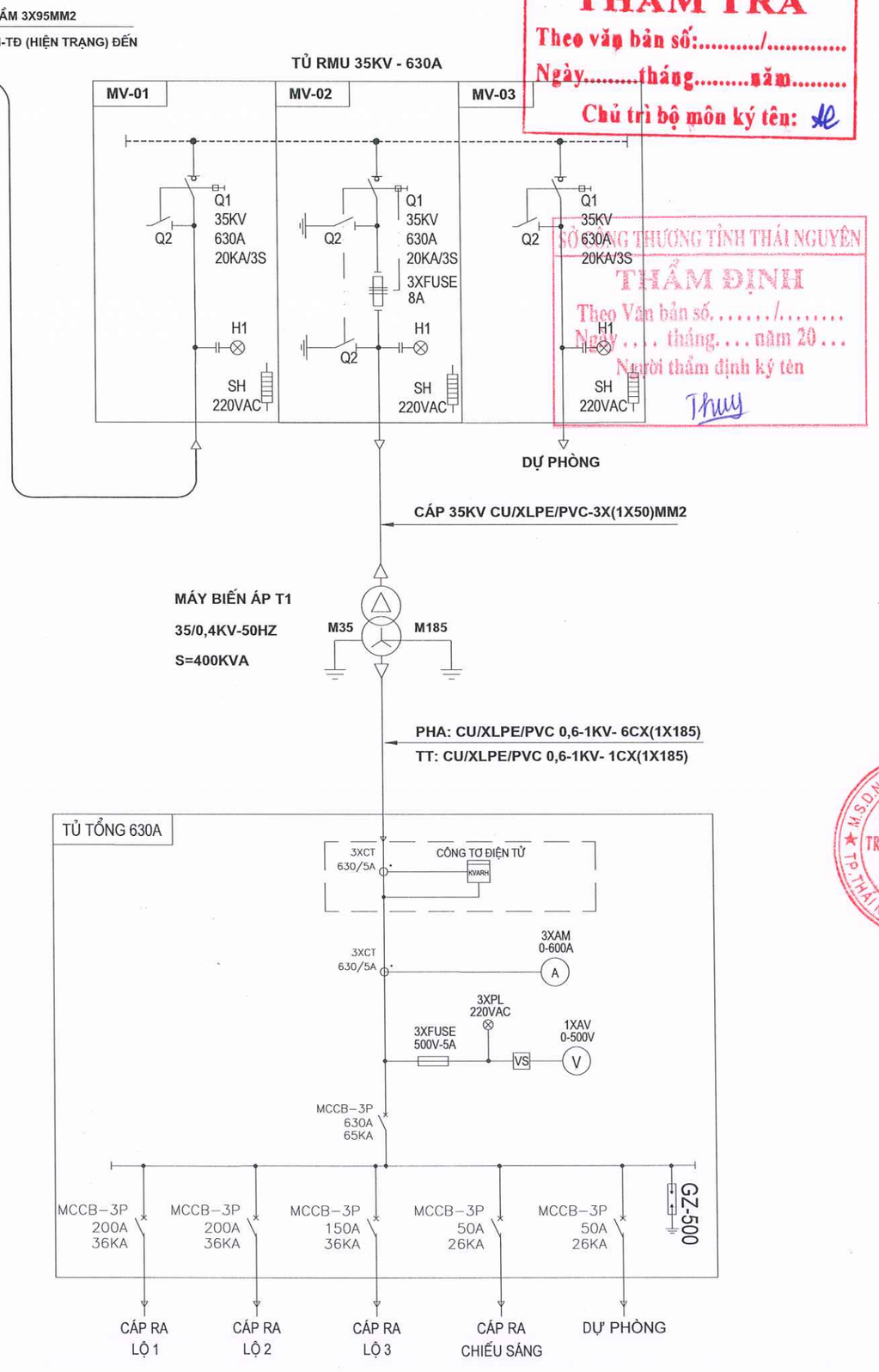
LỘ 02: MCCB 200A-36KA/S

LỘ 03: MCCB 150A-36KA/S

LỘ 04: MCCB 50A-26KA/S

LỘ 05: MCCB 50A-26KA/S

01 CHỐNG SÉT VAN HẠ THẾ PBH - 0,5KV



CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày ... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

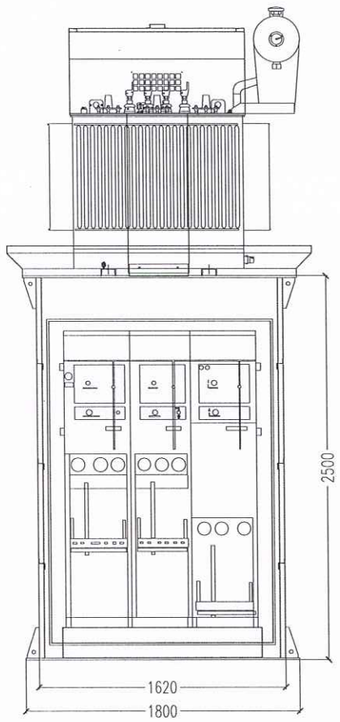
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

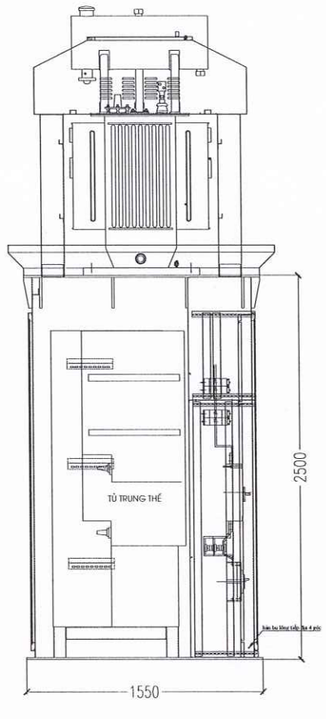
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỪU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ MỘT SỢI TBA T1 TĐC HƯƠNG SƠN 400KVA-35/0,4KV

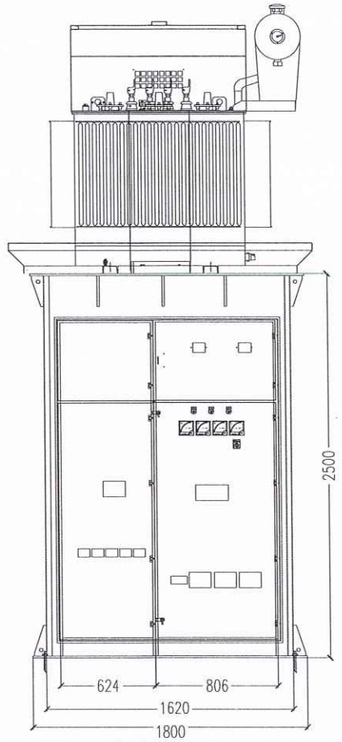
TỈ LỆ	
NĂM	2025
KÝ HIỆU	TBA - BVCT - 01



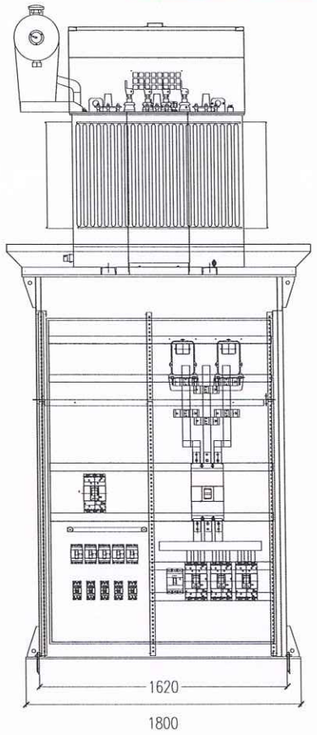
MẶT BỐ TRÍ TRUNG THẾ



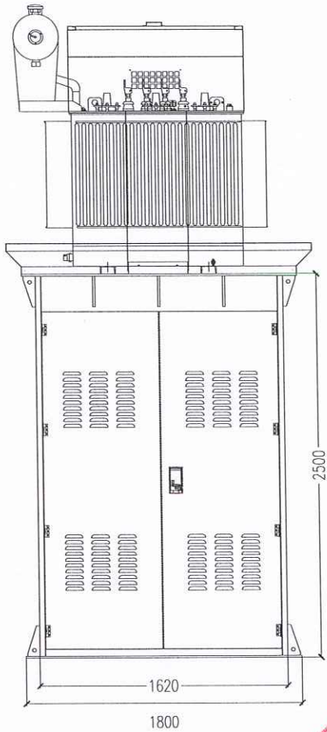
MẶT BÊN



MẶT BỐ TRÍ THIẾT BỊ



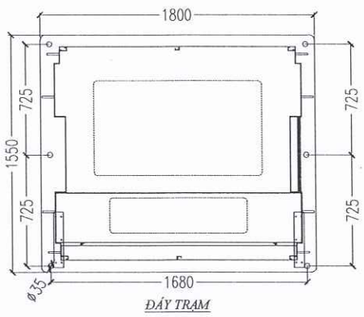
MẶT CÁNH TRONG HẠ THẾ



MẶT CÁNH NGOÀI TRUNG, HẠ THẾ

Khung vỏ trạm kích thước: C2500xR1620xS1550mm chứa tủ RMU 35kv, tủ hạ thế có ngăn chống tổn thất và đỡ MBA, mạ kẽm nhúng nóng :
- Mặt bích : Tôn dày từ 12-14mm
- Thân trụ tôn 5mm tăng cứng
- Thanh gá thiết bị, cánh, máng cáp, chụp cực, tôn 2mm

(Đã bao gồm hộp chụp cực, máng cáo thế, hạ thế)



ĐÁY TRẠM

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N: 4600361446 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

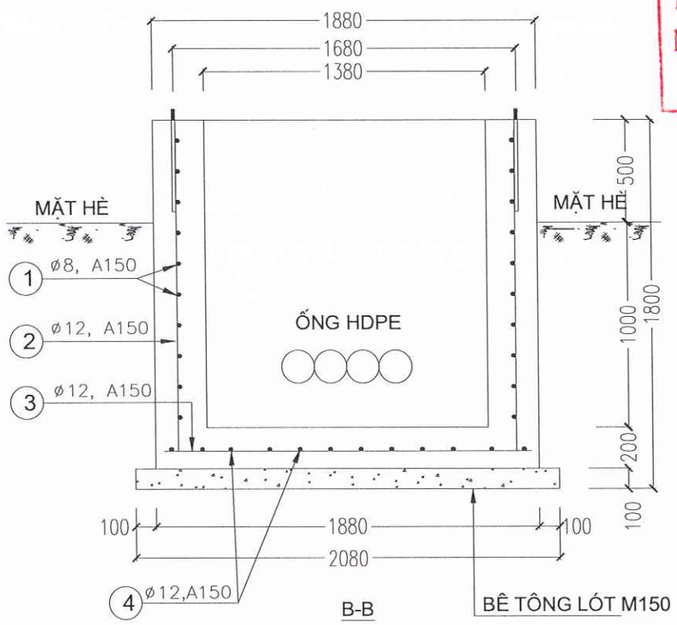
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

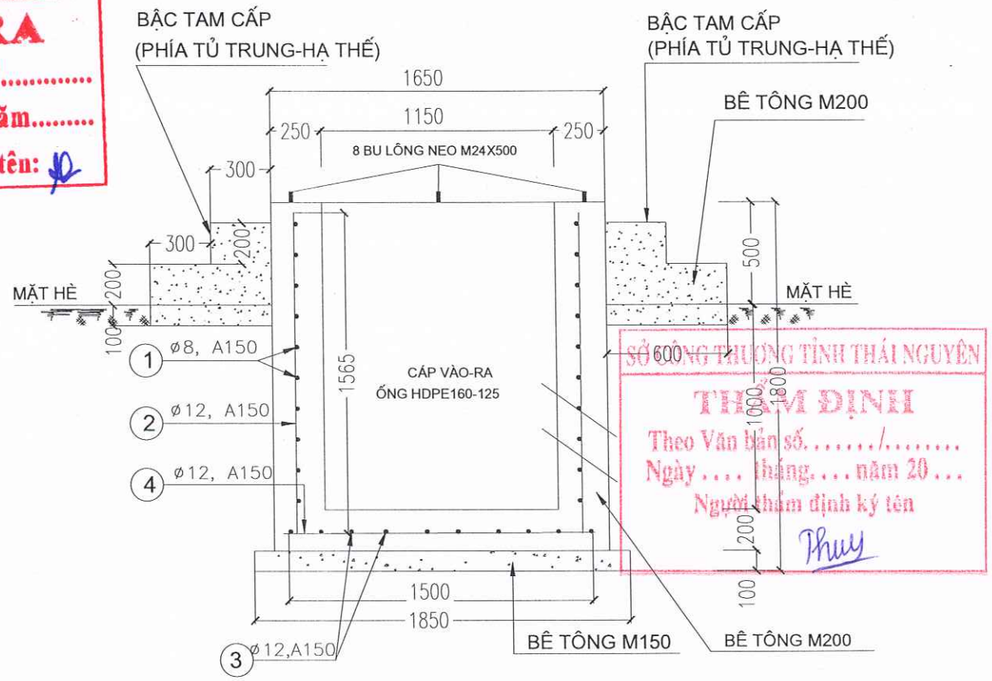
TÊN BẢN VẼ:
KIẾN TRÚC VÀ BỐ TRÍ THIẾT BỊ TBA KIỂU TRỤ HỢP BỘ 400KVA-35/0,4KV

TỈ LỆ	1/40
NĂM	2025
KÝ HIỆU	TBA - BVCT - 02

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

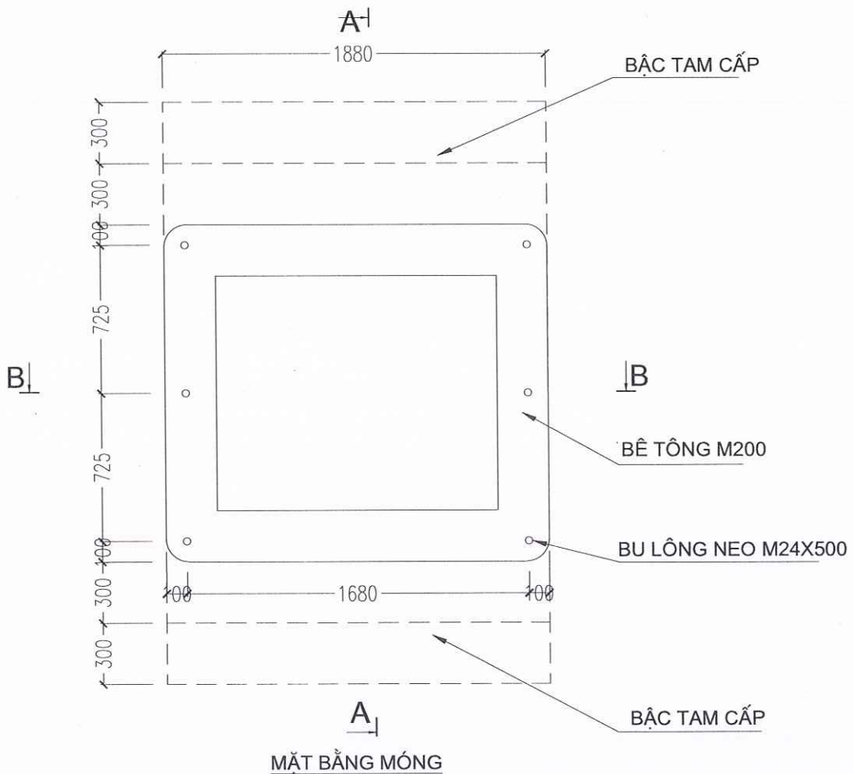


B-B



A-A

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày....tháng....năm 20...
Người thẩm định ký tên
Phuy



MẶT BẰNG MÓNG

	KHỐI LƯỢNG TỔNG CỘNG: + THÉP <F12: 103,38 KG; + THÉP >F8: 25,68 KG + THÉP BULONG: 15,52 KG;						
5	BULONG M24X500	M24X500	500	08	1,94	15,52	
4	50 1500 50	AI-D12	1600	16	1,42	22,73	
3	50 1800 50	AI-D12	1900	10	1,69	16,87	
2	1560 150	AI-D12	1710	42	1,52	63,78	
1	1400 50 1800	AI-D8	6500	10	2,57	25,68	
TT	TÊN CHI TIẾT	QUI CÁCH	KÍCH THƯỚC (MM)	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ / KHỐI LƯỢNG (KG) TOÀN BỘ		GHI CHÚ

BẢNG KÊ VẬT LIỆU

KÝ HIỆU	ĐÀO ĐẤT CẤP 3	ĐẮP ĐẤT CẤP 3	BÊ TÔNG M150	BÊ TÔNG M200	VÁN KHUÂN
	M3	M3	M3	M3	M2
	5,12	1,00	0,385	3,766	17,59

GHI CHÚ:

1. MẶT MÓNG CAO HƠN MẶT NỀN HÈ XUNG QUANH 0,5M.
2. MÓNG LÓT MÓNG BÊ TÔNG M150, TƯỜNG BÊ TÔNG M200 ĐÁ 1X2.
3. BẬC TAM CẤP ĐỔ BÊ TÔNG M200;
4. KHOẢNG CÁCH ĐẶT BULONG MÓNG THỰC TẾ THEO TRỤ TRẠM BIẾN ÁP;
5. VỊ TRÍ HƯỚNG ĐẶT ỐNG HDPE CHO CÁP VÀO - RA THỰC TẾ THEO HIỆN TRƯỜNG. CHÈN KÍN TẠI VỊ TRÍ ỐNG LUỒN CÁP BẰNG VỮA XM.

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

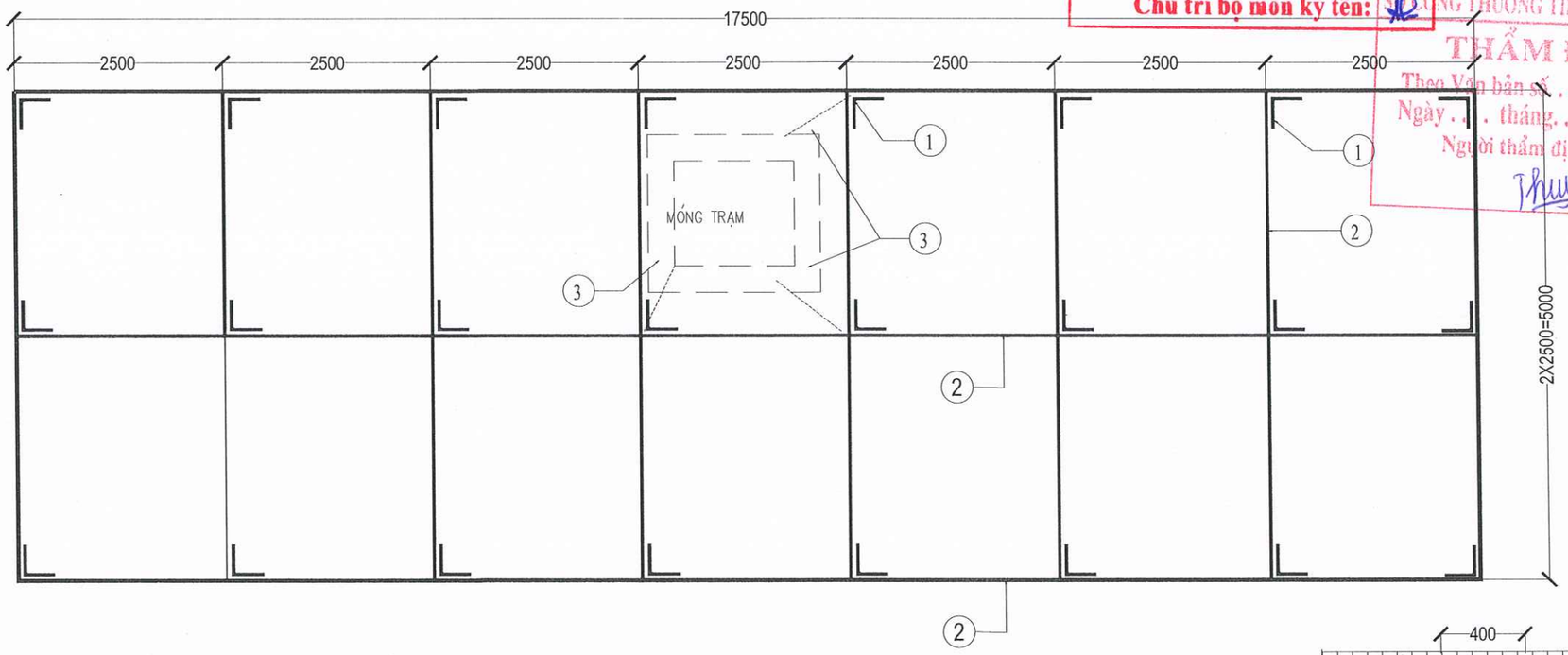
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
MÓNG TBA KIỂU TRỤ HỢP
BỘ 400KVA-35/0,4KV

TỈ LỆ	1/30
NĂM	2025
KÝ HIỆU	TBA - BVCT - 03

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...../.....
Ngày . . . tháng. . . . năm 20 . . .
Người thẩm định ký tên

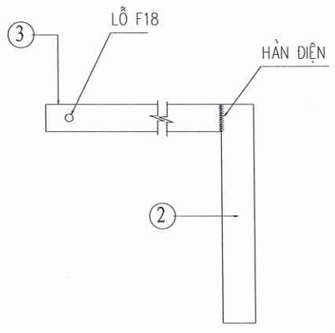


MẶT BẰNG HỆ THỐNG TIẾP ĐỊA

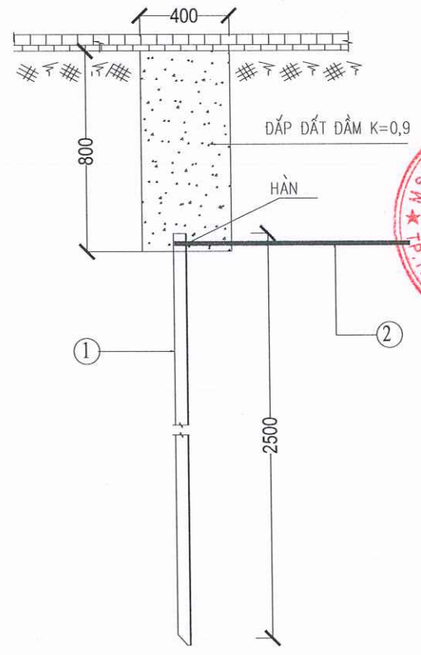
BẢNG TÍNH KHỐI LƯỢNG

TT	Tên chi tiết	Quy cách - Chủng loại	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
						Đơn vị	Toàn bộ	
1	Cọc tiếp địa	L63x63x6	cái	2.500	24	14,300	343,200	Mạ kẽm nhúng nóng
2	Dây tiếp địa nối ngầm	dẹt 40x4	HT	92.500	1	116,180	116,180	
3	Dây tiếp địa đi nổi nối thiết bị	dẹt 40x4	thanh	2.000	3	2,512	7,536	
	CỘNG						**466,92**	

GHI CHÚ:
1) LIÊN KẾT DÂY VÀ CỌC , GIỮA DÂY & DÂY BẰNG HÀN ĐIỆN. CHIỀU CAO MỐI HÀN H=6MM.
2) CÁC CHI TIẾT THÉP TIẾP ĐỊA ĐI NỔI (CT 3) ĐƯỢC MẠ KẼM NHÚNG NÓNG;
3) CHI TIẾT (3) ĐƯỢC NỐI VỚI KẾT CẤU THÉP TRẠM + CHỐNG SÉT + DÂY TRUNG TÍNH;
4) TRỊ SỐ HỆ THỐNG TIẾP ĐỊA TRẠM R ≤ 4Ω



CHI TIẾT NỐI ĐẤT



MẶT CẮT RÃNH TIẾP ĐỊA
L=92.5M

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
TIẾP ĐỊA TBA
KIỂU TRỤ HỢP BỘ

TỈ LỆ	1/80
NĂM	2025
KÝ HIỆU	TBA - BVCT - 04

BIỂN TÊN TRẠM BIẾN ÁP VÀ CẢNH BÁO

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

BIỂN TÊN TRẠM
(2 CÁI)



BIỂN CẢNH BÁO
(4 CÁI)



YÊU CẦU KỸ THUẬT :
- Được sử dụng cho các cột bê tông: bằng tôn dầy 1mm.
- kích thước như hình vẽ.
-Các chữ, số được sơn màu đen, Nền được sơn màu trắng, ký hiệu cảnh báo nguy hiểm được sơn màu đỏ.
- Vị trí đánh số, biển báo trên mặt cửa TBA sao cho dễ quan sát.
- Trước khi đánh số, biển báo đơn vị thi công liên hệ với đơn vị QLVH trên địa bàn để thống nhất cách đánh số cột cho phù hợp với việc QLVH.

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N: 4600361446 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỪU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
BIỂN TÊN
TRẠM BIẾN ÁP & CẢNH BÁO

TỈ LỆ	1/10
NĂM	2025
KÝ HIỆU	TBA - BVCT - 05

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

III. PHẦN ĐƯỜNG DÂY 0,4KV

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày ... tháng ... năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

M.S.D.N: 4600361446 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

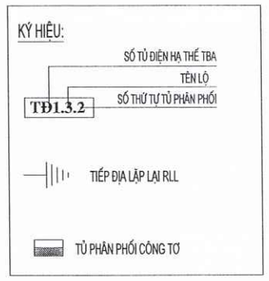
BẢNG TÍNH TOÁN CÔNG SUẤT VÀ LỰA CHỌN CÁP DỰ ÁN: KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

STT	Số hiệu tủ điện	Mục đích sử dụng	Số căn hộ được cấp điện tại vị trí tủ		Công suất tính toán Ptt(kW)/ng	Công suất tính toán qua tủ Ptt (kW)	Dòng điện tính toán qua tủ (A)	Chiều dài tuyến (m)	Hào kỹ thuật trên vỉa hè (đã có)	Hào qua đường (đã có)	Hào cáp 0,4kV trên vỉa hè (HC0,4-H)	Lên xuống hố ga (1,5m/1hố)	Lên xuống hố ga qua đường (4m/1đoạn)	Chiều dài cáp (m)	Chọn tiết diện cáp (mm2)	Hệ số sụt áp (1A/1km)	Độ sụt áp ΔU (%)	Chọn cáp	Chọn ống luồn cáp HDPE		Tiếp địa tủ phân phối	
			Hộ liền kề	Số người	QCXD 01:2021/BXD												IEC/9207	IEC/9207	Chủng loại	Khối lượng (m)	Tiếp địa RAT	Tiếp địa RLL
A	**Trạm biến áp T1**		**187,00**			**261,29**		**1425,00**	**1295,50**	**112,50**	**19,00**			**1743**							**26**	**11**
I	Lộ 1					**104,28**		**563,00**	**513,00**	**46,00**	**6,0**			**689**							**10,00**	**4,00**
1	TĐ1.1.1	LK	8,0	32,0	0,33	104,3	167,2	24,0	8,5	11,5	6,0	2	1	37,5	185,0	0,00025	0,41	Đạt	130/100	17,5	1,0	1,0
2	TĐ1.1.2	LK	8,0	32,0	0,33	93,7	150,3	113,0	113,0			4		127,3	185,0	0,00025	1,67	Đạt			1,0	
3	TĐ1.1.3	LK	8,0	32,0	0,33	44,9	72,0	52,0	40,5	11,5		2	1	66,0	150,0	0,00029	2,03	Đạt	130/100	11,5	1,0	
4	TĐ1.1.4	LK	8,0	32,0	0,33	22,4	36,0	94,0	94,0			5		109,4	95,0	0,00042	2,47	Đạt			1,0	
5	TĐ1.1.5	LK	9,0	36,0	0,33	11,9	19,1	50,0	50,0			2		60,0	70,0	0,00056	2,64	Đạt			1,0	1,0
6	Đoạn tuyến từ TĐ1.1.2 đến TĐ1.1.6																					
7	TĐ1.1.6	LK	9,0	36,0	0,33	11,9	19,1	50,0	50,0			1		58,5	70,0	0,00056	1,84	Đạt			1,0	1,0
8	Đoạn tuyến từ TĐ1.1.3 đến TĐ1.1.7																					
9	TĐ1.1.7	LK	9,0	36,0	0,33	11,9	19,1	50,0	50,0			2		60,0	70,0	0,00056	2,20	Đạt			1,0	
10	Đoạn tuyến từ TĐ1.1.2 đến TĐ1.1.8																					
11	TĐ1.1.8	LK	5,0	20,0	0,33	26,4	42,3	45,0	33,5	11,5		3	1	60,4	95,0	0,00042	1,95	Đạt	105/80	11,5	1,0	
12	TĐ1.1.9	LK	6,0	24,0	0,33	7,9	12,7	31,0	31,0			1		39,1	70,0	0,00056	2,03	Đạt			1,0	
13	Đoạn tuyến từ TĐ1.1.8 đến TĐ1.1.10																					
14	TĐ1.1.10	LK	9,0	36,0	0,33	11,9	19,1	54,0	42,5	11,5		4	1	71,1	70,0	0,00056	2,15	Đạt	105/80	11,5	1,0	1,0
II	Lộ 2			**272,0**		**89,8**		**554,0**	**509,0**	**39,0**	**6,0**			**670**							**9,0**	**4,0**
1	TĐ1.2.1	LK	9,0	36,0	0,33	89,8	144,0	51,0	33,5	11,5	6,0	3	1	66,5	185,0	0,00025	0,63	Đạt	130/100	17,5	1,0	1,0
2	TĐ1.2.2	LK	6,0	24,0	0,33	77,9	124,9	70,0	54,0	16,0		4	1	87,4	185,0	0,00025	1,35	Đạt	130/100	16,0	1,0	
3	TĐ1.2.3	LK	8,0	32,0	0,33	63,4	101,6	104,0	104,0			5		119,6	150,0	0,00029	2,28	Đạt			1,0	
4	TĐ1.2.4	LK	8,0	32,0	0,33	44,9	72,0	48,0	36,5	11,5		2	1	62,0	150,0	0,00029	2,62	Đạt	130/100	11,5	1,0	
5	TĐ1.2.5	LK	8,0	32,0	0,33	22,4	36,0	101,0	101,0			4		115,0	95,0	0,00042	3,07	Đạt			1,0	
6	TĐ1.2.6	LK	9,0	36,0	0,33	11,9	19,1	50,0	50,0			2		60,0	70,0	0,00056	3,24	Đạt			1,0	1,0
7	Đoạn tuyến từ TĐ1.2.2 đến TĐ1.2.7																					
8	TĐ1.2.7	LK	5,0	20,0	0,33	6,6	10,6	30,0	30,0			1		38,1	70,0	0,00056	1,41	Đạt			1,0	1,0
9	Đoạn tuyến từ TĐ1.2.3 đến TĐ1.2.8																					
10	TĐ1.2.8	LK	6,0	24,0	0,33	7,9	12,7	50,0	50,0			3		61,5	70,0	0,00056	2,39	Đạt			1,0	1,0
11	Đoạn tuyến từ TĐ1.2.4 đến TĐ1.2.9																					
12	TĐ1.2.9	LK	9,0	36,0	0,33	11,9	19,1	50,0	50,0			2		60,0	70,0	0,00056	2,78	Đạt			1,0	
III	Lộ 3			**160,0**		**67,3**		**308,0**	**273,5**	**27,5**	**7,0**			**384**							**7,0**	**3,0**
1	TĐ1.3.1	LK	8,0	32,0	0,33	52,8	84,7	36,0	17,5	11,5	7,0	2	1	49,7	150,0	0,00029	0,32	Đạt	130/100	18,5	1,0	1,0
2	TĐ1.3.2	LK	8,0	32,0	0,33	34,3	55,0	72,0	72,0			3		83,9	95,0	0,00042	0,83	Đạt			1,0	
3	TĐ1.3.3	LK	6,0	24,0	0,33	15,8	25,4	42,0	26,0	16,0		2	1	55,8	70,0	0,00056	1,04	Đạt	105/80	16,0	1,0	
4	TĐ1.3.4	LK	6,0	24,0	0,33	7,9	12,7	30,0	30,0			1		38,1	70,0	0,00056	1,11	Đạt			1,0	1,0
3	Đoạn tuyến từ TĐ1.3.1 đến TĐ1.3.5																					
4	TĐ1.3.5	LK	6,0	24,0	0,33	7,9	12,7	44,0	44,0			2		53,9	70,0	0,00056	0,42	Đạt			1,0	
5	Đoạn tuyến từ TĐ1.3.2 đến TĐ1.3.6																					
6	TĐ1.3.6	LK	6,0	24,0	0,33	7,9	12,7	39,0	39,0			1		47,3	70,0	0,00056	0,92	Đạt			1,0	
7	Đoạn tuyến từ TBA đến TĐ1.3.7																					
8	TĐ1.3.7	TXLNT	6,0			14,5	23,2	45,0	45,0			2		54,9	70,0	0,00056	1,30	Đạt			1,0	1,0

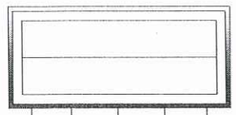
SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../...
Ngày .... tháng .... năm 20 ...
Người thẩm định ký tên
Thuy

B	Tính chọn máy biến áp			C	Tổng hợp					
1	Công suất phụ tải sinh hoạt P_{sh} (kW)	**261,29**		1	Cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 0,6/1KV 4x185mm2	**318,7**		10	Tủ phân phối 6 công tơ 3P-100A	**10,0**
2	Công suất điện công cộng P_{cc} 30% = (1x30%)	**78,39**		2	Cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 0,6/1KV 4x150mm2	**297,3**		11	Ống nhựa xoắn HDPE D130/100	**92,5**
3	Công suất tính toán P_{tt} MBA (kW) = 1+2	**339,68**		3	Cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 0,6/1KV 4x95mm2	**368,7**		12	Ống nhựa xoắn HDPE D105/80	**39,0**
4	Nhu cầu phát triển phụ tải tương lai P_{pt} (30%)	**1,30**		4	Cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 0,6/1KV 4x70mm2	**758,3**		13	Tiếp địa an toàn tủ công tơ RAT	**26,0**
5	Hệ số đồng thời H_{dt}	**0,80**		5	Hào kỹ thuật trên vỉa hè (đã có)	**1295,5**		14	Tiếp địa lặp lại tủ công tơ RLL	**11,0**
6	Công suất yêu cầu (kW) = 3x4x5	**353,26**		6	Hào qua đường (đã có)	**112,5**		15	Đâu cốt đồng M185	**16,0**
7	Hệ số công suất cosφ	**0,90**		7	Hào cáp 0,4kV trên vỉa hè (HC0,4-H)	**19,0**		16	Đâu cốt đồng M150	**48,0**
8	Công suất biểu kiến S_{tt} (KVA) = 6/7	**392,52**		8	Mốc báo hiệu cáp ngầm	**178,1**		17	Đâu cốt đồng M95	**32,0**
9	Chọn máy biến áp (KVA)	**400,00**		9	Tủ phân phối 9 công tơ 3P-100A	**16,0**		18	Đâu cốt đồng M70	**112,0**

SƠ ĐỒ CẤP ĐIỆN HẠ THẾ TRẠM BIẾN ÁP T1 TĐC HƯƠNG SƠN



SƠ ĐỒ 1 SỢI CẤP ĐIỆN
TBA T1 400KVA - 35/0,4 KV
TỦ HẠ THẾ 500V-630A-65KA



KÝ HIỆU
1 - MCCB 3P-200A/38KA
2 - MCCB 3P-200A/38KA
3 - MCCB 3P-150A/36KA
4 - MCCB 3P-50A/26KA
5 - MCCB 3P-50A/26KA

1 2 3 4 5 DỰ PHÒNG CHIẾU SÁNG

AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X185 MM2

CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X185 MM2

- TĐ1.1.1 P = 10.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X185 MM2
- TĐ1.1.2 P = 10.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X150 MM2
- TĐ1.1.3 P = 10.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X95 MM2
- TĐ1.1.4 P = 10.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.1.5 P = 11.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.1.7 P = 11.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.1.6 P = 11.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X95 MM2
- TĐ1.1.8 P = 6.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.1.9 P = 7.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.1.10 P = 11.9 KW

CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X185 MM2

- TĐ1.2.1 P = 11.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X185 MM2
- TĐ1.2.2 P = 7.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X150 MM2
- TĐ1.2.3 P = 10.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X150 MM2
- TĐ1.2.4 P = 10.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X95 MM2
- TĐ1.2.5 P = 10.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.2.6 P = 11.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.2.9 P = 11.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.2.8 P = 7.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.2.7 P = 6.6 KW

CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X150 MM2

- TĐ1.3.1 P = 10.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X95 MM2
- TĐ1.3.2 P = 10.6 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.3.3 P = 7.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.3.4 P = 7.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.3.6 P = 7.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.3.5 P = 7.9 KW
- CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X70 MM2
- TĐ1.3.7 P = 14.5 KW

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày..., tháng..., năm 20...
Người thẩm định ký tên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N: 4600861446 - C.T.T.N.H.H. - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH - TP. THÁI NGUYÊN - T. THÁI NGUYÊN

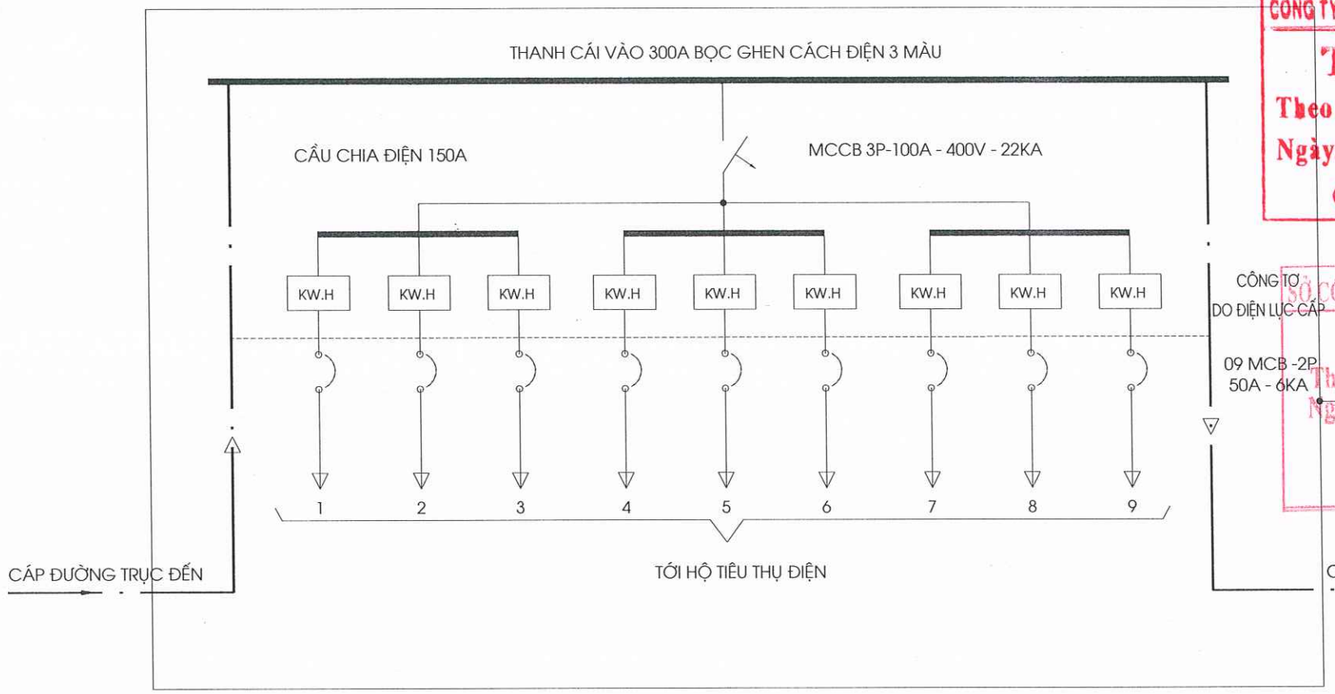
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ CẤP ĐIỆN HẠ THẾ TBA T1 TĐC HƯƠNG SƠN

TỈ LỆ	
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 01

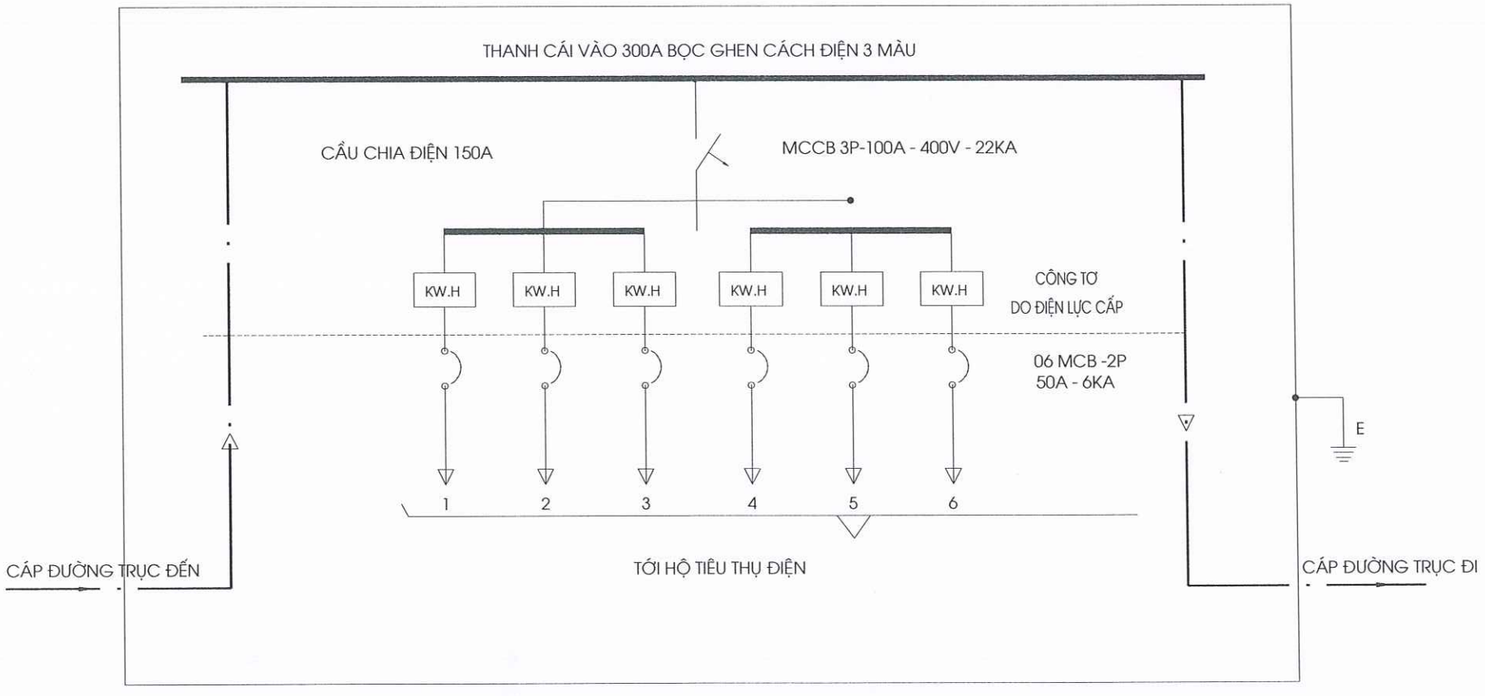
SƠ ĐỒ ĐẤU NỐI ĐIỆN TỦ 9 CÔNG TƠ



CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày ... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

SƠ ĐỒ ĐẤU NỐI ĐIỆN TỦ 6 CÔNG TƠ



GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

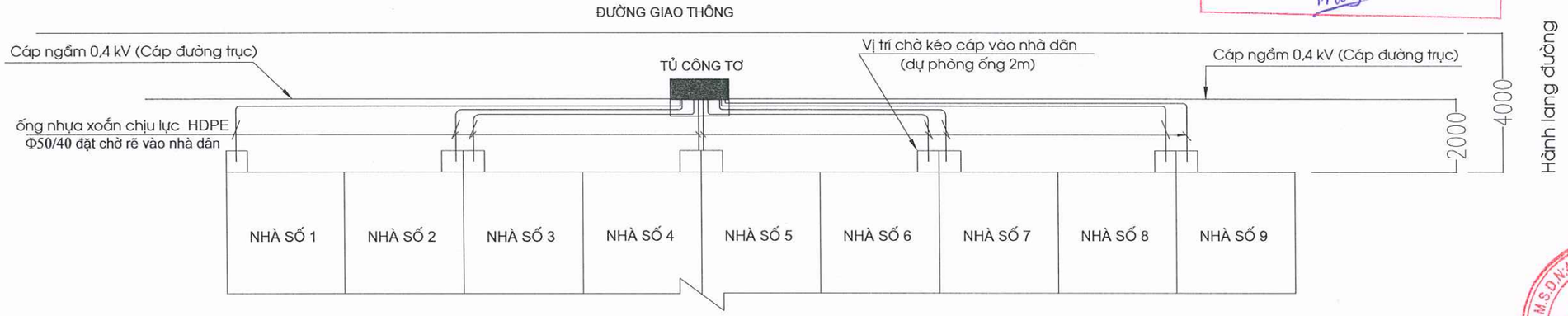
TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ ĐẤU NỐI TỦ PHÂN PHỐI 6 & 9 CÔNG TƠ

TỈ LỆ	
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 02

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày.... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

SƠ ĐỒ LẮP ĐẶT ỐNG CHỜ LUỒN CÁP SAU CÔNG TƠ ĐIỂN HÌNH (MC 1-1; 2-2; 3-3)



MẶT BẰNG ĐIỂN HÌNH ĐẶT TỦ CÔNG TƠ VÀ ĐẶT ỐNG HDPE Φ50/40 RẼ VÀO NHÀ DÂN TRÊN HÀNH LANG 4M

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N: 4600361446-C.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ ĐẶT ỐNG CHỜ LUỒN CÁP SAU CÔNG TƠ

TỈ LỆ	
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 03

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

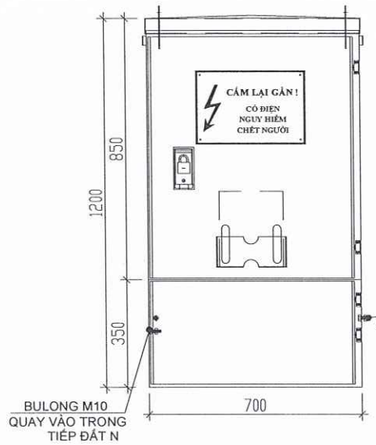
THẨM TRA

Theo văn bản số:...../.....

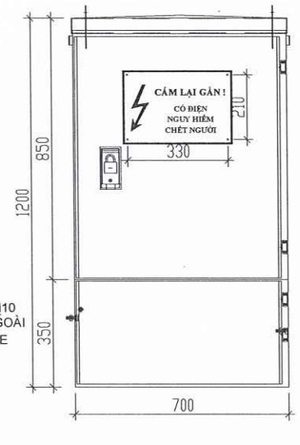
Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

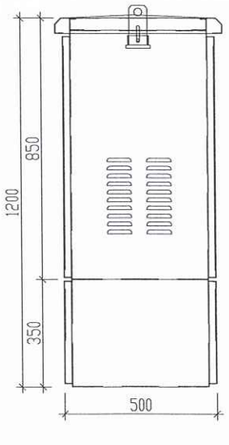
MẶT TRƯỚC



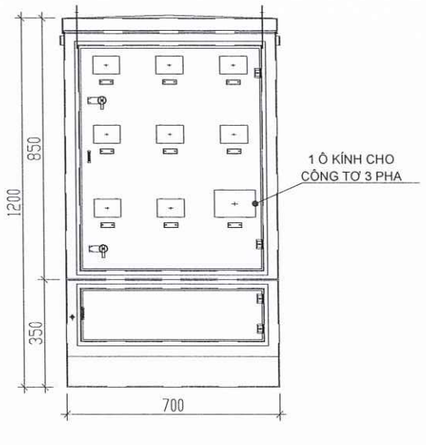
MẶT SAU



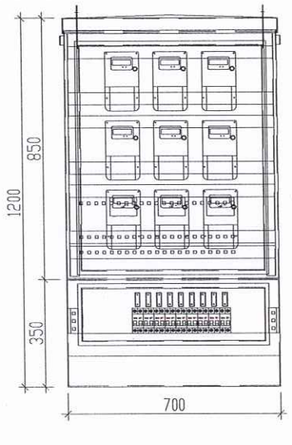
HỐI TỦ



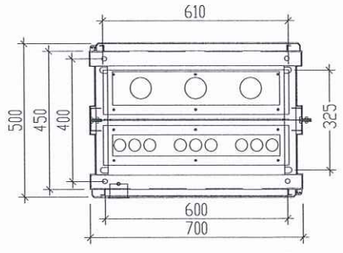
CÁNH TRONG MẶT SAU



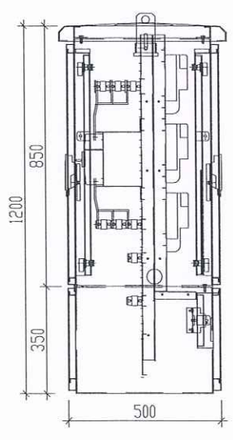
BỐ TRÍ THIẾT BỊ MẶT SAU



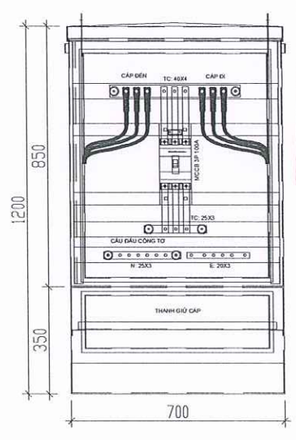
MẶT ĐÁY TỦ



BỐ TRÍ THIẾT BỊ



BỐ TRÍ THIẾT BỊ MẶT SAU



1.Vỏ tủ được sản xuất bằng tôn Zam dày 2mm,sơn tĩnh điện màu ghi sáng RAL 7044.

2.Kiểu tủ đặt bệ ngoài trời 2 mặt cánh trước sau.

3.Loại tủ 01 lớp cánh ngoài,01 lớp cánh trong.

4.Có thanh đỡ cáp vào và ra.

5.Cáp vào, cáp ra từ đáy.

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số...../.....

Ngày .... tháng.... năm 20...

Người thẩm định ký tên

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:

TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:

KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:

CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:

XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:

CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:

TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỪU VĂN HOÀNG	

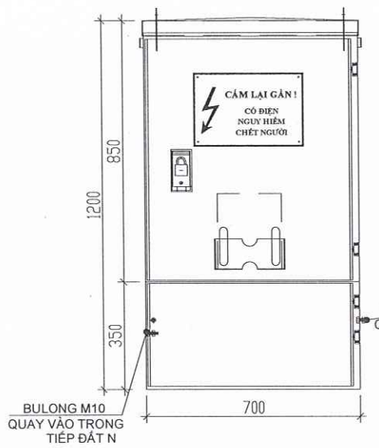
TÊN BẢN VẼ:

**CHI TIẾT TỦ PHÂN PHỐI
9 CÔNG TƠ**

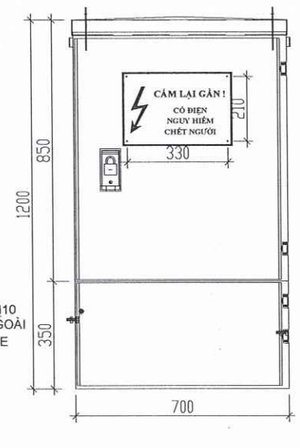
TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 04

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

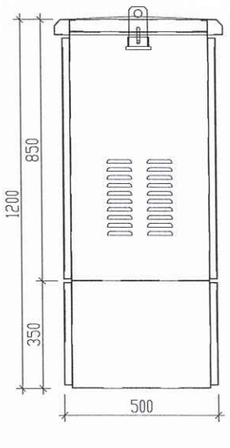
MẶT TRƯỚC



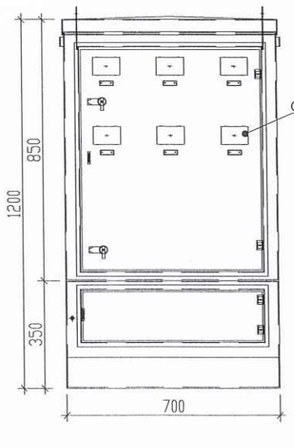
MẶT SAU



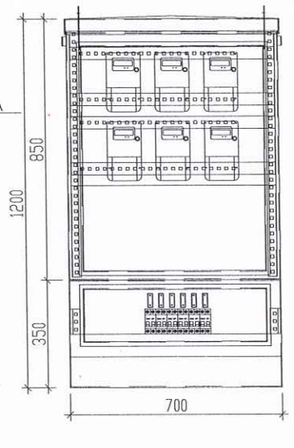
HỐI TỦ



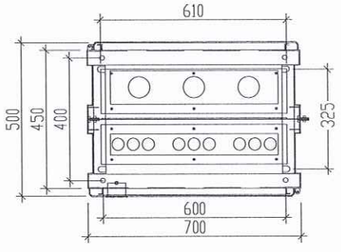
CẢNH TRONG MẶT SAU



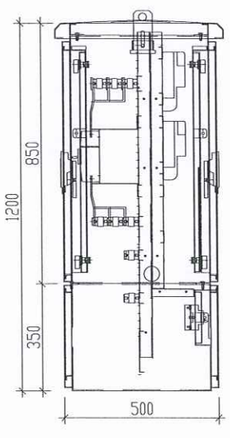
BỐ TRÍ THIẾT BỊ MẶT SAU



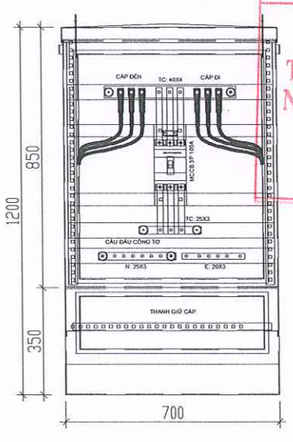
MẶT ĐÁY TỦ



BỐ TRÍ THIẾT BỊ



BỐ TRÍ THIẾT BỊ MẶT SAU



SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

1.Vỏ tủ được sản xuất bằng tôn Zam dày 2mm,sơn tĩnh điện màu ghi sáng RAL 7044.
2.Kiểu tủ đặt bệ ngoài trời 2 mặt cánh trước sau.
3.Loại tủ 01 lớp cánh ngoài,01 lớp cánh trong.
4.Có thanh đỡ cáp vào và ra.
5.Cáp vào, cáp ra từ đáy.

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N:4600361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN - T. THÁI NGUYÊN

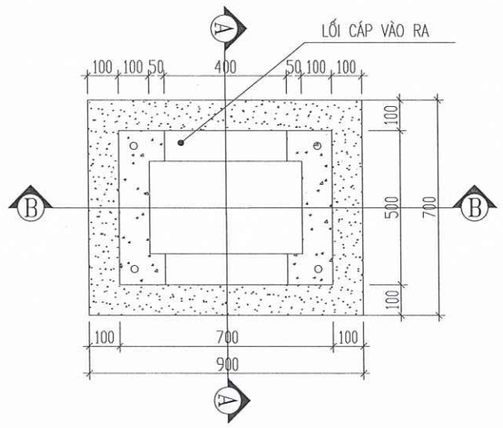
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

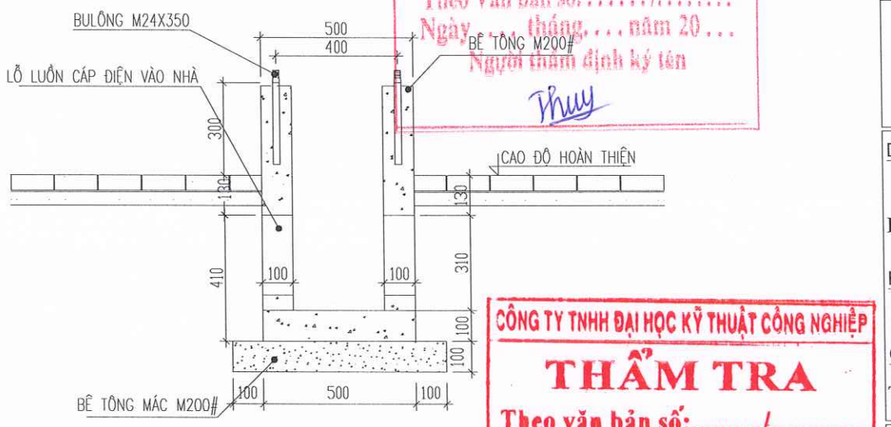
TÊN BẢN VẼ:
CHI TIẾT TỦ PHÂN PHỐI 6 CÔNG TƠ

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 05

MẶT BẰNG MÓNG TỦ ĐIỆN



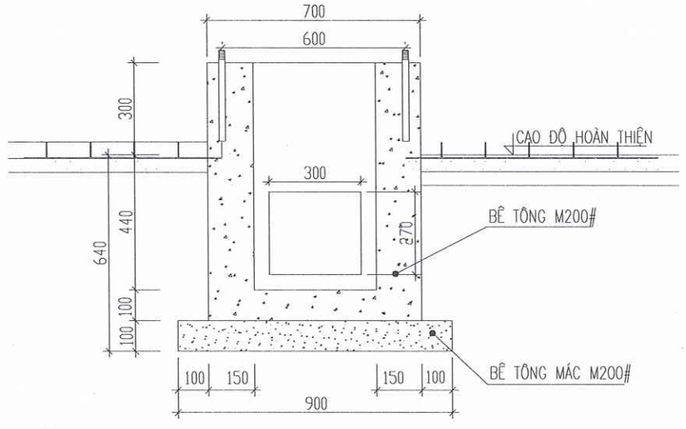
MẶT CẮT A-A MÓNG TỦ ĐIỆN



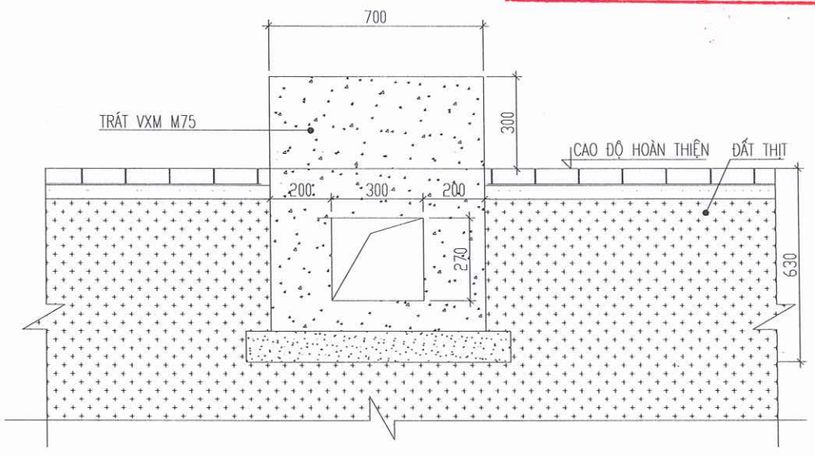
SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày... tháng... năm 20...
Người thẩm định ký tên

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

MẶT CẮT B-B MÓNG TỦ ĐIỆN



HƯỚNG LUỒN CÁP VÀ TIẾP ĐỊA



GHI CHÚ:
- MÓNG TỦ BÊ TÔNG M200;
- HƯỚNG ĐẶT ỐNG XOẮN HDPE CHO CÁP VÀO – RA THEO THỰC TẾ VỊ TRÍ ĐẶT TỦ VÀ HƯỚNG CÁP;

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

CẤU KIỆN	KÝ HIỆU	CHI TIẾT	VẬT LIỆU	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
MÓNG TỦ CÔNG TƠ	1	KHỐI LƯỢNG BÊ TÔNG	MÁC 200	M3	0.17
	2	BU LÔNG MÓNG	M24X350	THANH	4
	3	KHỐI LƯỢNG ĐẤT ĐÀO		M3	0.36
	4	KHỐI LƯỢNG ĐẤT ĐẮP	K95	M3	0.14
	5	DỌN ĐẤT THỪA		M3	0.22
	6	VÁN KHUÔN		M2	3.23

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

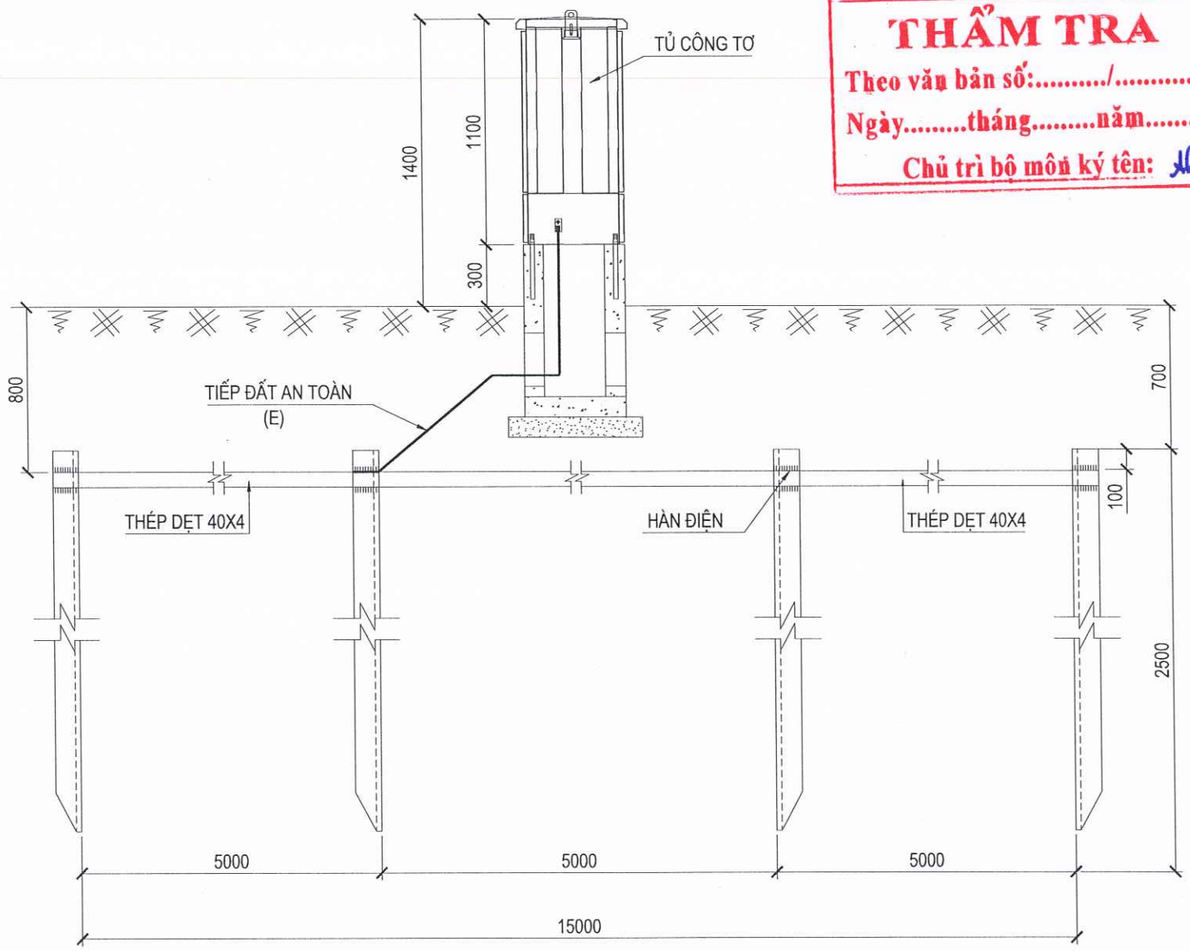
M.S.D.N: 4600361446 - C.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH - TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

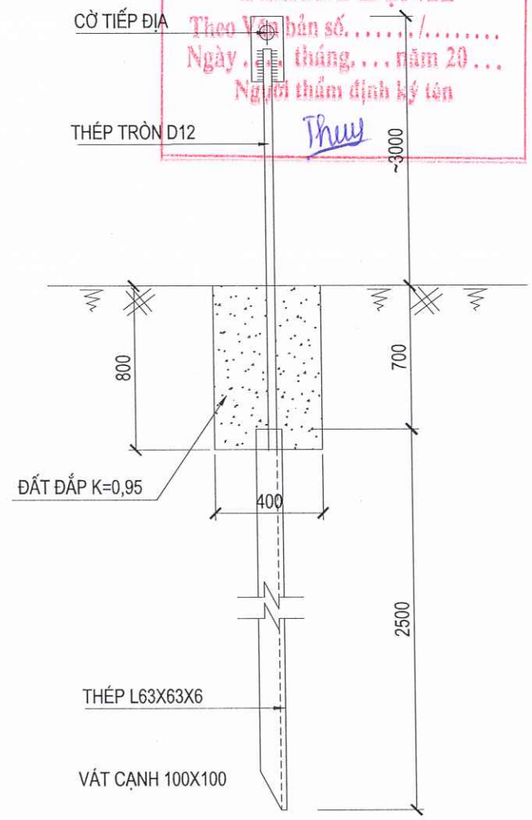
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
MÓNG TỦ CÔNG TƠ

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 06





CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày ... tháng, ... năm 20 ...
Người thẩm định ký tên

BẢNG TÍNH KHỐI LƯỢNG

TT	Tên chi tiết	Quy cách - Chủng loại	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
						Đơn vị	Toàn bộ	
1	Cọc tiếp địa	L63x63x6	cái	2.500	4	14,300	57,200	Thép đen
2	Dây tiếp địa nối ngầm	thép CT3 Φ12	thanh	15.000	1	13,320	13,320	Thép đen
3	Dây tiếp địa đi nổi nối vỏ tủ	thép CT3 Φ10	thanh	1.500	1	0,926	0,926	Mạ kẽm nhúng nóng:1,16kG
4	Cờ tiếp địa	Dẹt 40x4	cái	40	1	0,050	0,050	
5	Bulong M10	M10x50	bộ		1		0,180	
	CỘNG						**71,676**	

GHI CHÚ:
- CỌC VÀ DÂY NỐI NGẦM THÉP ĐEN, CÁC CHI TIẾT LẮP NỔI ĐƯỢC MẠ KẼM NHÚNG NÓNG.
- ĐIỆN TRỞ NỐI ĐẤT PHẢI ĐẢM BẢO R≤ 10 Ω..

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

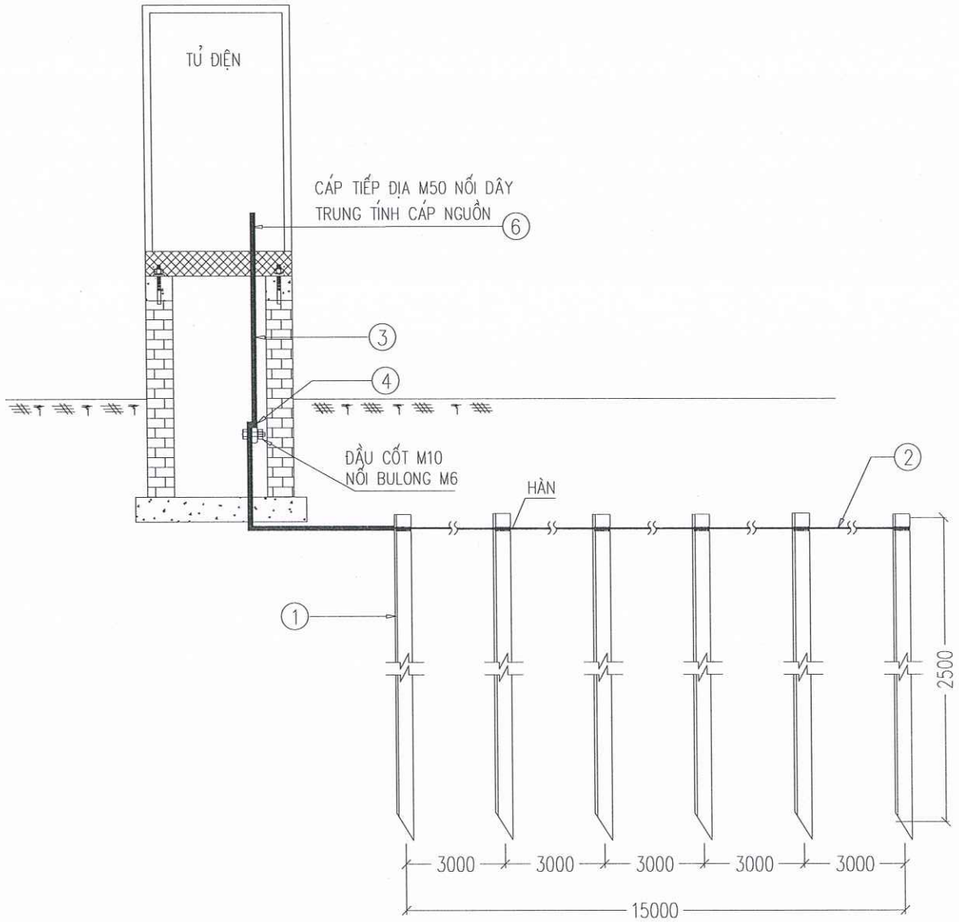
M.S.D.N: 4600361446 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

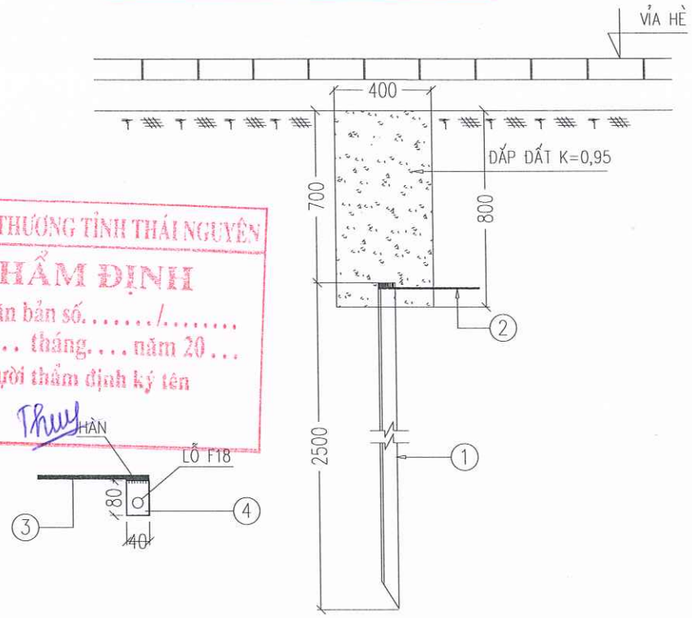
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
TIẾP ĐỊA AN TOÀN RAT

TỈ LỆ	1/30
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 07



HỆ THỐNG TIẾP ĐỊA LẶP LẠI



CHI TIẾT CỜ TIẾP ĐỊA RÃNH TIẾP ĐỊA (L=15M)

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

BẢNG TÍNH KHỐI LƯỢNG

TT	Tên chi tiết	Quy cách - Chủng loại	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
						Đơn vị	Toàn bộ	
1	Cọc tiếp địa	L63x63x6	cái	2.500	6	14,300	85,800	Thép đen
2	Dây tiếp địa nối ngầm	thép CT3 Φ12	thanh	15.000	1	13,320	13,320	Thép đen
3	Dây tiếp địa đi nổi nối thiết bị	thép CT3 Φ10	thanh	1.500	1	0,926	0,926	Mạ kẽm nhúng nóng:1,18kG
4	Cờ tiếp địa	Dẹt 40x4	cái	60	1	0,075	0,075	
5	Bulong M16	M16x50	bộ		1		0,180	
6	Cáp cao su M50	M50	m		2			
7	Đầu cốt đồng	M50	cái		2			
	CỘNG						**100,301**	

GHI CHÚ:
- CỌC VÀ DÂY NỐI NGẦM THÉP ĐEN, CÁC CHI TIẾT LẮP NỔI ĐƯỢC MẠ KẼM NHÚNG NÓNG.
- ĐIỆN TRỞ NỐI ĐẤT PHẢI ĐẢM BẢO R≤ 10 Ω..

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

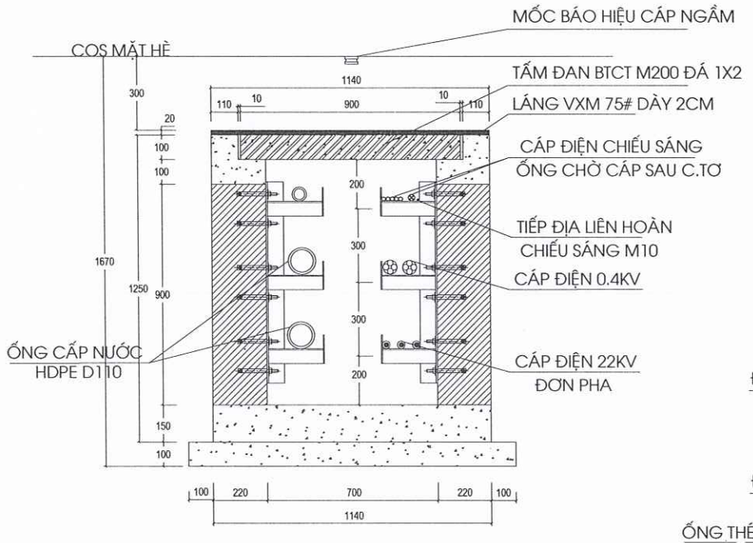
TÊN BẢN VẼ:
TIẾP ĐỊA LẶP LẠI RLL

TỈ LỆ	1/25
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 08

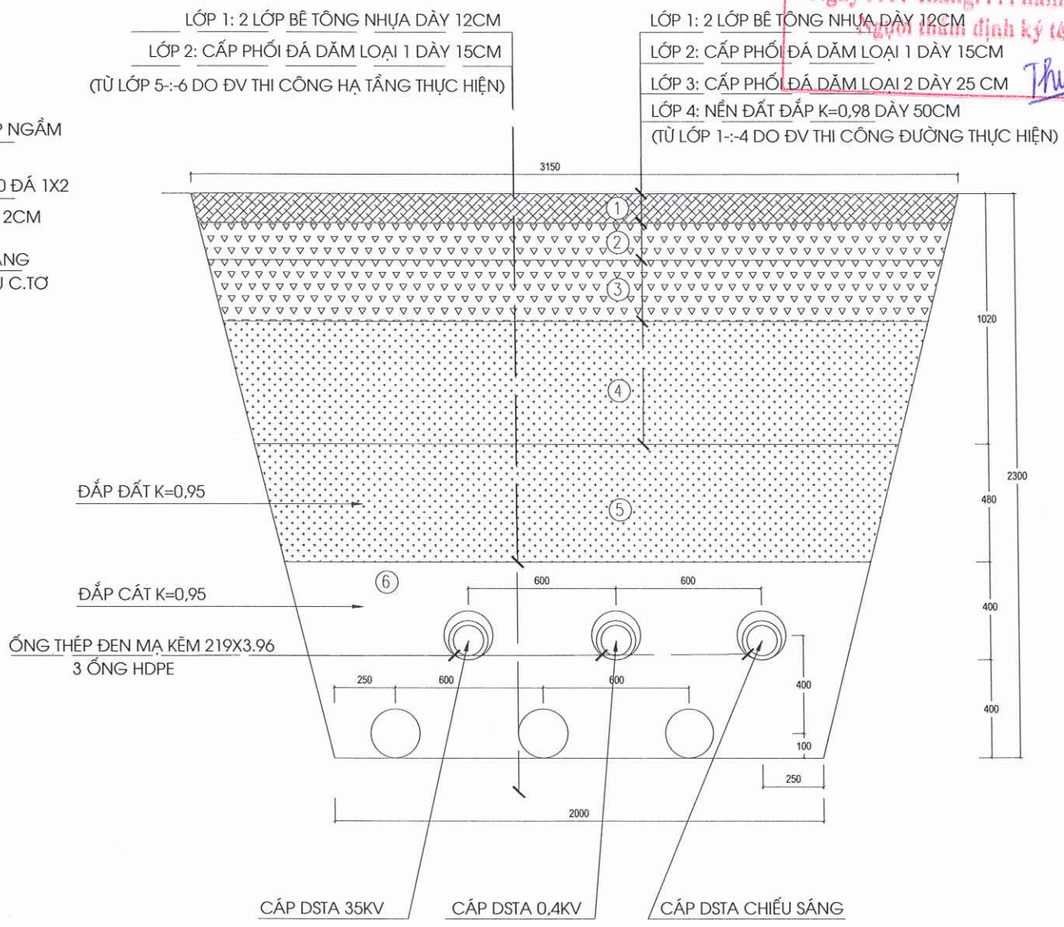
CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày ....tháng....năm 20...
Người thẩm định ký tên

MẶT CẮT NGANG HÀO KỸ THUẬT TRÊN VỈA HÈ
THUỘC PHẦN HẠ TẦNG KỸ THUẬT



MẶT CẮT NGANG HÀO QUA ĐƯỜNG
THUỘC PHẦN HẠ TẦNG KỸ THUẬT



GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N: 4600361446 - C.T.Y TNHH - TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

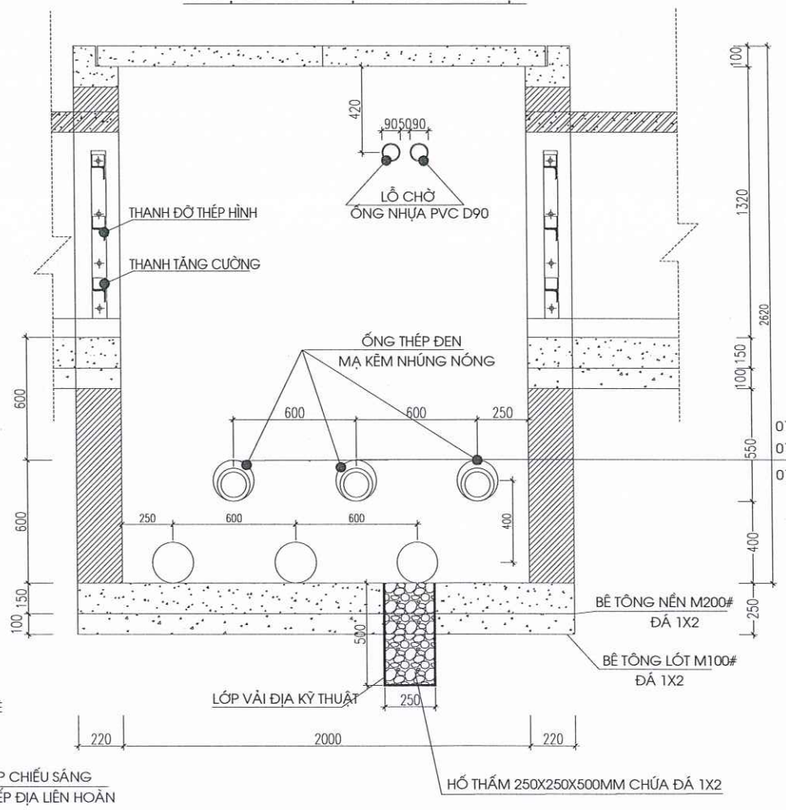
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
MẶT CẮT HÀO KỸ THUẬTRÊN VỈA HÈ VÀ HÀO QUA ĐƯỜNG

TỈ LỆ	1/25
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 09

3

MẶT CẮT NGANG ĐOẠN HÀO QUA ĐƯỜNG
THUỘC PHẦN HẠ TẦNG KỸ THUẬT



CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

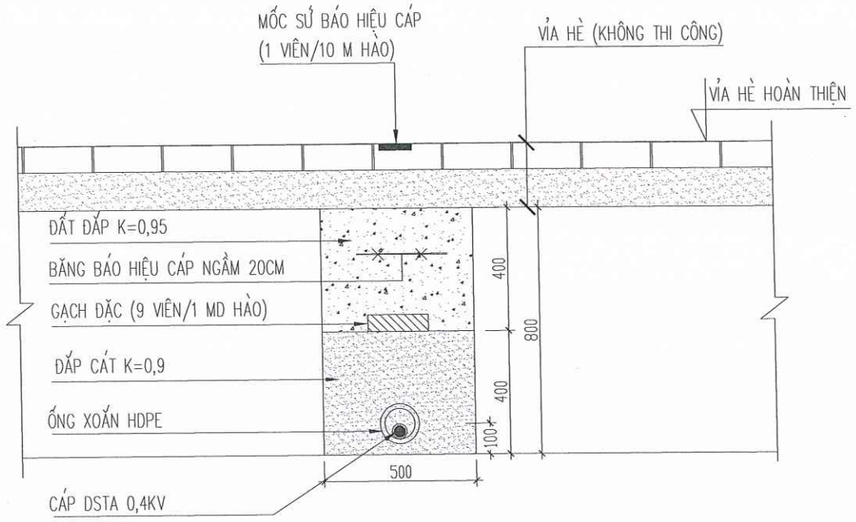
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

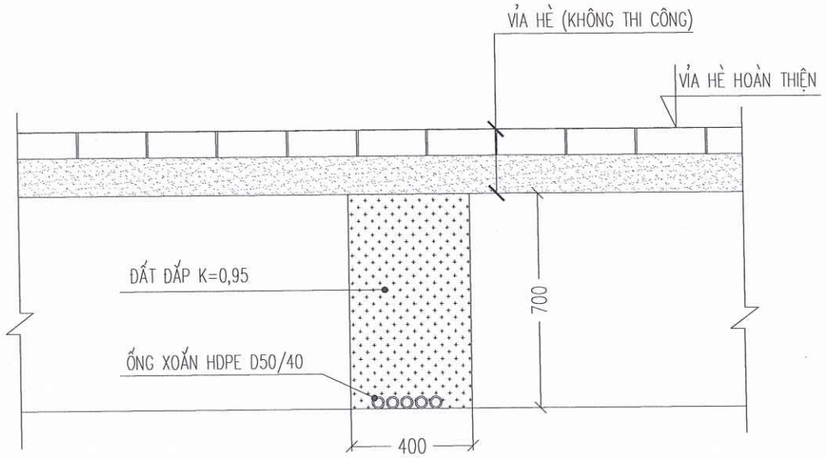
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
CÁCH BỐ TRÍ CÁP ĐIỆN 0,4KV ĐOẠN HÀO QUA ĐƯỜNG

TỈ LỆ	1/30
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 10



MẶT CẮT HÀO CÁP TRÊN VỈA HÈ CHÔN TRỰC TIẾP (HC0.4–H)



MẶT CẮT HÀO CÁP SAU CÔNG TƠ (HC–SCT)

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

CÁP ĐIỆN LỰC

– CHÔN MỐC BÁO HIỆU CÁP NGẦM PHÍA TRÊN DỌC THEO HÀO CÁP, CỐ ĐỊNH BẰNG VỮA XIMĂNG;
– KHOẢNG CÁCH 10 M HÀO/1VIÊN. CÁC VỊ TRÍ GÓC BỐ TRÍ 1 VIÊN.

MỐC SỨ BÁO HIỆU CÁP NGẦM:

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

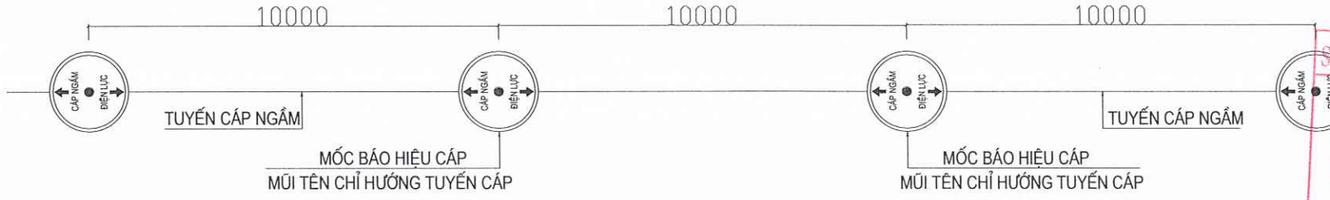
M.S.D.N: 4600361446 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH - TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

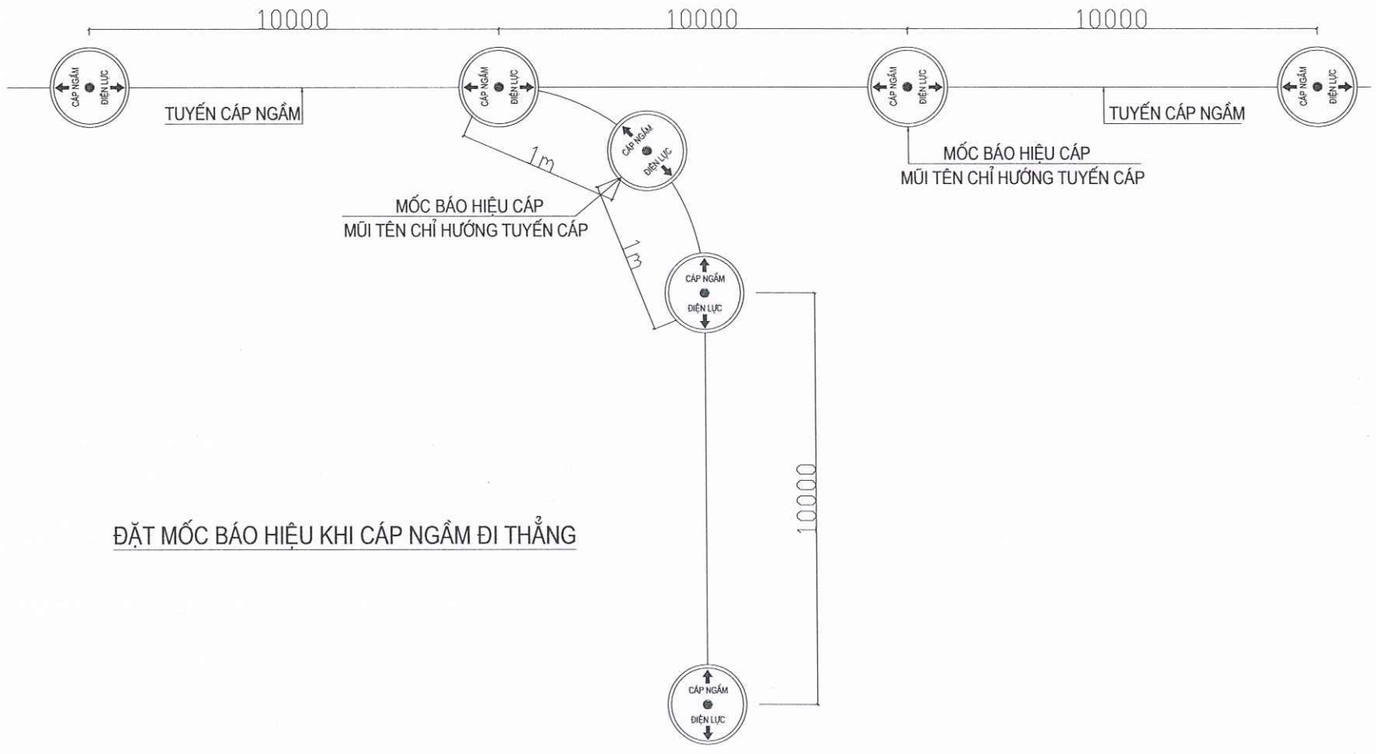
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
HÀO CÁP 0,4KV CHÔN TRỰC TIẾP TRONG ĐẤT

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 11



ĐẶT MỐC BÁO HIỆU KHI CÁP NGẦM RẼ NHÁNH



ĐẶT MỐC BÁO HIỆU KHI CÁP NGẦM ĐI THẲNG

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số. ...../.....
Ngày .... tháng. ... năm 20 ...
Người thẩm định ký tên

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N:4600361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

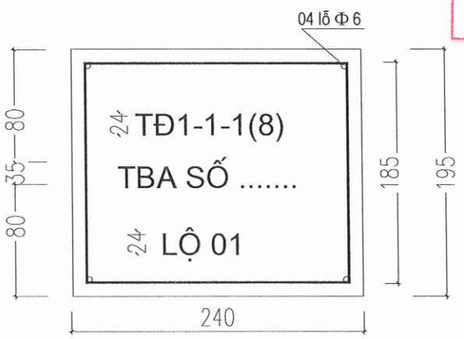
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
QUY CÁCH ĐẶT MỐC BÁO HIỆU CÁP NGẦM

TỈ LỆ	1/150
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 12





Yêu cầu kỹ thuật

1 - Biển sơn nền màu trắng, chữ màu đen.
2 - Khung viền ngoài màu đen, khung viền trong màu đỏ.
3 - Hai khung viền cách nhau 10 mm, bề rộng của mỗi nét khung là 3 mm.
4 - Hình mũi tên tô màu đỏ.
5 - Biển được gắn vào tủ bằng đinh tán hoặc bắt vít, bu lông.
6 - Nội dung biển phải được sự đồng ý, thống nhất của Điện lực địa phương (đơn vị quản lý vận hành).

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N:4600361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC: TRẦN VĂN VINH	
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
BIỂN TÊN TỦ VÀ CẢNH BÁO

TỈ LỆ	1/5
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVCT - 13

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

IV. PHẦN ĐƯỜNG DÂY CHIẾU SÁNG

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

M.S.D.N:4600361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
T.P THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên

BẢNG THỐNG KÊ HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG DỰ ÁN: KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

STT	Số hiệu cột đèn	Tủ điều khiển chiếu sáng 600V-50A	Loại cột + cần đèn			Loại đèn		Chiều dài tuyến	Hào kỹ thuật trên vỉa hè (đã có)	Hào qua đường (đã có)	Hào cáp trên vỉa hè chôn trực tiếp HCCS-H	Lên xuống hố ga (1,5m/1hố)	Lên xuống hố ga qua đường (4m/1đoạn)	Cáp điện					Dầu cose		Móng tủ điều khiển chiếu sáng	Móng cột chiếu sáng MC-8	Móng cột chiếu sáng MC-11	Tiếp địa			Ống luồn cáp HDPE	
			Cột bát giác H=9m	Cột bát giác H=6m	Cần đèn H=2m	Đèn Led 150W	Đèn Led 100W							4x25	4x16	2x1,5	1x1,5	đồng trần M10	M25	M16				Tiếp địa tủ ĐKCS	An Toàn RAT	Lặp Lại RLL	D65/50	D50/40
	Tổng cộng	**1**	**9**	**46**	**55**	**9**	**46**	**1378**	**1213**	**131**	**18**	**73**	**10**	**12**	**1916**	**522**	**522**	**1916**	**8**	**550**	**1**	**46**	**9**	**1**	**55**	**15**	**7**	**137**
A	**Tủ chiếu sáng T1**																											
I	**Điểm đấu nối**																											
1	TBA T1 TĐC H.Sơn																		4									
2	Tủ chiếu sáng T1	1						5,0			5,0			12					4		1						7,0	
II	**Lộ chiếu sáng số 1**																				-	-	-					
1	Đ-01			1	1		1	7,0			7	1			15	9	9	15		10	-	1	-		1	1		9,0
2	Đ-02			1	1		1	28,0	16,5	11,5		4	1		47	9	9	47		10	-	1	-		1			11,5
3	Đ-03			1	1		1	32,0	32,0						39	9	9	39		10	-	1	-		1			
4	Đ-04			1	1		1	32,0		16		4	1		51	9	9	51		10	-	1	-		1			16,0
5	Đ-05			1	1		1	26,0	26,0			1			35	9	9	35		10	-	1	-		1	1		
6	Đ-06			1	1		1	25,0	25,0						32	9	9	32		10	-	1	-		1			
7	Đ-07			1	1		1	20,0	20,0			1			28	9	9	28		10	-	1	-		1			
8	Đ-08			1	1		1	17,0	17,0						23	9	9	23		10	-	1	-		1			
9	Đ-09			1	1		1	30,0	16,0	14		1	1		43	9	9	43		10	-	1	-		1	1		14,0
10	Đ-10			1	1		1	30,0	30,0			2			41	9	9	41		10	-	1	-		1			
11	Đ-11			1	1		1	30,0	18,5	11,5		3	1		47	9	9	47		10	-	1	-		1			11,5
12	Đ-12			1	1		1	20,0	20,0						26	9	9	26		10	-	1	-		1			
13	Đ-13			1	1		1	20,0	20,0						26	9	9	26		10	-	1	-		1	1		
14	Từ đèn Đ-01 đến Đ-14																				-	-	-					
15	Đ-14			1	1		1	22,0	22,0			1			30	9	9	30		10	-	1	-		1			
16	Đ-15			1	1		1	25,0	25,0			1			34	9	9	34		10	-	1	-		1			
17	Đ-16			1	1		1	25,0	25,0			1			34	9	9	34		10	-	1	-		1	1		
18	Từ đèn Đ-01 đến Đ-17																				-	-	-					
19	Đ-17			1	1		1	13,0	13,0			2			23	9	9	23		10	-	1	-		1			
20	Đ-18			1	1		1	28,0	28,0			1			37	9	9	37		10	-	1	-		1			
21	Đ-19			1	1		1	26,0	26,0			1			35	9	9	35		10	-	1	-		1			
22	Đ-20			1	1		1	25,0	25,0			1			34	9	9	34		10	-	1	-		1	1		
23	Từ đèn Đ-03 đến Đ-21																				-	-	-					
24	Đ-21		1		1	1		7,5	7,5			2			18	12	12	18		10	-	-	1		1			
25	Đ-22		1		1	1		34,0	34,0			1			43	12	12	43		10	-	-	1		1			
26	Đ-23		1		1	1		35,0	35,0			1			44	12	12	44		10	-	-	1		1	1		
27	Đ-24			1	1		1	10,0	10,0			2			20	9	9	20		10	-	1	-		1			
28	Đ-25			1	1		1	30,0	30,0						37	9	9	37		10	-	1	-		1			
III	**Lộ chiếu sáng số 2**																				-	-	-					
1	Đ-01		1		1	1		79,0	61,5	11,5	6	5	1		101	12	12	101		10	-	-	1		1	1		8,0
2	Đ-02		1		1	1		27,0	27,0			1			36	12	12	36		10	-	-	1		1			
3	Đ-03		1		1	1		26,0	26,0			1			35	12	12	35		10	-	-	1		1			
4	Đ-04			1	1		1	7,5	7,5			2			18	9	9	18		10	-	1	-		1	1		
5	Đ-05		1		1	1		20,0	8,5	11,5		3	1		36	12	12	36		10	-	-	1		1			11,5
6	Đ-06		1		1	1		22,0	22,0			1			30	12	12	30		10	-	-	1		1			
7	Đ-07		1		1	1		22,0	22,0						28	12	12	28		10	-	-	1		1	1		
8	Đ-08			1	1		1	9,0	9,0			2			19	9	9	19		10	-	1	-		1			
9	Đ-09			1	1		1	27,0	27,0			1			36	9	9	36		10	-	1	-		1			
10	Đ-10			1	1		1	29,0	29,0			1			38	9	9	38		10	-	1	-		1			
11	Đ-11			1	1		1	26,0	26,0						33	9	9	33		10	-	1	-		1			
12	Từ đèn Đ-04 đến Đ-12																				-	-	-					
13	Đ-12			1	1		1	33,0	33,0			1			42	9	9	42		10	-	1	-		1			
14	Đ-13			1	1		1	29,0	29,0			1			38	9	9	38		10	-	1	-		1			
15	Đ-14			1	1		1	23,0	23,0						29	9	9	29		10	-	1	-		1			
16	Đ-15			1	1		1	20,0	8,5	11,5		3	1		36	9	9	36		10	-	1	-		1			11,5
17	Đ-16			1	1		1	29,0	29,0			1			38	9	9	38		10	-	1	-		1			
18	Đ-17			1	1		1	24,0	24,0						30	9	9	30		10	-	1	-		1	1		
19	Từ đèn Đ-15 đến Đ-18																				-	-	-					
20	Đ-18			1	1		1	14,0	14,0			2			24	9	9	24		10	-	1	-		1	1		
21	Đ-19			1	1		1	25,0	13,5	11,5		3	1		42	9	9	42		10	-	1	-		1			11,5

BẢNG THỐNG KÊ HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG DỰ ÁN: KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

STT	Số hiệu cột đèn	Tủ điều khiển chiếu sáng 600V-50A	Loại cột + cần đèn			Loại đèn		Chiều dài tuyến	Hào kỹ thuật trên vỉa hè (đã có)	Hào qua đường (đã có)	Hào cáp trên vỉa hè chôn trực tiếp HCCS-H	Lên xuống hố ga (1,5m/1hố)	Lên xuống hố ga qua đường (4m/1đoạn)	Cáp điện					Dầu cose		Móng tủ điều khiển chiếu sáng	Móng cột chiếu sáng MC-8	Móng cột chiếu sáng MC-11	Tiếp địa			Ống luồn cáp HDPE	
			Cột bát giác H=9m	Cột bát giác H=6m	Cần đèn H=2m	Đèn Led 150W	Đèn Led 100W							4x25	4x16	2x1,5	1x1,5	đồng trần M10	M25	M16				Tiếp địa tủ ĐKCS	An Toàn RAT	Lặp Lại RLL	D65/50	D50/40
22	Đ-20			1	1		1	24,0	24,0			1			32	9	9	32		10	-	1	-		1			
23	Đ-21			1	1		1	20,0	20,0						26	9	9	26		10	-	1	-		1			
24	Đ-22			1	1		1	15,0	15,0			2			25	9	9	25		10	-	1	-		1	1		
25	Từ đèn Đ-07 đến Đ-23																				-	-	-					
26	Đ-23			1	1		1	28,0	12,0	16		3	1		45	9	9	45		10	-	1	-		1			16,0
27	Đ-24			1	1		1	30,0	30,0			1			39	9	9	39		10	-	1	-		1			
28	Đ-25			1	1		1	29,0	29,0			1			38	9	9	38		10	-	1	-		1	1		
29	Đ-26			1	1		1	29,0	29,0						36	9	9	36		10	-	1	-		1			
30	Từ đèn Đ-04 đến Đ-27																				-	-	-					
31	Đ-27			1	1		1	25,0	9,0	16		3	1		42	9	9	42		10	-	1	-		1			16,0
32	Đ-28			1	1		1	27,0	27,0			1			36	9	9	36		10	-	1	-		1			
33	Đ-29			1	1		1	29,0	29,0			2			40	9	9	40		10	-	1	-		1			
34	Đ-30			1	1		1	28,0	28,0						35	9	9	35		10	-	1	-		1	1		

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
M.S.D.N: 4600361446 - C.T.N.H.H
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ CẤP ĐIỆN CHIẾU SÁNG TỦ ĐIỀU KHIỂN TCS-T1

CÁP CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X25

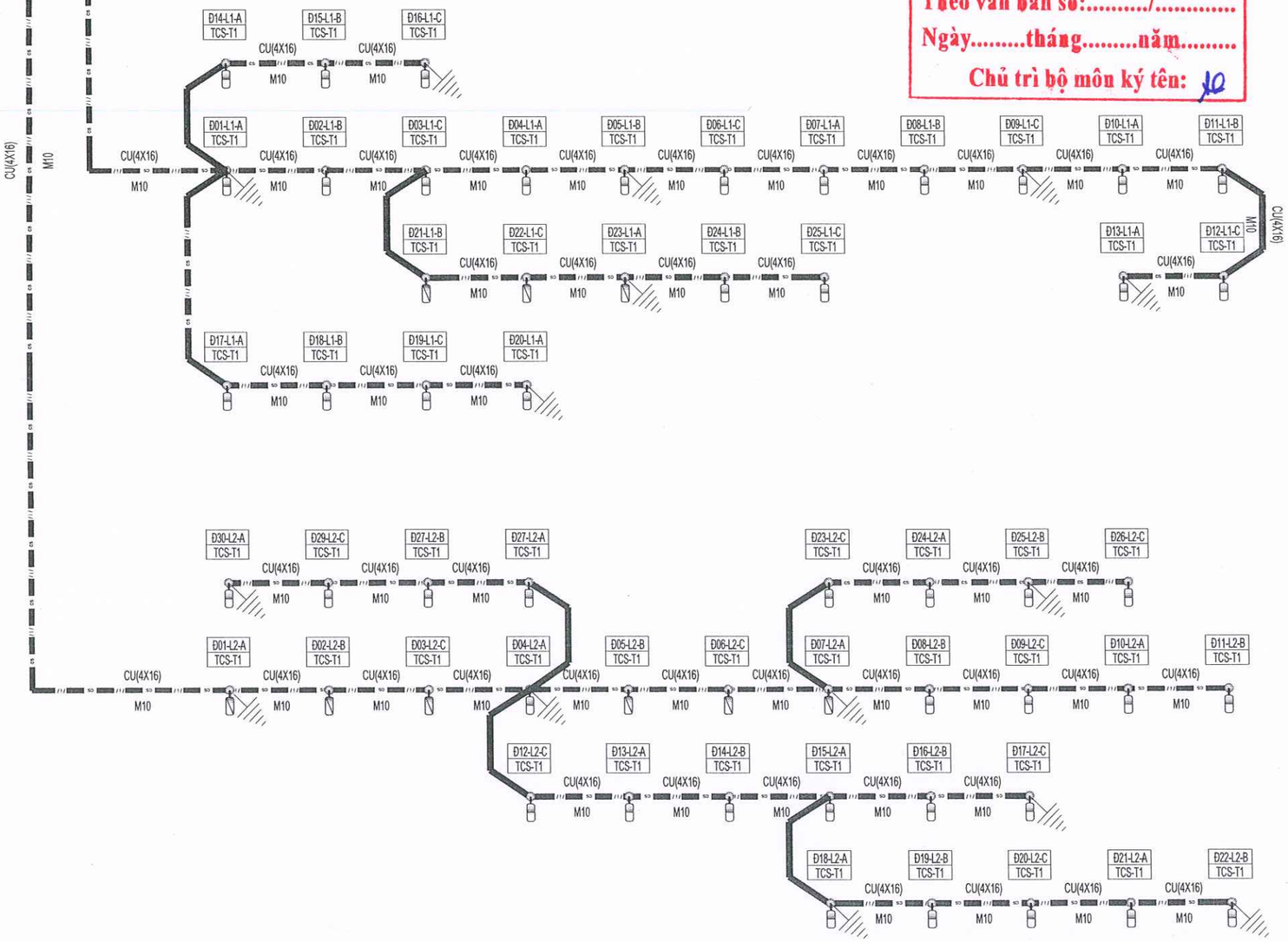
ĐIỂM ĐẤU NỐI TẠI VỊ TRÍ
TỦ ĐIỆN HẠ THẾ TBA T1 TĐC HƯƠNG SƠN

CS T1
MCCB-3P-50A
3P-25A
3P-25A
LỘ CS 2
LỘ CS 1

KÝ HIỆU:
- CÁP NGẦM 4X16
- DÂY TIẾP ĐỊA LIÊN HOÀN M10
CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X16
T/ĐỊA DÂY ĐỒNG TRẦN M10
TIẾP ĐỊA LẶP LẠI RLL
SỐ CỘT
TÊN LỘ
PHÂN PHA
TỦ ĐIỀU KHIỂN
Đ01-L1-A
TCS-T2
CỘT THÉP BÁT GIÁC 6M + CẦN 2M + ĐÈN LED 100W
CỘT THÉP BÁT GIÁC 9M + CẦN 2M + ĐÈN LED 150W

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày.... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:



GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
M.S.D.N: 4600361446-C.T.T.N.H.H
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ CẤP ĐIỆN TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG T1

TỈ LỆ	
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 01

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

THẨM TRA

Theo văn bản số:...../.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN

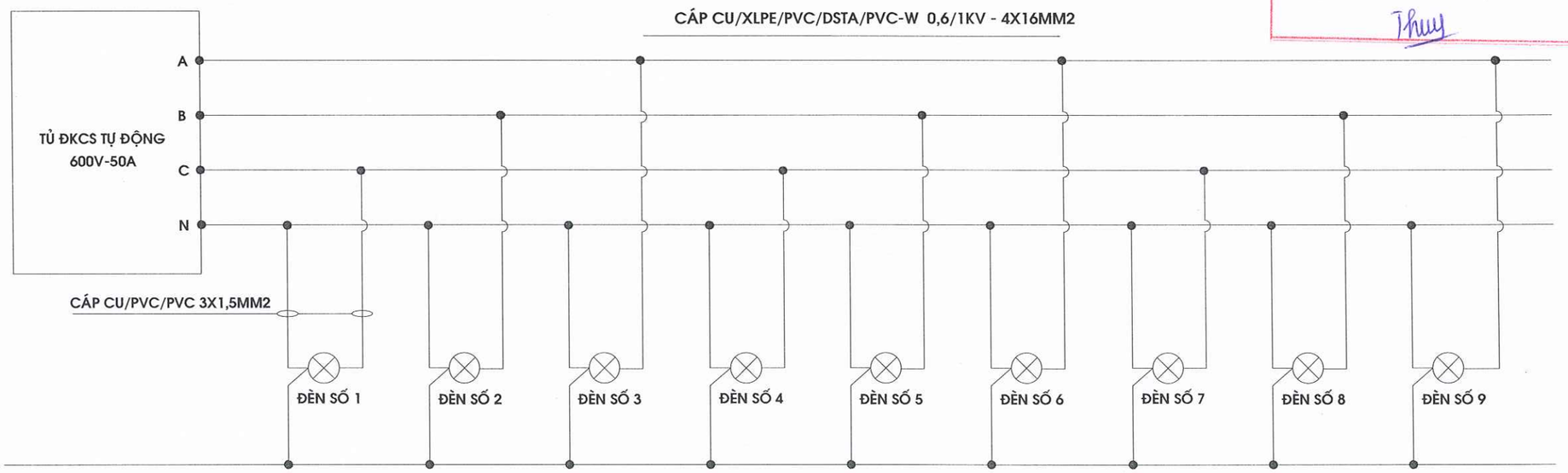
THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số...../.....

Ngày .... tháng.... năm 20...

Người thẩm định ký tên

Thuy



GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:

TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:

KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:

CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:

XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:

CÔNG TY TNHH KT XANH

M.S.D.N:4600361446-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
KT XANH
TP.THÁI NGUYÊN T.THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:

TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỪU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:

SƠ ĐỒ ĐẤU NỐI PHÂN PHA LỘ CHIẾU SÁNG ĐIỂN HÌNH

TỈ LỆ	
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 02

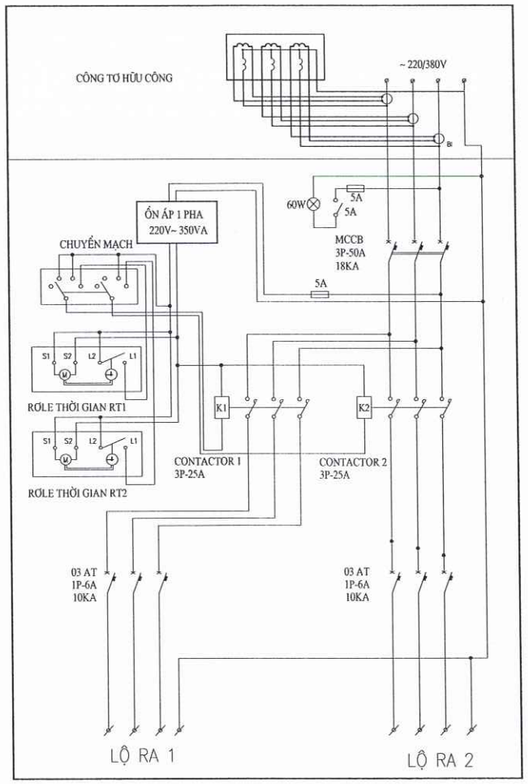
SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

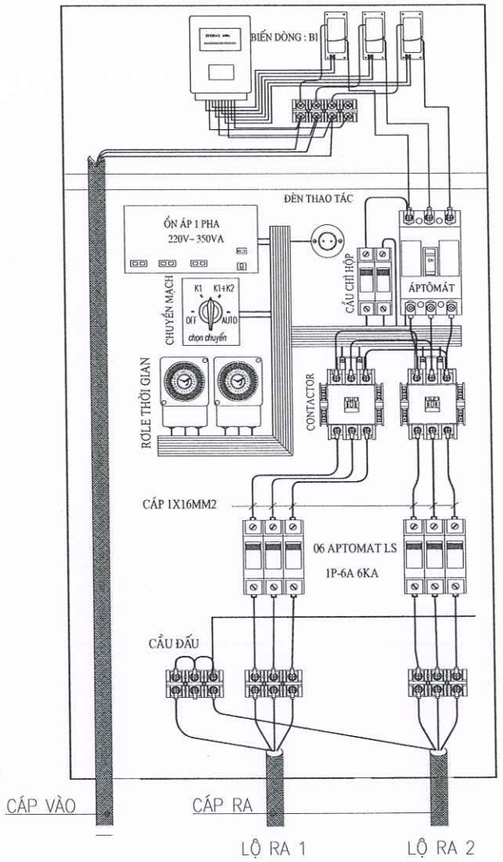
BẢNG THỐNG KÊ VẬT LIỆU

C.TIẾT	TÊN VẬT LIỆU	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
1	RƠ LE THỜI GIAN 24 GIỜ CÓ NGUỒN NUÔI	CÁI	2
2	CONTACTOR 3P 25A, COIL 220V AC, 2A2B	CÁI	2
3	APTOMAT 3 PHA 50A 18KA	CÁI	1
4	APTOMAT 1 PHA 6A 6KA	CÁI	6
5	CÔNG TẮC HÀNH TRÌNH 5A	CÁI	1
6	CẦU CHÌ 5A	CÁI	2
7	ĐÈN ĐUI XOÁY 220V/40W	CÁI	1
8	CẦU ĐẤU DÂY 40 A	CÁI	4
9	CẦU ĐẤU DÂY ĐIỀU KHIỂN 5A	BỘ	1
10	DÂY ĐỒNG BỌC PVC 1X2.5MM2 NỐI MẠCH ĐIỀU KHIỂN	M	50
11	ĐẦU CỐT DÂY ĐIỀU KHIỂN	BỘ	30
12	BULONG + ÊCU CÁC LOẠI LẮP CHO 1 TỦ	BỘ	1
13	CÁC PHỤ KIỆN LẮP CHO 1 TỦ	BỘ	1
14	VỎ TỦ DIỆN 350X600X1215	CÁI	1
15	TẤM ĐỠ BẮT THIẾT BỊ	CÁI	1
16	BIẾN DÒNG HẠ THẾ 50/5A	CÁI	3
17	AMPE KẾ 60A	CÁI	1
18	VÔN KẾ 0-500V	CÁI	1
19	KHÓA CHUYỂN MẠCH AMPE	CÁI	1
20	NÚT NHẤN ON/OFF KÈM ĐÈN	CÁI	1
21	KHÓA CHUYỂN MẠCH VÔN	CÁI	1
22	CÔNG TẮC CHUYỂN MẠCH 4 CHẾ ĐỘ	CÁI	1
23	ỔN ÁP 350VA	CÁI	1
24	CÔNG TƠ 3 ĐIỆN TỬ 3X5A - 230/380V	CÁI	1

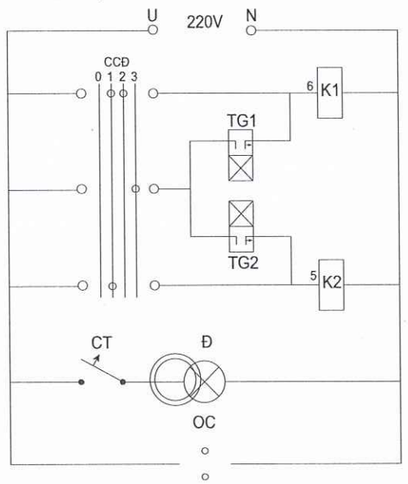
SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ



BỐ TRÍ THIẾT BỊ TRONG TỦ



SƠ ĐỒ MẠCH ĐIỀU KHIỂN ĐIỂN HÌNH



GHI CHÚ:

1- VỎ TỦ ĐƯỢC NỐI VỚI HỆ THỐNG TIẾP ĐẤT CÓ ĐIỆN TRỞ NỐI ĐẤT RZ<10ÔM.

2- CHẾ ĐỘ TỰ ĐỘNG + BUỔI TỐI:

+ MÙA HÈ: TỪ 18H30 ĐẾN 24H, BẬT TOÀN BỘ SỐ ĐÈN. TỪ 24H ĐẾN 5H30 BẬT 1/3 SỐ ĐÈN.
+ MÙA ĐÔNG: TỪ 18H ĐẾN 24H, BẬT TOÀN BỘ SỐ ĐÈN. TỪ 24H ĐẾN 6H, BẬT 1/3 SỐ ĐÈN
+ BAN NGÀY: TẮT TOÀN BỘ ĐÈN

3- THIẾT BỊ ĐẾM THỜI GIAN (RƠLE THỜI GIAN RT1, RT2) LÀ LOẠI RƠLE ĐIỆN TỬ CÓ NGUỒN DỰ TRỮ KHI MẤT ĐIỆN.

4- TỦ ĐIỆN ĐƯỢC CHẾ TẠO THEO CÔNG NGHỆ CNC, TÍNH ĐIỆN. ĐƯỢC CHẾ TẠO 2 NGĂN, NGĂN TRÊN CÓ LẮP CÔNG TƠ ĐO ĐẾM, CÓ KHOÁ VÀ KẸP CHÌ NIÊM PHONG NGĂN DƯỚI LẮP CÁC THIẾT BỊ ĐÓNG CẮT.

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

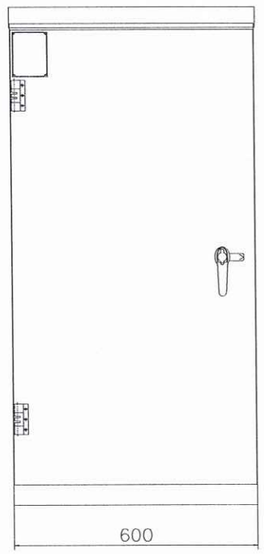
TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ VÀ BỐ TRÍ THIẾT BỊ TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG

TỈ LỆ	
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 03

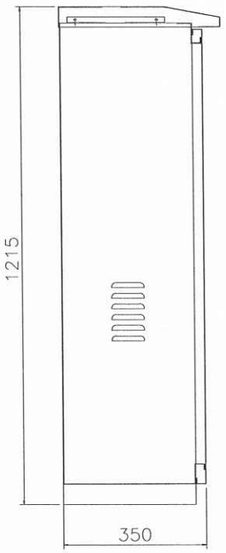
SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

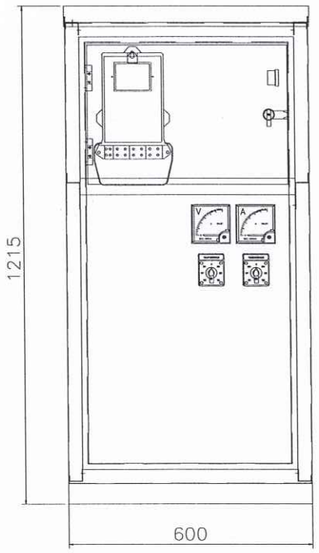
MẶT CÁNH NGOÀI



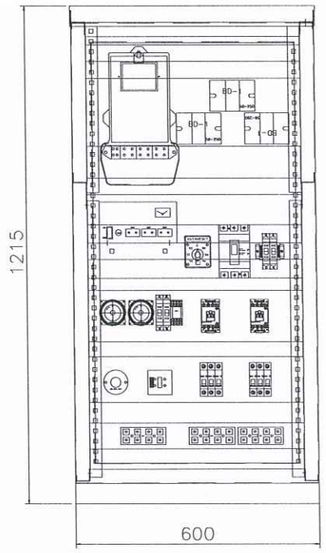
MẶT BÊN TỦ



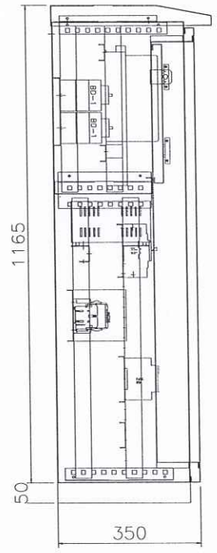
MẶT CÁNH TRONG

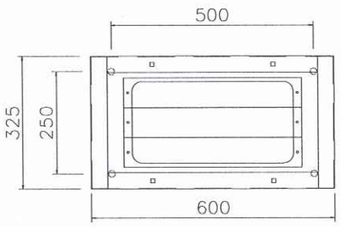


BỐ TRÍ THIẾT BỊ



BỐ TRÍ THIẾT BỊ





BV ĐẾ

Yêu cầu kỹ thuật.

1.Vỏ tủ được sản xuất bằng tôn dày 2 mm,1 lớp cánh.
2.Khóa MS308, bản lề HL011
3.Kiểu tủ ngoài trời đặt bệ có ngăn chống tổn thất.
4.Cáp vào,ra đáy tủ.

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

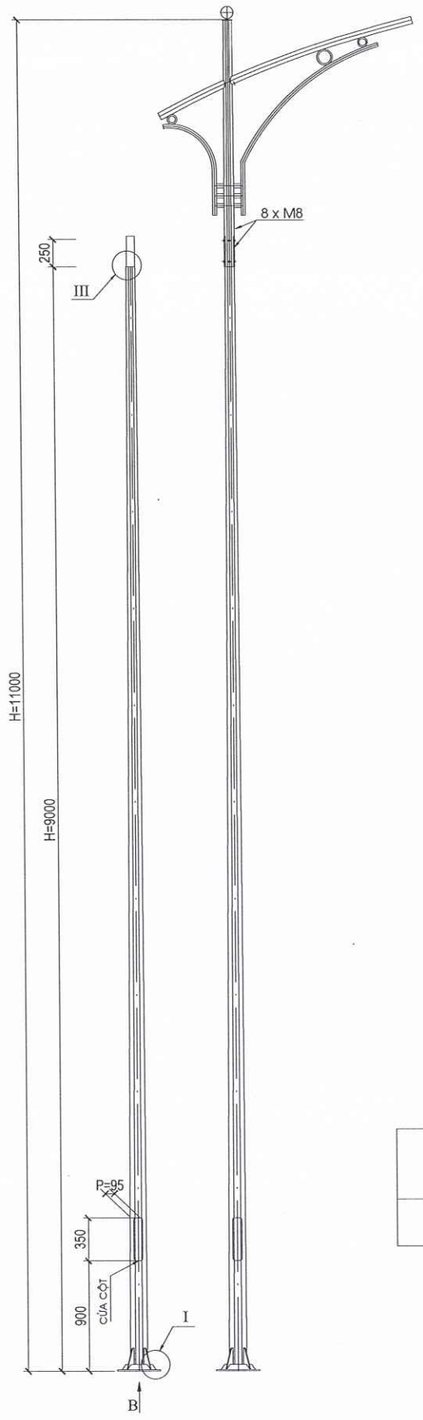
M.S.D.N: 4600361446-C.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

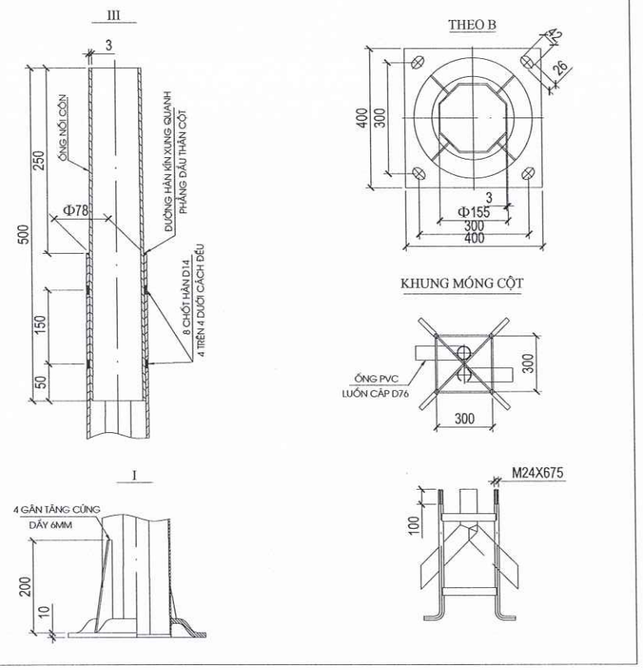
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỪU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
BẢN VẼ CHẾ TẠO TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG

TỈ LỆ	1/15
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 04



KÍCH THƯỚC PHONG TO (TỈ LỆ MINH HOẠ)



KÝ HIỆU	H (m)	T (mm)	D1 (mm)	D2 (mm)	M (mm)	S (mm)	N (mm)	axb
BG9-D78	9	3.5	85	175	400	12	300	42x26

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày ... tháng ... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

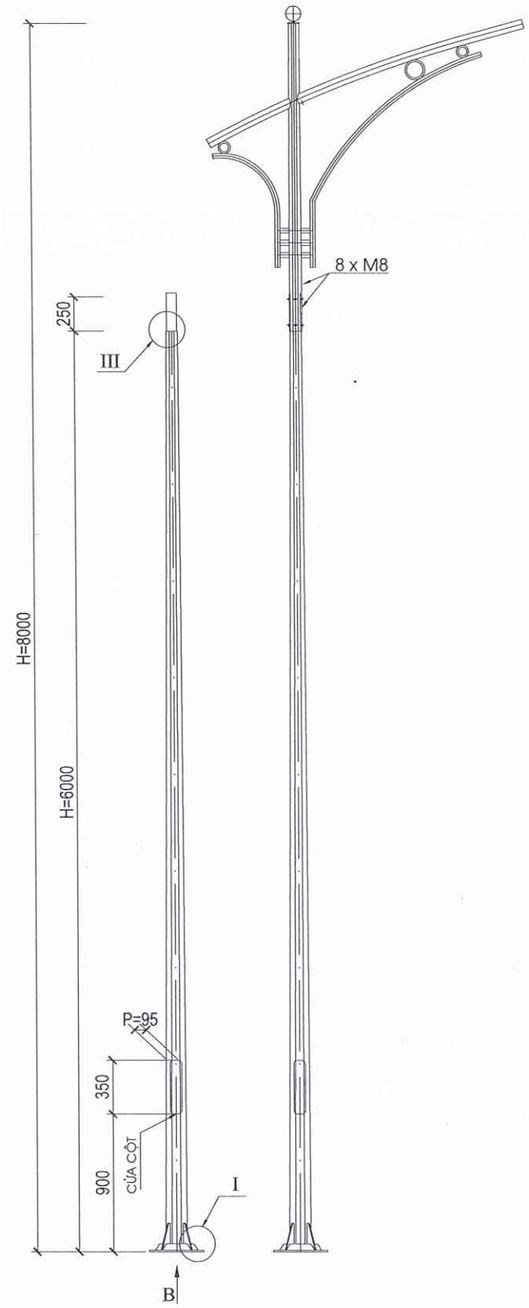
M.S.D.N:4600561448 C.T.T.N.H.H CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH T.P THÁI NGUYÊN T.THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

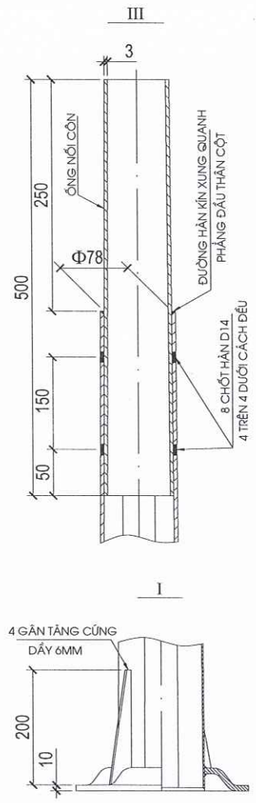
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

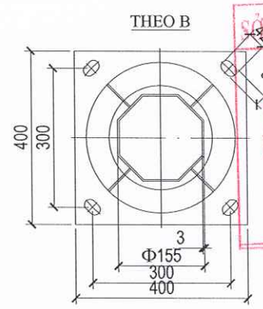
TÊN BẢN VẼ:
CỘT ĐÈN BÁT GIÁC H=9M

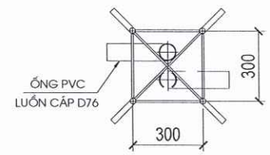
TỈ LỆ	1/50
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 05

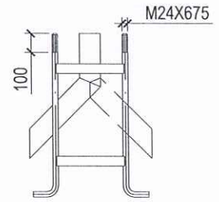


KÍCH THƯỚC PHONG TO (TỈ LỆ MINH HOẠ)









KÝ HIỆU	H (m)	T (mm)	D1 (mm)	D2 (mm)	M (mm)	S (mm)	N (mm)	axb
BG7-D78	6	3.0	84	155	400	10	300	42x26

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số, .../.....
Ngày ... tháng, ... năm 20 ...
Người thẩm định ký tên
Phuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

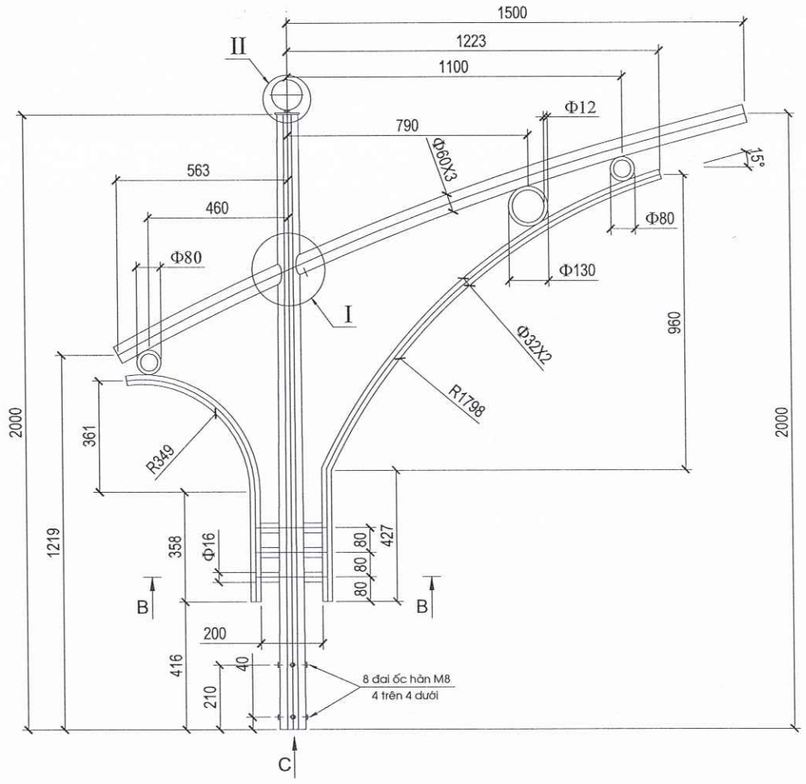
M.S.D.N: 4600361446 C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

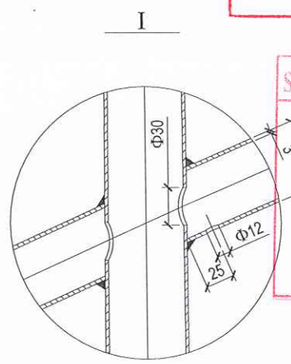
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

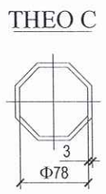
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

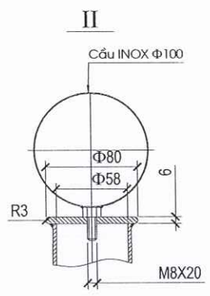
TÊN BẢN VẼ:
CỘT ĐÈN BÁT GIÁC H=6M

TỈ LỆ	1/40
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 06

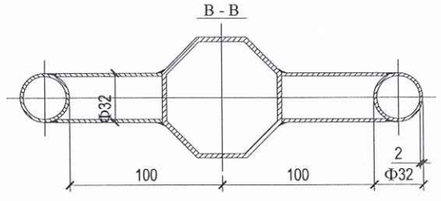












YÊU CẦU KỸ THUẬT

- CÁC KÍCH THƯỚC LÀ MM
- SAI LỆCH GÓC UỐN CẦN ± 2°
- SAI LỆCH ĐỘ THẲNG ỐNG CÔN ± 0.5%
- VẬT LIỆU CỘT PHỦ HỢP TIÊU CHUẨN : JIS G3101 SS400 HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG
- TOÀN BỘ CỘT ĐƯỢC MẠ KẼM NHÚNG NÓNG PHỦ HỢP TIÊU CHUẨN ASTM A123

GHI CHÚ :

- ÁP LỰC GIÓ TÍNH TOÁN : 125 KG/M2 TƯƠNG ĐƯƠNG VẬN TỐC GIÓ = 160 KM/H = 45 M/S

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày.... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

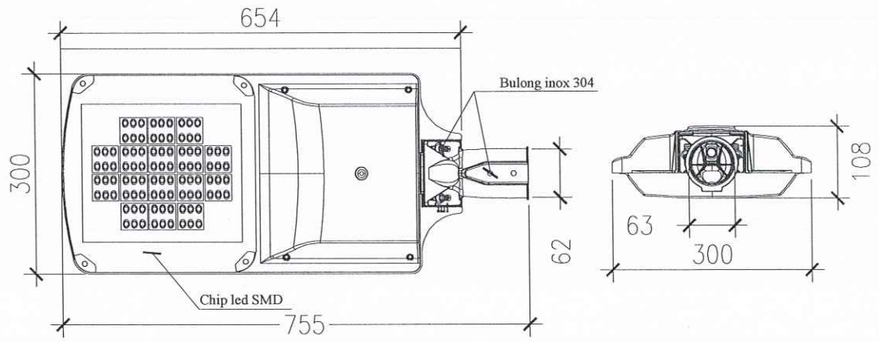
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

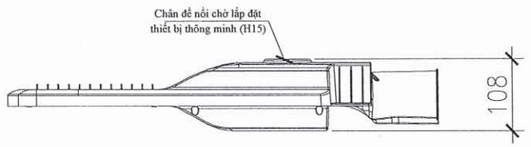
GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LỪU VĂN HOÀNG	

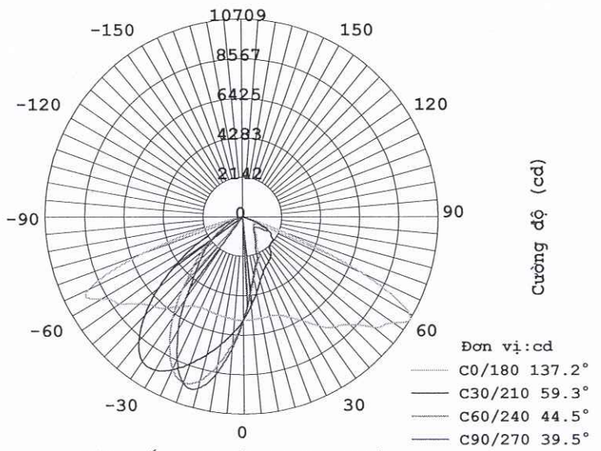
TÊN BẢN VẼ:
CẦN ĐÈN
CAO 2M, VƯƠN 1,5M

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 07



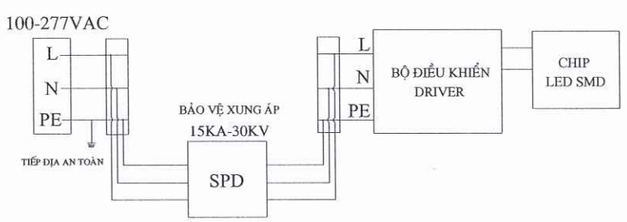


ĐƯỜNG CONG PHÂN BỔ ÁNH SÁNG



GÓC CHIẾU TRUNG BÌNH (50%) : 70.1 ĐỘ

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẤU NỐI TỔNG THỂ



Ghi chú:

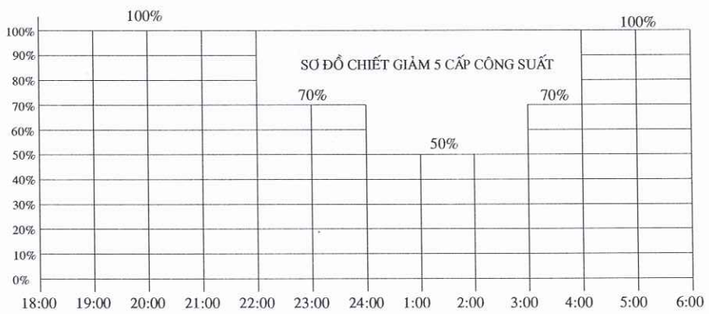
- Tham khảo hình dáng và kích thước đèn

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

* **Thông số kỹ thuật yêu cầu của Đèn:**

- Sử dụng đèn đường led công suất 150W.
- Đèn có cơ cấu điều chỉnh độ ngẩng góc chiếu từ -15 độ đến +15 độ.
- Hiệu suất phát quang của bộ đèn >= 120-125 (LM/W).
- Độ kín quang học: >= IP66.
- Độ chịu va đập kính đèn: >= IK08.
- Điện áp hoạt động: 100-277VAC/50-60 Hz.
- Nhiệt độ màu: 4000k +-5%.
- Cấp cách điện: Class I.
- Hệ số công suất tại công suất định mức: > 0,95.
- Hệ số duy trì quang thông: >=0,7.
- Sử dụng Chip led: Nichia, tuổi thọ trung bình của led khoảng >=60.000h.
- Sử dụng Driver Philips, chống nước và chống bụi tối thiểu IP67.
- Trên lưng đèn đúc nổi chân đế chờ sẵn vị trí lắp đặt thiết bị thông minh.
- Sử dụng bảo vệ xung sét lan truyền: 15ka-30kv có độ kín IP67, bảo vệ tối ưu cho Driver và Led.
- Đèn được lập trình 5 cấp công suất theo bản vẽ sơ đồ tiết giảm.
- Thời gian bảo hành bộ đèn Led: yêu cầu bảo hành 05 năm.

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày ... tháng ... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy



Tiết giảm 5 cấp công suất tại đèn với 5 chết độ tự động như sau:

+ CK.1: 4 giờ hoạt động 100% công suất.
+ CK.2: 2 giờ hoạt động 70% công suất.
+ CK.3: 3 giờ hoạt động 50% công suất.
+ CK.4: 1 giờ hoạt động 70% công suất.
+ CK.5: Thời gian còn lại đến lúc tắt hoạt động với 100% công suất.

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

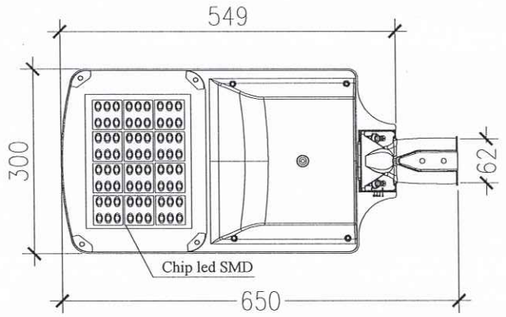
M.S.D.N: 4600361446 C.T.T.N.H.H CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

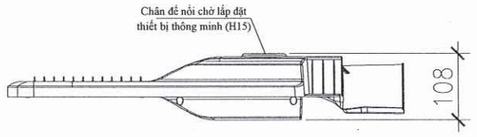
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

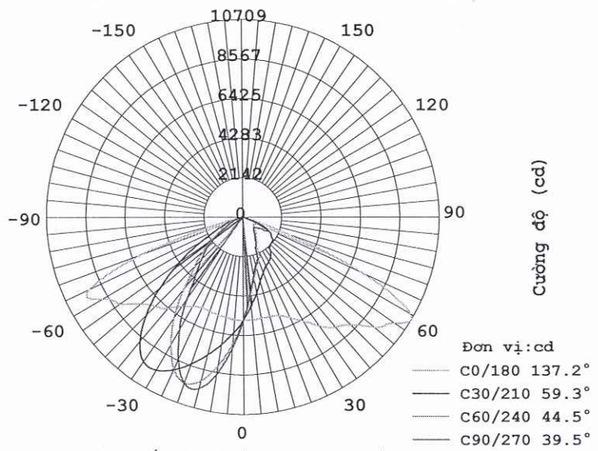
TÊN BẢN VẼ:
ĐÈN LED 150W

TỈ LỆ	1/10
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 08



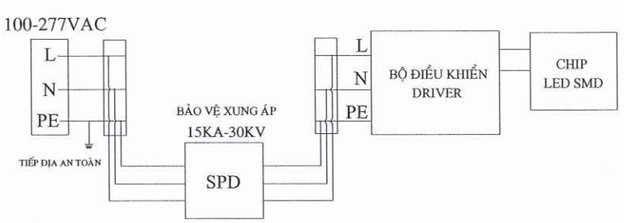


ĐƯỜNG CONG PHÂN BỔ ÁNH SÁNG



GÓC CHIẾU TRUNG BÌNH (50%) : 70.1 ĐỘ

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẤU NỐI TỔNG THỂ



Ghi chú:

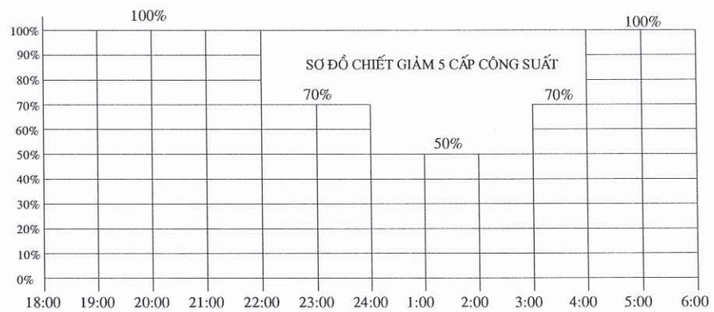
- Tham khảo hình dáng và kích thước đèn

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

* **Thông số kỹ thuật yêu cầu của Đèn:**

- Sử dụng đèn đường led công suất 100W.
- Đèn có cơ cấu điều chỉnh độ ngẩng góc chiếu từ -15 độ đến +15 độ.
- Hiệu suất phát quang của bộ đèn 120-125 LM/W.
- Độ kín quang học: >= IP66.
- Độ chịu va đập kính đèn: >= IK08.
- Điện áp hoạt động: 100-277VAC/50-60 Hz.
- Nhiệt độ màu: 4000k +-5%.
- Cấp cách điện: Class I.
- Hệ số công suất tại công suất định mức: > 0,95.
- Hệ số duy trì quang thông: >=0,7.
- Sử dụng Chip led: Nichia, tuổi thọ trung bình của led khoảng >=60.000h.
- Sử dụng Driver Philips, chống nước và chống bụi tối thiểu IP67.
- Trên lưng đèn đúc nổi chân đế chờ sẵn vị trí lắp đặt thiết bị thông minh.
- Sử dụng bảo vệ xung sét lan truyền: 15ka-30kv có độ kín IP67, bảo vệ tối ưu cho Driver và Led.
- Đèn được lập trình 5 cấp công suất theo bản vẽ sơ đồ tiết giảm.
- Thời gian bảo hành bộ đèn Led: yêu cầu bảo hành 05 năm.

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy



Tiết giảm 5 cấp công suất tại đèn với 5 chết độ tự động như sau:

+ CK.1: 4 giờ hoạt động 100% công suất.
+ CK.2: 2 giờ hoạt động 70% công suất.
+ CK.3: 3 giờ hoạt động 50% công suất.
+ CK.4: 1 giờ hoạt động 70% công suất.
+ CK.5: Thời gian còn lại đến lúc tắt hoạt động với 100% công suất.

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

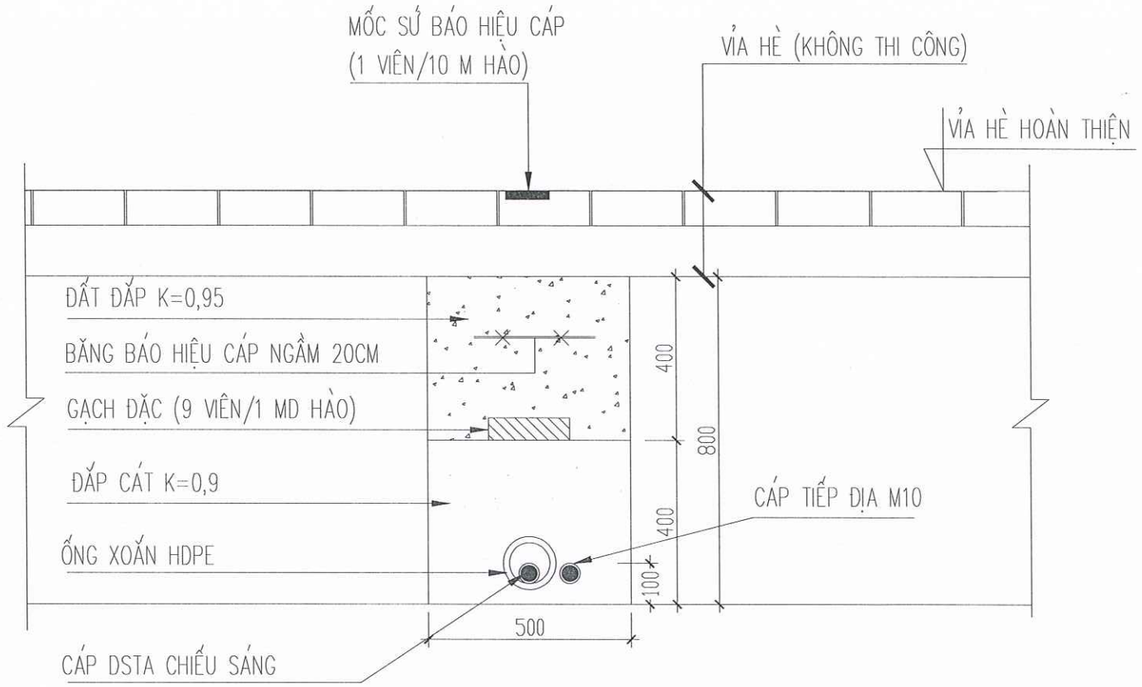
M.S.D.N: 4500361446 - C.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
ĐÈN LED 100W

TỈ LỆ	1/10
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 09



MẶT CẮT HÀO CÁP CHIẾU SÁNG TRÊN VỈA HÈ HCCS-H

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày.... tháng...năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy



CÁP ĐIỆN LỰC

- CHÔN MỐC BÁO HIỆU CÁP NGẦM PHÍA TRÊN DỌC THEO HÀO CÁP, CỐ ĐỊNH BẰNG VỮA XIMĂNG;
- KHOẢNG CÁCH 10 M HÀO/1VIÊN. CÁC VỊ TRÍ GÓC BỐ TRÍ 1 VIÊN.

MỐC SỨ BÁO HIỆU CÁP NGẦM:

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

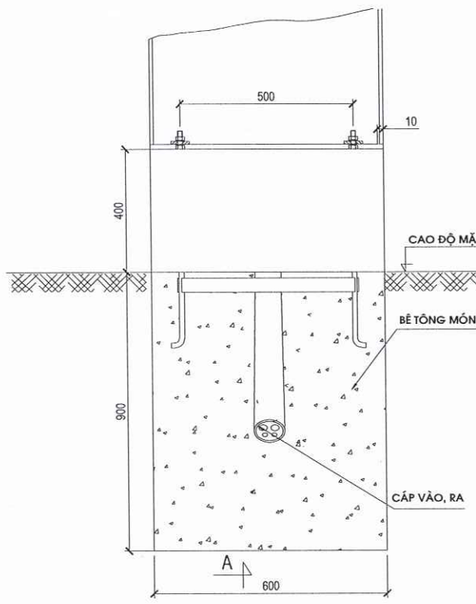
TÊN BẢN VẼ:
HÀO CÁP CHIẾU SÁNG TRÊN VỈA HÈ (HCCS-H)

TỈ LỆ	1/15
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 10

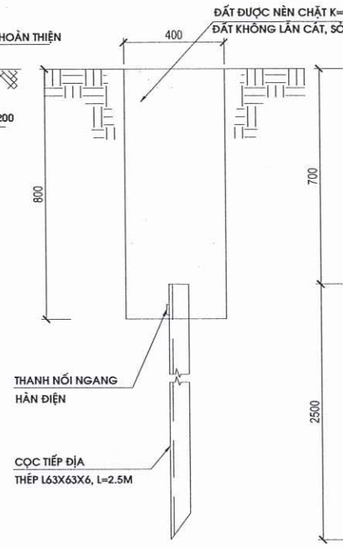
CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20...
Người thẩm định ký tên

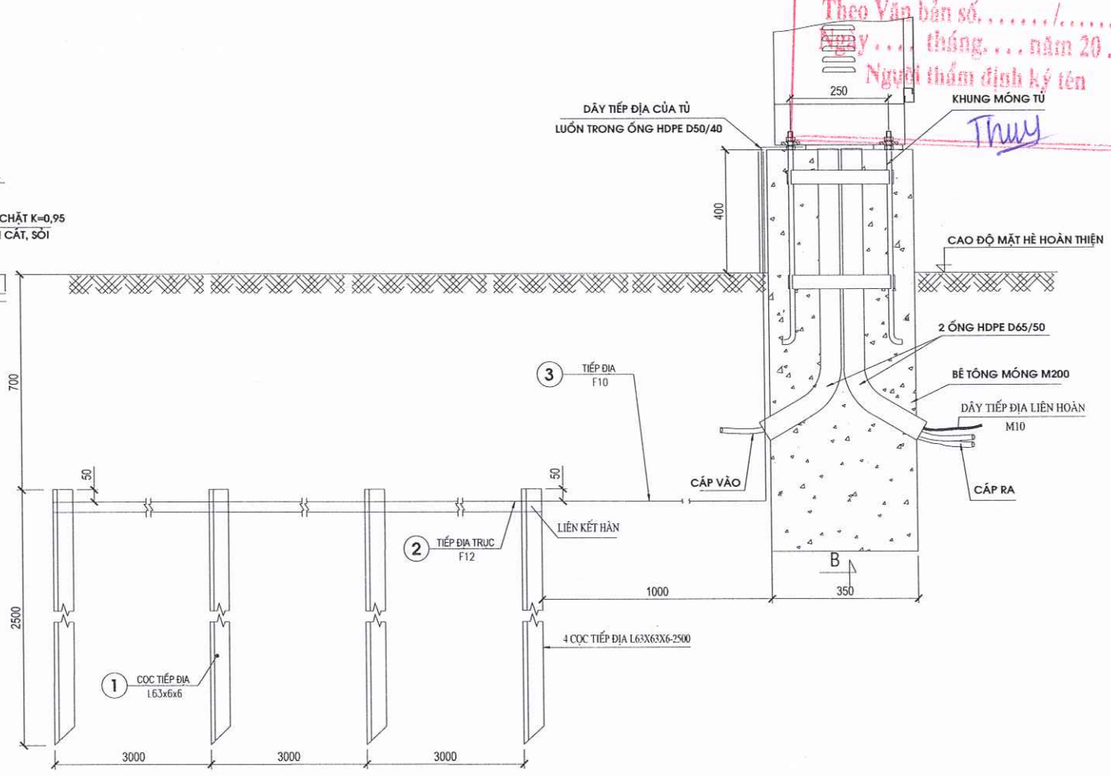
MẶT CẮT B-B



MẶT CẮT RÃNH TIẾP ĐỊA



MẶT CẮT A-A



GHI CHÚ

- CÁC MỐI HÀN NỐI Ở BỘ PHẬN TIẾP ĐỊA PHẢI HÀN ĐIỆN CHIỀU CAO ĐƯỜNG HÀN TỐI THIỂU 6MM
- HỆ THỐNG TIẾP ĐỊA PHẢI ĐẢM BẢO ĐIỆN TRỞ <10 ÔM.
- ĐẦU ĐẤU DÂY TIẾP ĐỊA VÀO VỎ TỦ PHẢI DÙNG TAI TIẾP ĐỊA MẠ KẼM.
- VỎ TỦ ĐƯỢC LÀM BẰNG THÉP TẤM DẦY 2MM VÀ SƠN TĨNH ĐIỆN MẦU GHI SÁNG

BẢNG KÊ VẬT TƯ TIẾP ĐỊA

TT	Tên chi tiết	Chủng loại, quy cách	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
						Đơn vị	Toàn bộ	
1	Cọc tiếp địa	V63x63x6	cái	2500	4	14,3	57,2	Thép đen
2	Dây nối tiếp địa ngầm	thép tròn Φ12	thanh	10000	1	8,88	8,88	Thép đen
3	Dây nối tiếp địa (nổi)	thép tròn Φ10	cái	1500	1	0,93	0,93	Mạ kẽm nhúng nóng:1kG
4	Cờ tiếp địa	dẹt 40x4	cái	60	1	0,08	0,08	
	Cộng						**67,08**	

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

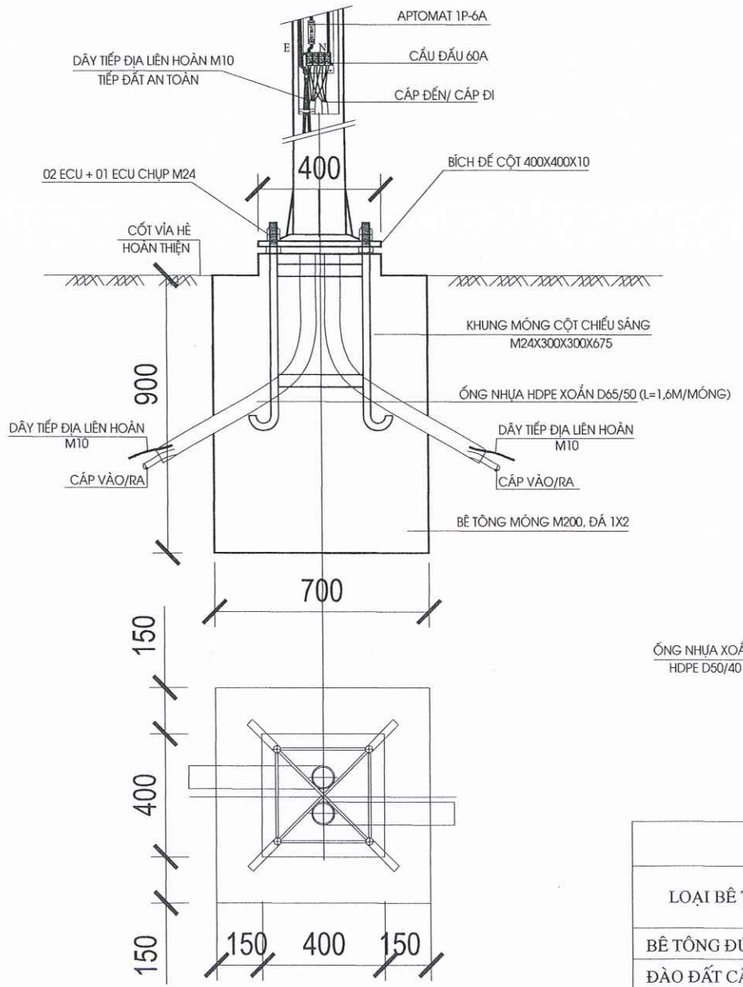
GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

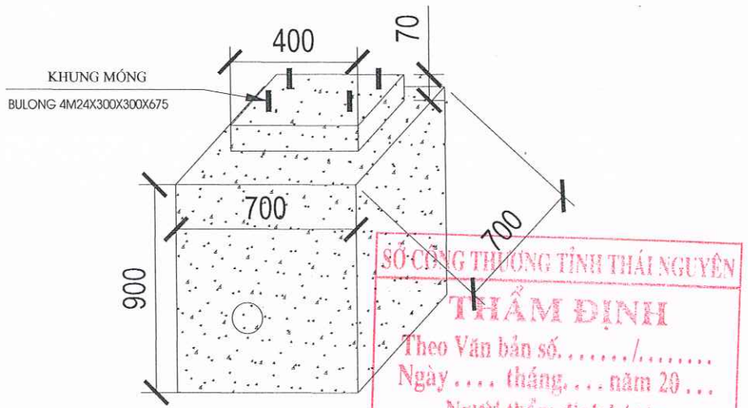
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
MÓNG VÀ TIẾP ĐỊA TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 11

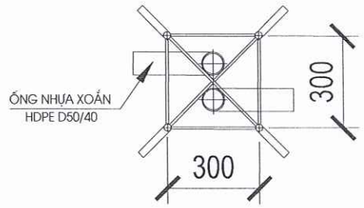
CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

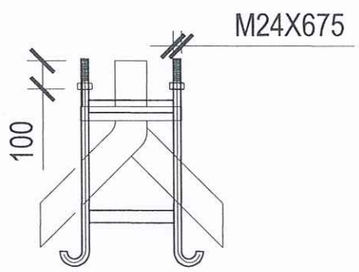




MÓNG CỘT ĐÈN MC-11

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số. . . . . /. . . . . .
Ngày . . . . tháng. . . . năm 20 . . .
Người thẩm định ký tên
Thuy





THỂ TÍCH BÊ TÔNG M^3

LOẠI BÊ TÔNG	MÓNG CỘT ĐÈN CS8M	GHI CHÚ
BÊ TÔNG ĐÚC MÓNG M200	0.45 (M3)	(0.7*0.7*0.9)+(0.4*0.4*0.07)=0.45
ĐÀO ĐẤT CẤP 3	0.44 (M3)	(0.7*0.7*0.9)+(0.4*0.4*0.07)=0.44
DỌN ĐẤT THỪA	0.44 (M3)	(0.7*0.7*0.9)+(0.4*0.4*0.07)=0.44

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

STT	TÊN CHI TIẾT	QUI CÁCH	KÍCH THƯỚC (MM)	SỐ LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG		GHI CHÚ
					ĐƠN VỊ	TOÀN BỘ	
1	BU LÔNG MÓNG	4M24X300X300X675			BỘ	01	

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

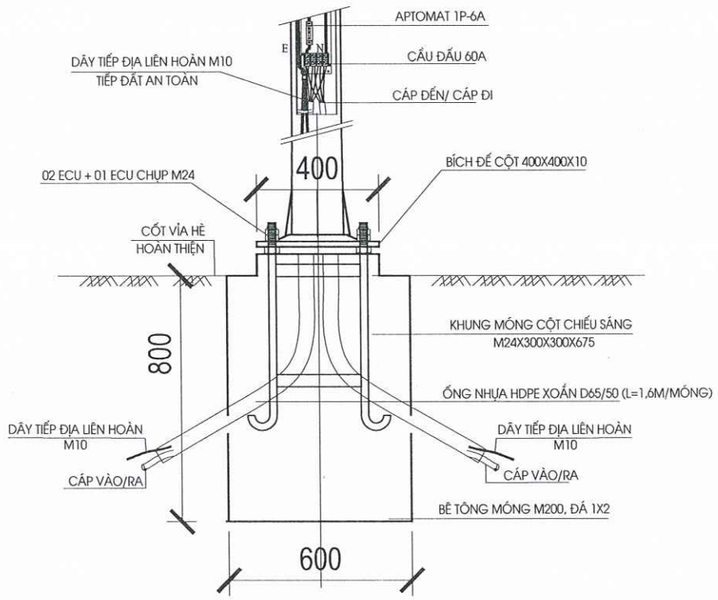
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

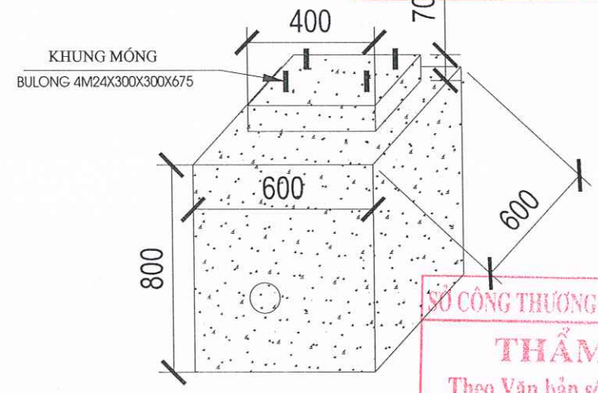
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

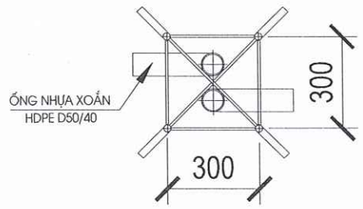
TÊN BẢN VẼ:
MÓNG CỘT CHIẾU SÁNG MC-11

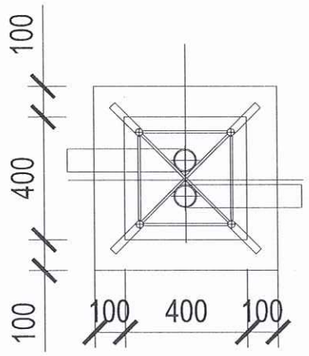
TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 12

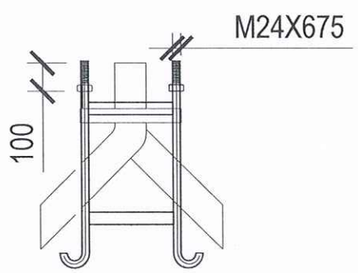




MÓNG CỘT ĐÈN MC-8







THỂ TÍCH BÊ TÔNG M^3

LOẠI BÊ TÔNG	MÓNG CỘT ĐÈN CS8M	GHI CHÚ
BÊ TÔNG ĐÚC MÓNG M200	0.30 (M3)	(0.6*0.6*0.8)+(0.4*0.4*0.07)=0.30
ĐÀO ĐẤT CẤP 3	0.29 (M3)	(0.6*0.6*0.8)=0.29
DỌN ĐẤT THỪA	0.29 (M3)	(0.6*0.6*0.8)=0.29

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

STT	TÊN CHI TIẾT	QUI CÁCH	KÍCH THƯỚC (MM)	SỐ LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG		GHI CHÚ
					ĐƠN VỊ	TOÀN BỘ	
1	BU LÔNG MÓNG	4M24X300X300X675			BỘ	01	

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

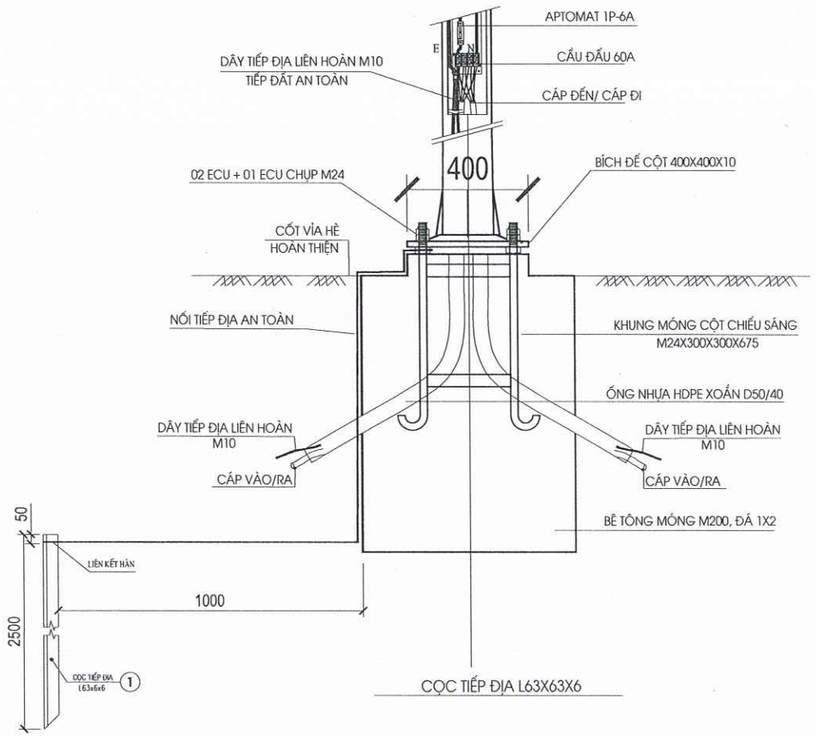
M.S.D.N: 4600361446-C.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TP. THÁI NGUYÊN T. THÁI NGUYÊN

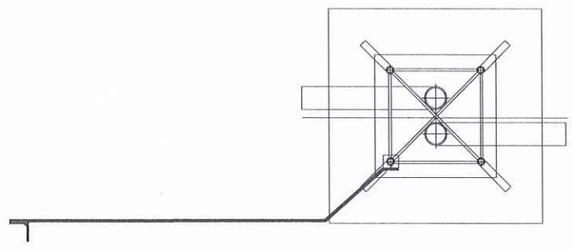
GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

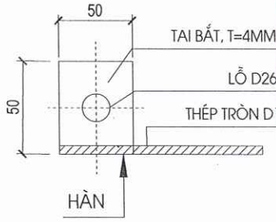
KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
MÓNG CỘT CHIẾU SÁNG MC-8

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 13







CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ

- HỆ THỐNG TIẾP ĐỊA PHẢI ĐẢM BẢO ĐIỆN TRỞ <10 ÔM.

BẢNG KÊ VẬT TƯ TIẾP ĐỊA

TT	Tên chi tiết	Chủng loại, quy cách	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
						Đơn vị	Toàn bộ	
1	Cọc tiếp địa	V63x63x6	cái	2500	1	14,3	14,3	Thép đen
2	Dây nối tiếp địa (nổi)	thép tròn Φ10	cái	1500	1	0,93	0,93	Mạ kẽm nhúng nóng:1kG
3	Cờ tiếp địa	dẹt 40x4	cái	60	1	0,08	0,08	
	Cộng						**15,30**	

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

GIÁM ĐỐC:
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ:
TRẦN VĂN VINH

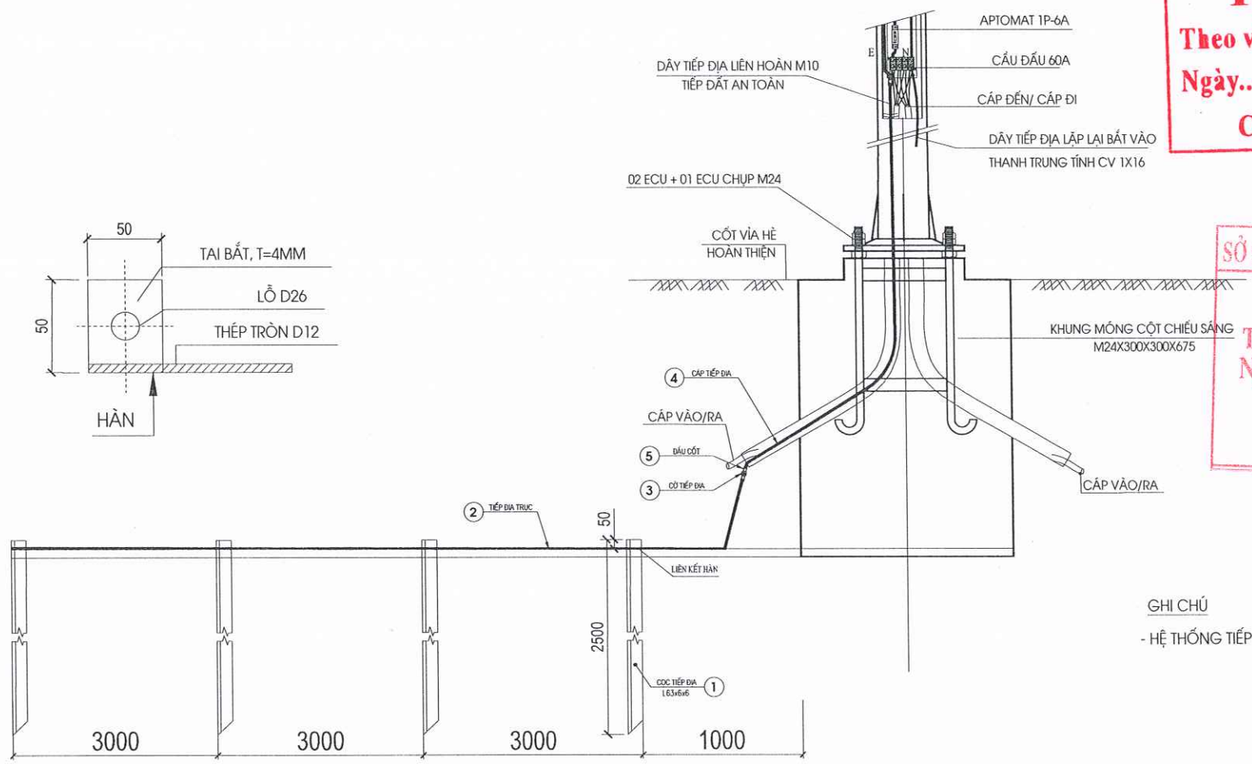
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ:
DƯƠNG MINH ANH

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ:
LÊ ĐỨC KHÁNH

THIẾT KẾ:
LƯU VĂN HOÀNG

TÊN BẢN VẼ:
TIẾP ĐỊA AN TOÀN CỘT CHIẾU SÁNG

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 14



GHI CHÚ

- HỆ THỐNG TIẾP ĐỊA PHẢI ĐẢM BẢO ĐIỆN TRỞ <10 ÔM.

BẢNG KÊ VẬT TƯ TIẾP ĐỊA

TT	Tên chi tiết	Chủng loại, quy cách	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
						Đơn vị	Toàn bộ	
1	Cọc tiếp địa	V63x63x6	cái	2500	4	14,3	57,2	Thép đen
2	Dây nối tiếp địa ngầm	thép tròn Φ12	thanh	10000	1	8,88	8,88	Thép đen
3	Cờ tiếp địa + bulong M10	dẹt 40x4	cái	40	1	0,02	0,02	
4	Cáp tiếp địa	CV1x10	m		1,5			
5	Đầu cốt đồng	M10	cái		2			
	Cộng						**66,10**	

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH
XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ
HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH,
TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

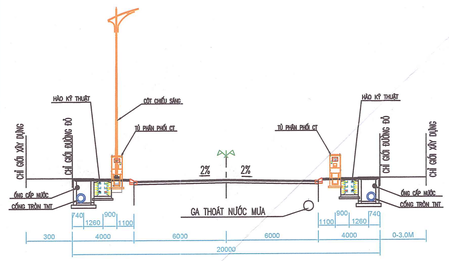
GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

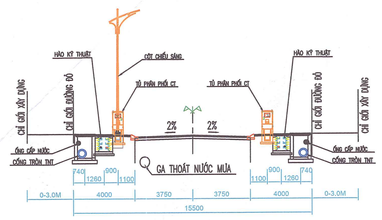
TÊN BẢN VẼ:
TIẾP ĐỊA LẶP LẠI CỘT CHIẾU SÁNG

TỈ LỆ	1/20
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVCT - 15

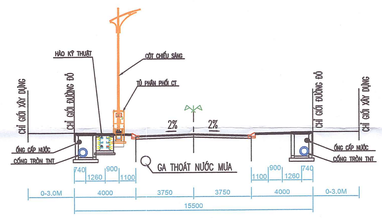
MẶT CẮT NGANG BỐ TRÍ TỦ PHÂN PHỐI CÔNG TƠ VÀ CỘT CHIẾU SÁNG
(HÀO KỸ THUẬT THUỘC PHẦN CỦA HẠ TẦNG KỸ THUẬT)



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 1-1

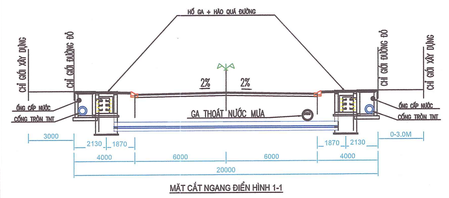


MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 2-2

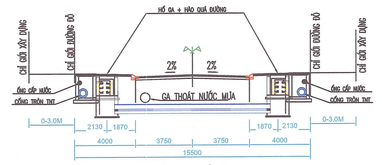


MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 3-3

MẶT CẮT NGANG BỐ TRÍ HÀO CẤP QUA ĐƯỜNG
(HÀO KỸ THUẬT THUỘC PHẦN CỦA HẠ TẦNG KỸ THUẬT)



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 1-1



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 2-2

M-1
M-2
M-14
M-16
M-17
M-18
M-30
M-29
M-28
M-27

08 ĐD372
08A ĐD372
08B ĐD372
08C ĐD372
09 ĐD372
09A ĐD372

TUYẾN ĐƯỜNG DÂY 35KV ĐD372 CM-TĐ NHANH RẼ TBA TNG 1
(TRONG PHẠM VI DI CHUYỂN ĐIỆN CỦA DỰ ÁN)

TUYẾN ĐƯỜNG DÂY 35KV ĐD372 CM-TĐ NHANH RẼ TBA TNG 1
(TRONG PHẠM VI DI CHUYỂN ĐIỆN CỦA DỰ ÁN)

TUYẾN ĐƯỜNG DÂY 35KV ĐD372 CM-TĐ NHANH RẼ TBA TNG 1
(TRONG PHẠM VI DI CHUYỂN ĐIỆN CỦA DỰ ÁN)

ĐIỂM ĐẤU CẤP NGUỒN CHO DỰ ÁN TẠI VỊ TRÍ CỘT 09/ĐD372
(TRONG PHẠM VI DI CHUYỂN ĐIỆN CỦA DỰ ÁN)

TBA T1 TĐC HƯƠNG SƠN
400KVA-35/0.4KV

ĐẤU NỐI ĐƯỜNG HIỆN CÓ

KÝ HIỆU:
- RANH GIỚI QH KHU TĐC HƯƠNG GĐ1
- Đ.DÂY 35KV ĐI NỔI (PHẠM VI DI CHUYỂN)
- Đ.DÂY 35KV ĐI NGẦM XÂY DỰNG MỚI
- TRẠM BIẾN ÁP XÂY DỰNG MỚI
- HỐ GA XÂY DỰNG MỚI
- CỘT ĐIỆN TRUNG THẾ (PHẠM VI DI CHUYỂN)

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

SỞ XÂY DỰNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

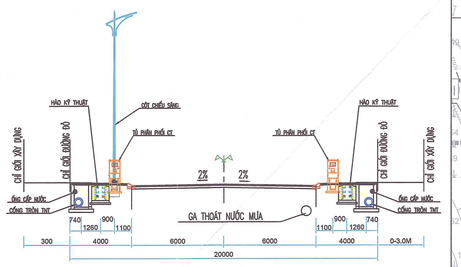
GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

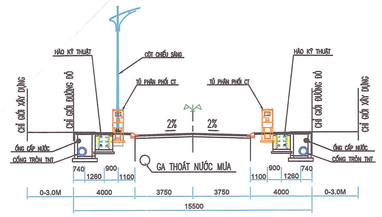
TÊN BẢN VẼ:
MẶT BẰNG CẤP ĐIỆN TRUNG THẾ 35KV VÀ TBA KHU TĐC HƯƠNG SƠN (GĐ1)

TỈ LỆ	1/500
NĂM	2025
KÝ HIỆU	35KV - BVMB - 01

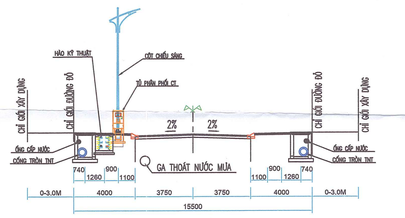
MẶT CẮT NGANG BỐ TRÍ TỦ PHÂN PHỐI CÔNG TƠ VÀ CỘT CHIẾU SÁNG
(HÀO KỸ THUẬT THUỘC PHẦN CỦA HẠ TẦNG KỸ THUẬT)



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 1-1

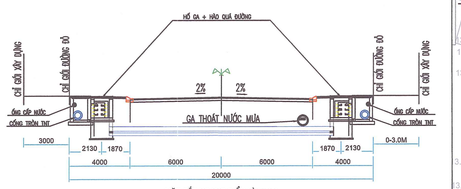


MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 2-2

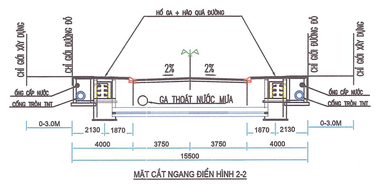


MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 3-3

MẶT CẮT NGANG BỐ TRÍ HÀO CẤP QUA ĐƯỜNG
(HÀO KỸ THUẬT THUỘC PHẦN CỦA HẠ TẦNG KỸ THUẬT)



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 1-1



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 2-2

KÝ HIỆU:

- RANH GIỚI QH KHU TĐC HƯƠNG GĐ1
- Đ.DÂY 0.4KV ĐI NGẦM XÂY DỰNG MỚI
- TRẠM BIẾN ÁP XÂY DỰNG MỚI
- VỊ TRÍ TỦ PHÂN PHỐI 6 CÔNG TƠ
- VỊ TRÍ TỦ PHÂN PHỐI 9 CÔNG TƠ
- TIẾP ĐỊA LẶP LẠI TỦ CÔNG TƠ

TỦ ĐIỆN 1 THUỘC TBA T1 / TÊN LỘ / SỐ CÔNG TƠ / SỐ THỨ TỰ TỦ — TĐ1.1.1(7)

LOẠI TIẾT DIỆN CÁP — CU(4X150); L=41M — CHIỀU DÀI TUYẾN (TỪ ĐIỂN TỦ)

ĐOẠN ĐI QUA ĐƯỜNG

LK-06B 1,404,38 91-88 5 4,1-4,4

M-13 M-14 M-15 M-16 M-17 M-18 M-24 M-25 M-26 M-27 M-28 M-29 M-30

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....
Ngày .... tháng .... năm 20 ...
Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
MẶT BẰNG CẤP ĐIỆN HẠ THẾ KHU TĐC HƯƠNG SƠN (GĐ1)

TỈ LỆ	1/500
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0,4KV - BVMB - 01

QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU TÁI ĐỊNH CƯ PHỤC VỤ CÔNG TÁC GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG DỰ ÁN ĐƯỜNG VÀNH ĐAI V ĐOẠN QUA KHU VỰC TỈNH THÁI NGUYÊN (QUYẾT ĐỊNH SỐ 5777/QĐ-UBND NGÀY 27/12/2022 CỦA UBND HUYỆN PHÚ BÌNH)

ĐƯỜNG QUY HOẠCH

NƯỚC SAU XỬ LÝ THOÁT RA SUỐI

TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI Q = 80M3/NGD

TUYẾN 1 · TUYẾN 2 · TUYẾN 3 · TUYẾN 4 · TUYẾN 5 · TUYẾN 6

M-13 · M-14 · M-15 · M-16 · M-17 · M-18 · M-24 · M-25 · M-26 · M-27 · M-28 · M-29 · M-30

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

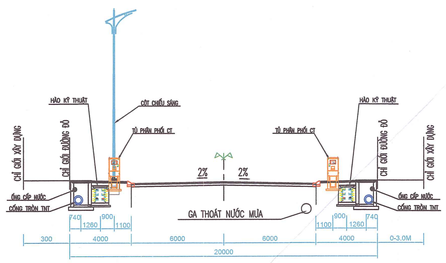
GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

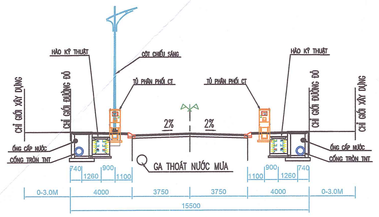
TÊN BẢN VẼ:
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ỐNG CHỜ SAU CÔNG TƠ

TỈ LỆ	1/500
NĂM	2025
KÝ HIỆU	0.4KV - BVMB - 02

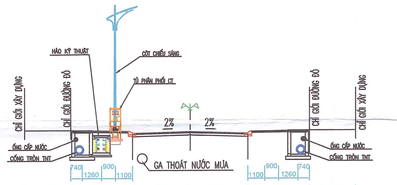
MẶT CẮT NGANG BỐ TRÍ TỦ PHÂN PHỐI CÔNG TƠ VÀ CỘT CHIẾU SÁNG
(HÀO KỸ THUẬT THUỘC PHẦN CỦA HẠ TẦNG KỸ THUẬT)



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 1-1

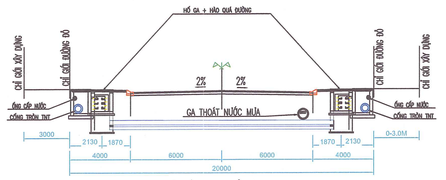


MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 2-2

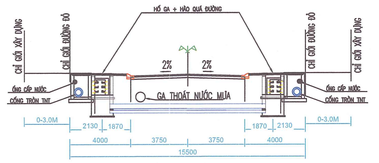


MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 3-3

MẶT CẮT NGANG BỐ TRÍ HÀO CẤP QUA ĐƯỜNG
(HÀO KỸ THUẬT THUỘC PHẦN CỦA HẠ TẦNG KỸ THUẬT)



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 1-1



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH 2-2

D300-L57-I=0,83%

KÝ HIỆU:
- RANH GIỚI QH KHU TĐC HƯƠNG GD1
- Đ.DÂY 0.4KV ĐI NGẦM XÂY DỰNG MỚI
- TRẠM BIẾN ÁP XÂY DỰNG MỚI
- TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG
- VỊ TRÍ CỘT ĐÈN 8M + ĐÈN LED 100W
- VỊ TRÍ CỘT ĐÈN 11M + ĐÈN LED 150W
- TIẾP ĐỊA LẶP LẠI CỘT ĐÈN CHIẾU SÁNG

TÊN TỦ ĐIỆN CHIẾU SÁNG
SỐ THỨ TỰ ĐIỆN
PHÂN PHA
TÊN LỘ
LOẠI TIẾT ĐIỆN CẤP
CU(4X16); L=40M
CHIỀU DÀI TUYẾN CỘT ĐÈN CỘT

M-13 M-14 M-15 M-16 M-17 M-18 M-24 M-25 M-26 M-27 M-28 M-29 M-30

TBA T1 TĐC HƯƠNG SƠN 400KVA-35/0.4KV-

TỦ CHIẾU SÁNG T1

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM DVTH XÃ PHÚ BÌNH

DỰ ÁN:
KHU TÁI ĐỊNH CƯ HƯƠNG SƠN (GIAI ĐOẠN 1)

HẠNG MỤC:
CẤP ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG

GIAI ĐOẠN:
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

ĐỊA ĐIỂM:
XÃ PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
LIÊN DANH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH - KT XANH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ ĐIỆN:
CÔNG TY TNHH KT XANH

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày .... tháng.... năm 20...
Người thẩm định ký tên
Thuy

CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KT XANH
TRẦN VĂN VINH

KIỂM TRA THIẾT KẾ: TRẦN VĂN VINH	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: DƯƠNG MINH ANH	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: LÊ ĐỨC KHÁNH	
THIẾT KẾ: LƯU VĂN HOÀNG	

TÊN BẢN VẼ:
MẶT BẰNG CẤP ĐIỆN CHIẾU SÁNG KHU TĐC HƯƠNG SƠN (GĐ1)

TỈ LỆ	1/500
NĂM	2025
KÝ HIỆU	ĐCS - BVMB - 01